

OFEMM

Dòng Anh Em Hèn Mọn

ANH EM ĐÃ ĐƯỢC GỌI ĐỂ HƯỞNG TỰ DO

**Thường Huấn
Dòng Anh Em Hèn Mọn**



**Văn Phòng Tổng Thư Ký Huấn Luyện và Học Vấn
RÔMA 2008**

OFEMM

Nội Dung

KÝ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT.....	8
Lời giới thiệu của Anh Tổng Phục Vụ.....	11
GIỚI THIỆU	13

PHẦN I

*Người lập Nhóm Mười Hai, để các ông ở với Người
và để Người sai các ông đi rao giảng (Mc 3,14)*

CÁC CỘT LỜI CỦA THƯỜNG HUẤN

Chương I

Người ơi, hãy nhìn xem địa vị cao quý của người (x. Hn 5,1)
MỘT CON NGƯỜI TRONG CÁC MỐI TƯƠNG QUAN

Được tạo dựng tự do theo hình ảnh Thiên Chúa	19
Tính ưu việt của nhân vị	21
Đời sống như là biện phân.....	22
Đời sống như là nơi có sự tăng trưởng liên tục	24

Chương II

Anh em hãy tỏ ra là anh em một nhà (L 6,7)
HUYNH ĐỆ ĐOÀN NHƯ LÀ TIN MỪNG

Được kêu gọi để ở với Chúa.....	25
Quà tặng các Anh Em.....	26
Sống trong sự từ bi thương xót.....	27
Một đoàn sủng được chia sẻ.....	29

Chương III

Như những người lữ hành và khách lạ (L 6,2)
HUYNH ĐỆ ĐOÀN LÀ NƠI LOAN BÁO CÁC MỐI PHÚC

Trong lòng Phúc Âm	30
--------------------------	----

Những người kiến tạo hòa bình	30
Chất men của sự hiệp thông.....	32

Chương IV

Anh em hãy loan báo cho mọi người biết rằng chỉ có mình Người là Đấng Toàn Năng (T TD 9)

HUYNH ĐỆ ĐOÀN : HẠT GIỐNG NƯỚC TRỜI

Phúc âm hoá, chân trời của Thường huấn	34
Huynh đệ đoàn : ngôi nhà và mái trường của công cuộc Phúc âm hoá.....	35
Được sai đến với mọi người trong tư cách là những người hèn mọn	36
Trong đối thoại	37

PHẦN II

Những môn đệ trên đường (x. Cv 9,2)

SÓNG VÀ DỰ PHÓNG THƯỜNG HUẤN

Chương I

Sống theo mẫu mực thánh Phúc âm (x. L 1,1)

ĐỜI SỐNG THƯỜNG NGÀY

Nhờ kể chuyện đời.....	40
Một tiến trình biện phân	41
A. Dự phóng cá nhân	42
B. Dự phóng huynh đệ đoàn	42
C. Dự phóng Tỉnh Dòng	43

Chương II

Này anh em, chúng ta hãy bắt đầu (1 Cel 103)

CÁC MỤC TIÊU CỦA THƯỜNG HUẤN

Mục tiêu tổng quát	45
Những mục tiêu chuyên biệt.....	45
Tinh thần cầu nguyện và sốt mến	45
Hiệp thông đời sống trong huynh đệ đoàn.....	47

Tính hèn mọn, sự liên đới và nghèo khó	48
Phúc âm hoá và sứ vụ	50
Huấn luyện.....	51

Chương III

Người đã yêu thương đến cùng (Ga 13,1)

NHỮNG PHƯƠNG TIỆN CỦA THƯỜNG HUẤN

Con người trong tiến trình hoán cải.....	53
Các phương tiện Thường huấn liên quan đến con người toàn diện	54
Tinh thần cầu nguyện và sốt mến	54
Hiệp thông trong đời sống huynh đệ đoàn.....	55
Tính hèn mọn, tình liên đới và sự nghèo khó	56
Phúc âm hoá và sứ vụ	58
Huấn luyện.....	59

Chương IV

Anh em hãy vâng lời lẫn nhau (L 5,14)

TÁC NHÂN VÀ NƠI CHỖN CỦA THƯỜNG HUẤN

Cá nhân người tu sĩ.....	63
Huynh đệ đoàn địa phương.....	64
“Rửa chân”: Việc phục vụ của các Phụ trách	64
Huynh đệ đoàn Tỉnh Dòng	65
Giám Tỉnh.....	66
Văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn Tỉnh Dòng.....	67
Điều phối viên Thường huấn Tỉnh Dòng.....	67
Hội đồng các Giám tỉnh.....	67
Việc Quản trị chung của Hội Dòng	68
Anh Tổng Phục vụ	68
Văn phòng Tổng thư ký Huấn luyện và Học vấn	68

Phụ lục

CÁC PHIÊU GỢI Ý CHO VIỆC LINH HOẠT	70
--	----

KÝ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT

Kinh Thánh

1 Cr	Thư thứ nhất thánh Phaolô gửi tín hữu Côrintô
1 Pr	Thư thứ nhất của thánh Phêrô
2 Cr	Thư thứ hai thánh Phaolô gửi tín hữu Côrintô
Cv	Công vụ Tông đồ
Ep	Thư thánh Phaolô gửi tín hữu Êphêxô
Lc	Tin Mừng theo thánh Luca
Mc	Tin Mừng theo thánh Máccô
Pl	Thư thánh Phaolô gửi tín hữu Philipphê
Rm	Thư thánh Phaolô gửi tín hữu Rôma

Tác phẩm của thánh Phanxicô

2 T Th	Thư thứ hai gửi các Tín hữu
Hn	Các Huấn ngôn của thánh Phanxicô
T Lêô	Thư gửi Anh Lêô
T Pv	Thư gửi một Anh Phục vụ
T TD	Thư gửi Toàn Dòng
L	Luật có sắc chỉ (1223)
L Ksc	Luật không sắc chỉ (1221)
K Nđ	Kính kính chào các Nhân đứ
DC	Di Chúc của thánh Phanxicô.

Tiểu sử thánh Phanxicô

1 Cel	Hạnh thánh Phanxicô quyển 1, của Tôma Cêlanô
2 Cel	Hạnh thánh Phanxicô quyển 2, của Tôma Cêlanô
GTL	Gương trọn lành
Gult	Giao Ước Linh Thiêng giữa Thánh Phanxicô và Bà Chúa Nghèo

Các Văn kiện của Giáo Hội

CTPA	Chứng tá Phúc Âm của ĐGH Phaolô VI, 1971
DT	Đức ái hoàn hảo, Sắc lệnh về Canh tân thích nghi Đời sống Dòng tu, CD Vatican II, 1965
ĐSHĐ	Đời sống huynh đệ trong Cộng đoàn, Huấn thị của Thánh Bộ các Tu hội ĐSTH và các Hội ĐSTĐ, 1994
ĐSTH	Đời sống Thánh hiến, Tông huấn của ĐGH Gioan- Phaolô II, 1996
GH	Ánh Sáng muôn dân, Hiến chế Tín lý về Giáo Hội, Công đồng Vaticanô II, 1964
GL	Bộ Giáo luật 1983
HL	Các Chỉ dẫn về Huấn luyện trong các Hội Dòng, Thánh Bộ các Tu hội ĐSTH và các Hội ĐSTĐ, 1990
MV	Vui mừng và Hy vọng, Hiến chế Mục vụ về Giáo hội trong Thế giới ngày nay, Công đồng Vatican II, 1965
QB	Việc Phục vụ của Quyền bính và sự Tuân phục, Huấn thị của Thánh Bộ các Tu hội ĐSTH và các Hội ĐSTĐ, 2008
XPL	Xuất phát lại từ Đức Kitô, Canh tân cam kết sống đời Thánh hiến trong ngàn năm thứ ba, Huấn thị của Thánh Bộ các Tu hội ĐSTH và các Hội ĐSTĐ, 2002.

Các văn kiện của Dòng AEHM

XCbba	Xin Chúa ban bình an cho Anh em, Văn kiện Tổng Tu Nghị, Rôma, 2003.
CNSM	Tinh thần Cầu nguyện và Sốt mến. Các đề tài học hỏi và suy tư, Vp TTK HL-HV AEHM, Rôma, 1997.
Cnvct	Chúa nói với chúng ta trên đường đi, Văn kiện Tổng Tu Nghị Ngoại thường, Rôma, 2006.

DHHL	Đường hướng huấn luyện Phan sinh (Ratio Formationis Franciscanae), Vp TTK Huấn luyện và Học vấn AEHM, Rôma, 2002.
HC	Tổng hiến chương Dòng AEHM, 2004.
HDDMR 81	Văn kiện về Huấn luyện, Hội Đồng Dòng Mở Rộng, 1981.
HDDMR 01	Huynh đệ đoàn-truyền-giáo, Hội Đồng Dòng Mở Rộng, Guadalajara, 2001.
HLTD	Huấn luyện trong Dòng AEHM, Văn kiện Tổng Tu Nghị Ngoại thường, Medellin, 1971.
NQD	Nội Quy Dòng AEHM, 2004.
OGD	Ôn gọi của Dòng hôm nay, Văn kiện Tổng Tu Nghị, Madrid, 1973.
QCHV	Quy chế Học vấn AEHM (Ratio Studiorum OFM) – “In veritatis proficere” (Đại Truyện 11,1), Vp TTK HL-HV AEHM, Rôma, 2001.
TĐTM	Tuôn đồ Tin Mừng Đức Kitô tràn lan khắp trái đất, Thư của Tổng Phục Vụ AEHM về Phúc âm hóa, Rôma 1996.

Lời giới thiệu của Anh Tổng Phục Vụ

“Anh em đã được gọi để hưởng tự do” (Gl 5,13): Nhân đề của văn kiện mới về Thường huấn của Dòng AEHM diễn tả rất rõ trung tâm của mỗi tiến trình huấn luyện đã được định hướng nhắm đến sự biến đổi mang tính cá nhân và cộng đoàn đích thực. Thật vậy, chỉ trong tự do, chúng ta mới có thể phó thác mình trong sự trung tín và trong tình yêu với Cha của Đức Giêsu Kitô, được khích lệ và đồng hành bởi hoạt động liên li của Thánh Thần của Chúa.

Chẳng phải là trung tâm của việc Thường huấn nằm ngay trong tính năng động của việc khai mở tự do này ra với Mầu nhiệm thánh của Thiên Chúa đã được mạc khải trong cuộc đời và lời nói của Đức Giêsu Nadarét đó sao? Chẳng phải là lời kêu gọi này đang đến với chúng ta ngay trong lòng nhân loại, được phong phú hoá bởi từng ân ban và, theo cách này, đã bị giới hạn và trở nên mỏng manh đó sao? Chúng ta có thể sống chẳng Lời đáp trả mỗi ngày cho đoàn sủng AEHM, ngay vào thời gian này trong nhiều khung cảnh trong đó chúng ta đang bị nhận chìm, để có thể trung tín và sáng tạo, mà lại không cần một tiến trình chậm đến ý muốn của chúng ta, khiến chúng ta càng có khả năng yêu thương hơn và, vì thế, càng có khả năng nhận biết và đưa lại ý nghĩa cho niềm hy vọng đang ở ngay trong chúng ta (1 Pr 3,15) sao?

Văn kiện, mà tôi vui lòng giới thiệu đây, đầy những câu hỏi như thế. Nhờ những tiến trình đã được thực hiện trong Hội Dòng suốt 40 năm qua, chúng ta càng ý thức hơn nữa về tầm quan trọng của Thường huấn như là *chất mùn (humus)* của mọi việc huấn luyện (x. ĐHHL 108). Trong khi các nền tảng cốt yếu của một việc thường huấn phù hợp với thời đại chúng ta đã được làm sáng tỏ, chúng ta đã hiểu rằng không thể nào có được một cuộc tái thiết lập đời sống Phan sinh đích thực và đúng nghĩa nếu không có một việc Thường huấn mới mẻ cả trong nội dung, lẫn trong phương pháp và với sự say mê.

Chúng ta có thể nói không sợ hãi rằng việc canh tân đời sống thánh hiến hôm nay nằm ngay trong một tiến trình huấn luyện mới mẻ và thống nhất một cách sâu xa từ giai đoạn huấn luyện khởi đầu cho đến lúc kết thúc cuộc đời của mỗi AEHM (x. ĐSTH 69). Không có sự thống nhất căn bản này, mỗi tiến trình huấn luyện sẽ không đạt hiệu quả.

Chính là dọc theo những đường nét này mà chúng ta được kêu gọi đi tới trong những năm tới đây.

Tôi chân thành mong muốn rằng văn kiện này sẽ là một sự trợ giúp hữu hiệu theo chiều hướng này, nhất là khi chúng ta sắp cử hành 800 năm kể từ khi nẻo đường sống Phúc Âm mới mẻ của thánh Phanxicô được Giáo Hội chuẩn nhận. Thỉnh thoảng chúng ta ghi nhận mà không thoải mái chút nào rằng, những nẻo đường và ngôn ngữ trong đó đoàn sủng đã nên hình nên dạng không những phải được canh tân, mà còn phải được diễn tả ra theo một cách thức thực sự mới mẻ trong thời đại có những biến đổi sâu xa và mau lẹ. Chúng ta đang mang nhiều dấu chỉ cho thấy sự thay đổi này, những dấu chỉ này đòi hỏi chúng ta phải có một tinh thần đức tin và một sự táo bạo mang tính Phúc Âm.

Chúng ta có thể nói một cách trung thực rằng chúng ta không biết đời sống của chúng ta trong tương lai sẽ như thế nào. Với lòng biết ơn về quà tặng đã nhận và xác tín về tính chất vững vàng thường tồn của quà tặng ấy, chúng ta vẫn có thể, như Thánh Thần đang yêu cầu chúng ta, diễn tả sự phong phú thường hằng của tính mới mẻ Phúc Âm, trong những hoàn cảnh đã hoàn toàn đổi khác. Các hoàn cảnh này không phải chỉ là một mối nguy, đúng hơn chúng còn là một thời cơ mới và có tính quan phòng, một *kairos* đang đặt vấn đề về lòng chúng ta tự do say mê tự do Thiên Chúa và anh chị em chúng ta. Đức tin giải thoát chúng ta khỏi sợ hãi và khơi lên trong lòng chúng ta niềm hy vọng là Đức Kitô Chịu Đóng đinh và Phục sinh.

Anh em thân mến, chính là với những tâm tình này mà tôi giới thiệu văn kiện này và khẩn cầu sự che chở của Đức Maria Vô Nhiễm, Trinh Nữ làm nên Giáo Hội, và phúc lành của Cha thánh Phanxicô chúng ta trên anh em “để, luôn tùng phục và qui gối dưới chân Giáo Hội và bền đỗ trong đức tin công giáo, chúng ta tuân giữ sự nghèo khó, khiêm nhường và thánh Phúc Âm của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta như đã dốc lòng thể hứa” (L 12,4).

Rôma, Trung Ương Dòng ngày 17 tháng 9 năm 2008
Lễ Thánh Phanxicô Năm Dầu

Tu sĩ JOSÉ RODRÍGUEZ CARBALLO, OFM
Tổng Phục Vụ

GIỚI THIỆU

Đòi hỏi một tiến trình huấn luyện liên tục như điều kiện thiết yếu cho một khả năng sống còn luôn tồn tại trong đời sống tu trì. Vậy trong những năm gần đây, suy tư của Giáo Hội và của Hội Dòng đã làm chín muồi trong chúng ta ý thức về tầm quan trọng của Thường huấn. Nhiều lộ trình và những khởi đầu khác nhau đã phát sinh trong các Huynh đệ đoàn chúng ta, làm cho chiều kích căn bản này của đời sống chúng ta trở nên quen thuộc hơn đối với chúng ta.

Trong những năm gần đây, người ta đã làm việc nhiều để làm cho các huynh đệ đoàn ý thức về Thường huấn, trong khi vẫn quan tâm đến bản thân người AEHM, là nhân vật chính trong sự tăng trưởng của mình. Hôm nay chúng ta nhìn nhận rằng trong tiến trình này, có lẽ đã chỉ có ít sự toàn nhập giữa chiều kích cá nhân và chiều kích cộng đoàn, do chúng ta ý thức nghèo nàn về lịch sử và xã hội. Y như thể chúng ta xét đến cá nhân một bên và bên kia là Huynh đệ đoàn và thế giới. Trên nhiều bình diện, việc tái phục hồi một cái nhìn về con người như hữu thể tương quan công hiến cho chúng ta khả năng tăng trưởng theo hướng này, ít nhất trên bình diện trực giác.

Nói đúng ra, chính sự thay đổi của thời đại trong đó chúng ta bị nhận chìm vào, đang làm cho thêm cấp bách việc đối diện với một việc huấn luyện có thể đồng hành với tiến trình biến đổi con người trong mọi giai đoạn của cuộc đời và trong hoàn cảnh sống gồm các tương quan đa dạng trong đó con người đánh đổ số phận của mình. Đặc biệt, hiện nay chúng ta ý thức rõ hơn là chúng ta không sống ơn gọi của chúng ta bên lề cuộc tiến bước của nhân loại và của cộng đoàn các môn đệ của Đức Giêsu, nhưng thật sự là của những “kẻ lữ hành và khách lạ ở đời này”¹ cùng với những người nam và nữ thuộc mọi ngôn ngữ, chủng tộc và văn hoá.

Là những AEHM, chúng ta mong muốn tiến bước với quyết tâm hơn trong thế giới này bằng cách lắng nghe tiếng kêu của nhân loại : “Chính khi tiếp xúc trực tiếp với nỗi đau và sự vô nghĩa, với cơn khủng hoảng và tình trạng hỗn loạn của thời đại chúng ta, mà nhiều người đương thời tự hỏi về ý nghĩa của lịch sử, của đời người, của sự sống, và cũng đặt nghi vấn về sự xác thực của niềm hy vọng, và cuối cùng đặt tất cả mọi

¹ L 6,2.

sự thành vấn đề. Là những người anh em hèn mọn, chúng ta không cảm thấy xa cách với cuộc tìm kiếm này, đúng hơn, khi liên kết với con người của thời đại, chúng ta tự xem mình như những người hành khất đi ăn xin ý nghĩa”². Rõ ràng chúng ta không đơn độc trong cuộc tìm kiếm ý nghĩa này, nhưng nhận biết quanh ta có nhiều bạn đồng hành, trong số những người đang tìm cách giải thích lịch sử và các nền văn hoá trong đó chúng ta đang sống : các tư tưởng gia, các văn nghệ sĩ, những con người dân thân trong xã hội nhằm thăng tiến và chia sẻ thân phận của người nghèo và những người bị gạt ra bên lề, và những người đang cố vẽ những nẻo đường mới tìm kiếm tôn giáo. Thật vậy, “Giáo Hội biết mình đã lãnh nhận rất nhiều từ lịch sử và từ sự phát triển của nhân loại”³.

Như vậy, nhờ tiến trình này, hôm nay đã rõ ràng là hành trình năng động là công cuộc huấn luyện của chúng ta không thể được thực hiện trong vòng khép kín, rồi sau đó mới mở ra với bên ngoài. Chúng ta cần phải biết cách sống trong thế giới này như là nơi duy nhất được ban cho chúng ta để chúng ta đáp trả lại ơn gọi nền tảng của chúng ta là đi vào cuộc đời, cùng với tất cả các anh chị em trong đức tin. Chúng ta nhận biết rằng cốt lõi của việc huấn luyện là *sống tới tận cùng* cuộc sống của mình đối với tất cả các ân huệ, các khủng hoảng, các xung đột của nó: xuyên qua tất cả những điều này, chính Thiên Chúa đến gặp chúng ta và đặt chúng ta vào thể biến đổi và tăng trưởng cá nhân, bằng cách vượt qua một cái mẫu tĩnh về tăng trưởng.

Trong khi chúng ta chấp nhận cái nhìn này về huấn luyện, chúng ta nhìn, với đức tin thực tiễn, vào sự thay đổi những kiểu mẫu văn hoá hiện hành. Cho dù có những khác biệt đáng kể, điều này đụng chạm tới các lục địa và các nền văn hoá khác trong đó đoàn sủng của thánh Phanxicô nên hình nên dạng. Các huynh đệ đoàn của chúng ta không phải là những pháo đài để ở trong đó chúng ta tự bảo vệ lấy mình, nhưng chúng phải ngày càng trở thành những chiếc lều rộng mở giữa dân chúng. Thế nhưng chúng ta lại nhận ra được đang có mặt ở giữa chúng ta một khuynh hướng nào đó muốn cứ khép kín trên chính chúng ta và trên những công chuyện của chúng ta. Do đó, có sự cấp bách phải đảm nhận, trong đức tin, một cái nhìn trên nhân loại và trên thế giới, một cái nhìn

² *Cnvct* 6.

³ *GH* 44.

phải trở thành chia sẻ và say mê chung đối với sự thiện hảo của tất cả những gì thuộc về con người: nói tóm, dù thế nào cũng phải phục vụ con người, và là việc phục vụ vô điều kiện.

Chính là bên trong quãng thời gian lịch sử này mà chúng ta cấp bách đảm nhận, với niềm say mê mới mẻ, một công cuộc huấn luyện toàn diện có khả năng đưa chúng ta đi vào việc biện phân cá nhân và tập thể về thời đại chúng ta đang sống, dưới ánh sáng của Lời Chúa được lắng nghe trong cộng đoàn Giáo Hội và kết hợp với việc đọc các dấu chỉ của thời đại. Để đạt được mục tiêu này, cần phải tinh luyện khả năng sư phạm của chúng ta để có thể đồng hành với con người và với Huynh đệ đoàn trong tiến trình trở nên trưởng thành và được biến đổi. Một khoa sư phạm không hệ tại việc đưa điều gì đó ở bên ngoài vào bên trong đời sống của những con người, nhưng đúng hơn là giúp đỡ họ *sinh hạ ra được cuộc sống thâm sâu nhất của họ*, có Thiên Chúa cư ngụ.

Đại hội Quốc tế II các Điều phối viên Thường huấn, được cử hành tại Assisi từ ngày 13 đến 28 tháng 10 năm 2007, đã nhìn vào sự thay đổi của thời đại khởi đi từ một cái nhìn đức tin, để tiến tới trong một dự phóng huấn luyện và sư phạm. Tất cả các điều này là để đi theo hành trình của Hội Dòng trong lãnh vực này, nhất là sau Đại hội I vào năm 1993. Văn kiện năm 1995 đã giúp đỡ chúng ta rất nhiều trong những năm gần đây trong việc đào sâu những lý do và việc thực hành Thường huấn. Trong thời gian chuẩn bị và dọc theo cuộc gặp gỡ, chúng tôi đã có thể kiểm chứng rằng ý thức và nỗ lực tìm cho mình những lộ trình sắc sảo hơn. Chúng tôi cũng đã ghi nhận những gì còn thiếu, những trở ngại và chậm chạp. Chúng tôi đã lắng nghe biết bao tiếng nói đến hầu như từ tất cả các Tỉnh Dòng và Hạt Dòng của Hội Dòng và chúng tôi hầu như đã cảm nhận được nhịp đập trái tim của Huynh đệ đoàn quốc tế vào lúc này của lịch sử.

Chính là từ chỗ này, đã sinh ra Văn kiện chúng tôi đang giới thiệu cho anh em. Đây là một bản văn chính thức của Hội Dòng, đã được anh Tổng Phục Vụ và Hội đồng của anh chấp thuận, bản văn này nhằm đưa ra những phương hướng và những đường nét cho việc Thường huấn trong những năm sắp tới, trong thế tiếp nối với *Đường hướng Huấn luyện Phan sinh (Ratio Formationis Franciscanae)*, là bản văn “nền tảng” phác ra những đường nét nâng đỡ việc huấn luyện của Hội Dòng và của tất cả các anh em. Mục tiêu của bản văn là gợi hứng cho việc suy tư và thực hành Thường huấn trong các Tỉnh Dòng và Hạt Dòng của Hội

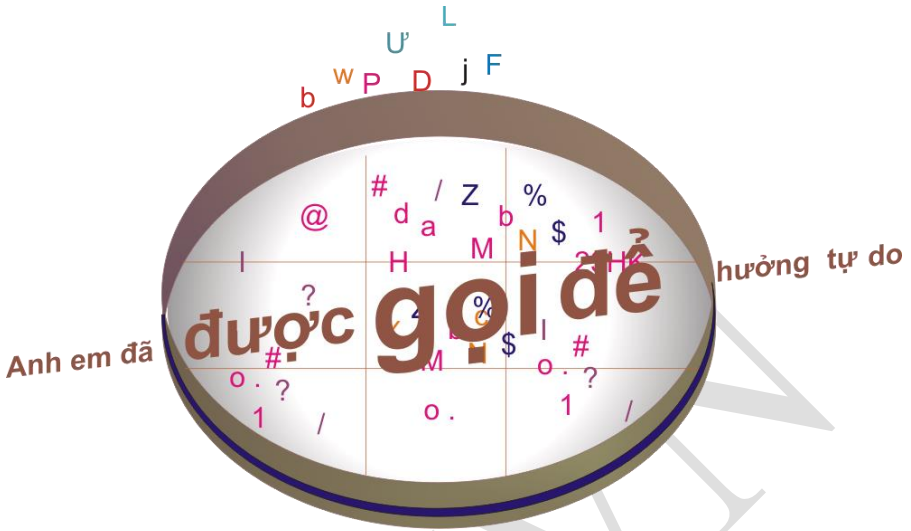
Dòng, mà không hề muốn là một bản văn pháp lý hay thậm chí như một cẩm nang. Nhưng thật hữu ích nếu có nó vào những dịp làm việc của các Văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn để cập nhật cái nhìn về lãnh vực này, và trong các Tu nghị của các Đơn vị trong Hội Dòng nhằm lên phương án và chương trình cho việc Thường huấn, cũng như tái bản hay hiệu đính *Đường hướng Huấn luyện* của các Đơn vị.

Chính từ việc đến với nhau, nhìn xem và lượng định như thế này, mà phát sinh đề nghị quay về xuất phát lại trên con đường Thường huấn. Xuất phát lại từ chính Đấng là Tin Mừng sống động của Chúa Cha, là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, để trong “tác động thánh của Thần Khí”, chúng ta có thể sống ơn gọi của chúng ta hôm nay, hầu nhiều người được sống và sống dồi dào⁴.

Fr. ALOJZY WAROT OFM
Phó Tổng Thư ký
Huấn luyện và Học vấn

Fr. MASSIMO FUSARELLI OFM
Tổng Thư ký
Huấn luyện và Học vấn

⁴ X. Ga 10,10.



PHẦN I

*Người lập Nhóm Mười Hai, để các ông ở với Người
và để Người sai các ông đi rao giảng
(Mc 3,14)*

CÁC CỐT LỖI CỦA THƯỜNG HUẤN

1. Trong Di Chúc, thánh Phanxicô đã đọc lại cuộc đời của ngài như là một chuyến đi tiệm tiến, được phát động bởi sáng kiến nhưng-không của Chúa và mang dấu ấn lòng thương xót của Người. Đó là hành trình đưa ngài tới gặp gỡ Chúa Giêsu và Tin Mừng của Người xuyên qua một tiến trình biện phân và biến đổi, tiến trình này cũng có những khủng hoảng, những giai đoạn đau đớn, những khoảnh khắc khó khăn và đầy nghi nan. Trong tất cả các điều này, Phanxicô đã lớn lên về niềm khao khát được triệt để và say mê bước theo Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh.

Trong khi nhìn ngắm thánh Phanxicô, “mẫu mực của các anh em hèn mọn”, ơn gọi của người AEHM được nhận biết như là một hành trình bền bỉ và không bao giờ hoàn tất, cho tới khi gặp gỡ “chị chết”. Trong cuộc tăng trưởng này, Anh em được hướng dẫn bởi Thần Khí Chúa, bởi Phúc Âm và bởi Luật Dòng, Bản Luật này được Tổng Hiến chương cung cấp một cách đọc lại cho thế giới hiện đại, bằng cách tái đề nghị những yếu tố cốt yếu của đoàn sủng Phan sinh: “đưa tới một đời sống Phúc Âm triệt để, nghĩa là sống tinh thần cầu nguyện và sốt mến và trong tình hiệp thông huynh đệ; làm chứng về đời sống hoán cải và hèn mọn; mang sứ điệp Phúc Âm đến cho toàn thể nhân loại trong tình bác ái đối với tất cả mọi người, và dùng hành động mà rao giảng sự hoà giải, hoà bình và công lý; và bày tỏ lòng kính trọng đối với tạo thành”⁵.

⁵ HC 1 §2.

Chương I

Người ơi, hãy nhìn xem địa vị cao quý của người

(x. Hn 5,1)

MỘT CON NGƯỜI TRONG CÁC MỐI TƯƠNG QUAN

Được tạo dựng tự do theo hình ảnh Thiên Chúa

2. Con người, được tạo dựng nhờ trung gian Chúa Con⁶ theo hình ảnh và giống với Ba Ngôi và một Thiên Chúa, được kêu gọi tham dự vào đời sống Ba Ngôi. Đây là một cộng đồng tình yêu trong sự trao ban hỗ tương, từ đó toàn thể tạo thành bất nguồn, để đi vào một hành vi yêu thương tinh trong và nhưng-không⁷. “Sự tự do đích thực là dấu chỉ cao cả nhất của hình ảnh Thiên Chúa trong con người”⁸: Chúa Cha đã trao phó vũ trụ này cho sự tự do có trách nhiệm của con người, đã được tuyển chọn trước khi có thời gian và được tạo thành nhằm Đức Kitô, Ngôi Lời Nhập Thể. Nơi con người, toàn thể tạo thành trở thành *capax Dei* và tiến tới sự hoàn tất chính mình⁹. Chính Thiên Chúa đã đào tạo để thọ tạo của Ngài sống sự tự do, nhưng thọ tạo này đã sa ngã do lỗi của nó¹⁰. Nhiều lần và theo những cách thức khác nhau, Đức Chúa đã đề nghị giao ước của Ngài với con người kể từ Abraham, và nhờ các ngôn sứ, Ngài đã dạy họ biết hy vọng ơn cứu độ¹¹. Ngài đã đồng hành với dân Ngài ngay trong đêm tối của cuộc lưu đày và trong thời gian dài chờ đợi Đấng Mêsia, khi đó, Lời đã trở thành trọng tâm của đức tin của dân Israel.

Hành trình vượt qua này được tóm kết trong Đức Kitô, Con Yêu dấu, Đấng đã trở thành Anh của chúng ta, “đã trở nên người phàm”, đã chết, đã “chịu thương khó” và đã trỗi dậy, “được tôn vinh”, vì

⁶ x. *L Ksc* 23,3.

⁷ X. T. BONAVENTURA, *Lộ trình tâm linh lên cùng Thiên Chúa*, VI.

⁸ *MV* 17.

⁹ X. T. BONAVENTURA, *Lộ trình tâm linh lên cùng Thiên Chúa* II, 11, 12, 13.

¹⁰ X. *L Ksc* 23,2.

¹¹ X. Sách lễ Rôma, *Kinh nguyện Thánh Thể IV*.

chúng ta¹²; nhờ Người và cho Người, mọi sự đã được tạo thành¹³ và trong Người, chúng ta được làm con cái, được mở ra với một tương quan mới với Chúa Cha và giữa chúng ta với nhau, nhờ Thánh Thần đã được tuôn đổ vào lòng chúng ta¹⁴. Thật vậy, chính Đức Kitô là trung tâm của thực tại¹⁵, là Cuốn sách đã được viết cả trong lẫn ngoài để cứu độ thế giới¹⁶. Người là sự tự do của chúng ta và là thành toàn của mọi khát vọng nhân loại; nhờ sinh ra bởi “Đức thánh Trinh Nữ Maria vinh hiển, trọn đời đồng trinh, và nhờ thập giá, nhờ máu và cái chết của Người, Cha đã cứu chúng con khỏi ách nô lệ”¹⁷ tội lỗi, khỏi tuân thủ Lê Luật theo hình thức, khỏi sợ hãi và khỏi tất cả những gì ngăn cản chúng ta bạo dạn, để nhờ Người, chúng ta đạt tới sự hiệp thông trọn vẹn với Thiên Chúa.

Thần Khí của Đức Kitô, Đấng thâm nhập vào toàn thể thọ tạo, là dấu ấn của tiến trình biến đổi này và là tác nhân chính: Người giúp chúng ta khám phá ra trong thực tại những dấu chỉ cho thấy Nước Trời đang hiện diện để, theo tinh thần các Mối Phúc, góp phần vào việc hoàn tất công cuộc tạo dựng qua việc dẫn thân cho công lý, hoà bình và giải phóng. Một cách đặc biệt, Người cậy dựa vào chúng ta để “loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn, công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa”¹⁸. Thế giới này quả thật là nơi có ơn cứu độ, trong thế giới này Ba Ngôi Tạo Hóa hoạt động không ngơi nghỉ.

3. Mỗi người thụ tẩy, cùng với toàn thể cộng đoàn tín hữu, sống tháp nhập vào trong lịch sử cứu độ này, còn hoạt động liên tục của Thần Khí Đức Kitô làm cho lịch sử này nên hiện thực và độc đáo cho từng người. Về phần mình, người AEHM nhận biết rằng ơn gọi sống thánh thiện được thực hiện cho người ấy trong tiếng gọi sống Phúc

¹² Những tính từ quy về Đức Kitô được tìm thấy trong các Bài giảng của Thánh Bênadino thành Siêna.

¹³ X. *Ep* 1,4.

¹⁴ X. *Rm* 5,5.

¹⁵ T. BONAVENTURA, *Hexaemeron* 1,1.

¹⁶ T. BONAVENTURA, *Breviloquium* II, 11,2.

¹⁷ *L Ksc* 23,3b.

¹⁸ *Lc* 4,18-19.

Âm theo cảm hứng của thánh Phanxicô. Khi đó, Thường huấn là tiến trình hữu cơ, tiệm tiến và hài hòa¹⁹ đưa tới sự biến đổi, trên bình diện cá nhân và Huynh đệ đoàn, để lớn lên trong việc đáp trả trung tín và sáng tạo với quà tặng ơn gọi, “bén rễ sâu trong sự thánh hiến của bí tích rửa tội”²⁰.

Khi tôn trọng và cổ võ công trình mà Thiên Chúa đang thực hiện trong cuộc đời của con người và của Huynh đệ đoàn, việc huấn luyện tỏ ra như *mâu nhiệm*: trước hết là công trình kiên nhẫn của Chúa Cha, Đấng nhờ “tác động thánh thiện” của Thần Khí Chúa, nhào nặn nơi chúng ta khuôn mặt của Đức Kitô, bằng cách giải thoát chúng ta thoát khỏi những gì có thể làm cho chúng ta chậm trễ sống đức ái nồng cháy²¹. Sứ vụ thích hợp cho việc huấn luyện, được phát triển qua những tác nhân và những phương tiện đa dạng, được hiểu trên nền tảng của viên tượng này.

Tính ưu việt của nhân vị

4. Nhân vị, *trong* tương quan với chính mình, với kẻ khác, với tạo thành và với Thiên Chúa²², lớn lên qua việc sử dụng tự do có trách nhiệm trong bối cảnh xã hội và văn hoá cụ thể người ấy đang sống. Người AEHM, trong tư cách là nhân vị độc đáo và không thể lặp lại, ý thức rằng mình được nhận quà tặng là tự do của Đức Kitô, được phát triển nhờ hoạt động riêng biệt và đầy quyền năng của Thần Khí Chúa trong một tiến trình tăng trưởng liên tục xuyên qua các tuổi đời, kể cả trong những giới hạn và điều kiện sống của họ²³. Trong một tiến trình như thế, không những “Lời khấn theo các lời khuyên Phúc Âm (...) không đối nghịch lại với sự phát triển đích thực của nhân vị con người”²⁴, mà lại còn đưa tới một tiến trình biến đổi cho phép khám phá ra Thiên Chúa là Cha, người khác là anh em và tạo thành

¹⁹ X. DHHL 52.

²⁰ DT 5.

²¹ X. GH 44.

²² X. HÐDMR 01 2.

²³ X. ÐSTH 70.

²⁴ GH 46.

như đã được cứu độ, nhờ mở lòng ra với một cách thức mới mà sống các tương quan.

Trong hành trình mỗi ngày đi tới hoán cải và trưởng thành, người AEHM được thanh luyện khỏi những điều kiện sống đang làm tổn thương họ, nhờ được kiên nhẫn giáo dục về sự tự do. Trong khi trái tim đang được giải thoát khỏi những cứng cõi, người ấy trở thành một nhà giải phóng, được mời gọi trả lễ, không chỉ về chính mình, nhưng còn về tha nhân trong tình bác ái. Như thế, người ấy góp phần làm vững chắc và làm lan rộng Triều Đại của Đức Kitô trong các tâm hồn và tại mỗi phần của trái đất²⁵, để các cộng đồng Kitô hữu, các nền văn hoá, xã hội và cơ cấu của chúng cuối cùng có thể được biến đổi, không trở nên một kẻ xa lạ hay vô ích đối với thành phố trái đất này²⁶.

Việc huấn luyện nhắm tới việc giáo dục tự do theo cách có trách nhiệm, qua hành trình năng động gồm mọi chiều kích của nhân vị và của đời sống thường ngày; việc huấn luyện cùng đi với người AEHM để làm cho người ấy “trở nên” người có trách nhiệm trong việc đón nhận và nội tâm hóa tất cả các giá trị thuộc đời sống Phan sinh, có khả năng tốt tự lập và lấy sáng kiến cá nhân²⁷. Thực vậy, đây là tính đặc thù của khoa sư phạm Phan sinh, đó là cổ võ “việc hội nhập tiệm tiến giữa đòi hỏi triệt để của Phúc Âm và sự tôn trọng tự do và nét độc đáo cá nhân”²⁸, ngõ hầu “tiến bộ trên con đường bác ái trong niềm vui của Thánh Thần”²⁹.

Đời sống như là biện phân

5. Với những ước muốn và nhu cầu của mình, chủ thể thấy mình ở ngay tại trung tâm gồm những chờ đợi và những khát vọng ngày càng được phổ biến hơn trong các nền văn hoá khác nhau của hành tinh này. Cái nhìn Phan sinh về con người cho phép đi vào đối thoại với

²⁵ GH 44.

²⁶ GH 46.

²⁷ ĐHHL 40.

²⁸ ĐHHL 55.

²⁹ GH 43.

các nền văn hóa ấy³⁰, trước hết vì tầm quan trọng nó dành cho cá nhân³¹, được coi như là nhân vị, độc đáo và không thể thay thế được, có khả năng hiểu biết và nhất là yêu thương³². Trong viễn tượng này, mỗi người khám phá ra mình được gọi đi vào cuộc đời, hiểu như là một hành trình mở ra tương quan với tha nhân và tiệm tiến khám phá ra một sự thật đang lớn lên, mà chúng ta không phải là những chủ nhân cứ bo bo giữ lấy³³. Cái nhìn này cho phép gìn giữ và phát huy sự phong phú của tính đa phức và của những khác biệt đối lại bất cứ toan tính tạo sự đồng nhất nào. Huynh đệ đoàn là nơi học biết cách nối kết chiều kích cá nhân với chiều kích cộng đoàn: quả thật, Huynh đệ đoàn vẫn là “nơi ưu tiên giúp nhận ra và đón nhận ý muốn của Thiên Chúa”³⁴.

6. Trong những hoàn cảnh sống khác nhau, người AEHM được gọi như bất cứ ai đã được rửa tội, không phải chỉ khuôn mình theo những giá trị hay những bộ luật luân lý khách quan, mà là để cho mình được Thần Khí thúc đẩy và ở trong thế mở ra với tác động của Người³⁵, nhờ học biết cách “nhận ra đâu là ý Thiên Chúa: cái gì là tốt, cái gì đẹp lòng Chúa, cái gì hoàn hảo”³⁶. Nhân vị trở thành nhân vật chính lo cho sự tăng trưởng của riêng mình, có khả năng lấy quyết định trong tư cách người trưởng thành những gì người ấy muốn làm với cuộc đời mình. Mở ra với đối thoại và với việc biện phân cùng với những người khác và nhất là cùng với vị Chúa tể của lịch sử, lương tâm – là “cung thánh của nhân vị”³⁷ – vẫn là thẩm cấp tối hậu để lấy những quyết định. Chính đó là nơi mà thánh Phanxicô đã gửi Anh Lê về, với sự tinh tế hiền mẫu, sau khi đã nói với anh :

³⁰ X. *QCHV* 74.

³¹ *QCHV* 51-52.

³² Alêxandê Halê: “Không phải là trong hiểu biết mà là trong tình yêu mà ta tìm được sự bình an viên mãn”, *Summa Theologica*, Bộ IV, Ad Claras Aquas, 1948, tr. 504.

³³ Chân phước John Duns Scotus: “Nhận thức về chân lý gia tăng liên tục trong tiến trình phát triển của con người”, *Ordinatio* IV, d. 1, q. 3, n. 8 (ed. Parisien., tập XVI, tr. 136a).

³⁴ X. *QB* 20^e.

³⁵ X. *Rm* 8,14.

³⁶ *Rm* 12,2.

³⁷ *MV* 16.

“Nếu con thấy có cách nào tốt hơn để làm đẹp lòng Thiên Chúa và noi theo gương nghèo khó của Người, thì con cứ làm với phúc lành của Thiên Chúa và sự thuận ý của cha”³⁸.

Trong khi liên tục thực thi tự do chọn lựa với trách nhiệm, người AEHM nhìn cuộc đời không chỉ như một sự nối tiếp những “điểm” không liên kết với nhau, nhưng đúng hơn như một hành trình không bao giờ được hoàn tất cách viên mãn dưới thể này, một hành trình đòi hỏi những chọn lựa ý thức và một sự biện phân nghiêm túc, trong việc lắng nghe Lời và dưới ánh sáng của các dấu chỉ thời đại. Hoa quả của công cuộc tìm kiếm này được gọi hứng bởi lời đáp của Phanxicô sau khi nghe bài Phúc Âm tại Porziuncola, “Đây là điều tôi mong muốn, đây là điều tôi kiếm tìm, đây là điều tôi khao khát với cả tâm hồn”³⁹, để gắn bó với dự phóng mà Chúa dành cho mỗi người và cho thế giới.

Đời sống như là nơi có sự tăng trưởng liên tục

7. Người AEHM tăng trưởng “trong tự do học hỏi suốt đời, trong từng tuổi đời và trong thời gian, trong môi trường và bối cảnh bao quanh con người, học biết từ mỗi người và mỗi nền văn hoá, để mở ra mà được dạy dỗ bởi bất cứ mảnh sự thật và vẻ đẹp nào được tìm thấy quanh họ”⁴⁰. Mỗi ngày đời, bối cảnh xung quanh và lịch sử trong đó ta sống, là không gian riêng và khởi nguồn của Thường huấn để sống ơn gọi và sứ vụ, do nó hỗ trợ tiến trình biến đổi nhân vị. Điều này hàm ý phải có sự quan tâm đặc biệt đến từng tuổi đời và hoàn cảnh sống⁴¹, trong đó người AEHM được gọi diễn tả sự trung tín của mình đối với Thiên Chúa và đối với nhân loại, và yêu cầu một sự hài hoà chuyên chăm giữa Thường huấn và huấn luyện khởi đầu: quả thế, “huấn luyện không còn chỉ là thời gian *sự phạm* giúp chuẩn bị khẩn hứa, nhưng còn là một phương thức *thần học* giúp suy tư về chính đời sống thánh hiến, tự nó là việc huấn luyện không bao giờ chấm dứt”⁴².

³⁸ T Lêô 3.

³⁹ I Cel 22.

⁴⁰ XPL 15.

⁴¹ X. ĐSTH 71.

⁴² XPL 15.

Chương II

Anh em hãy tỏ ra là anh em một nhà
(L 6,7)

HUYNH ĐỆ ĐOÀN NHƯ LÀ TIN MỪNG

Được kêu gọi để ở với Chúa

8. “Ở tại trung tâm đời sống Phan sinh, như Tác phẩm của thánh Phanxicô và các bản văn khác cho thấy rõ, có một kinh nghiệm tin vào Thiên Chúa, được thể hiện trong việc gặp gỡ cá nhân với Đức Giêsu Kitô. Nhìn dưới bất cứ phương diện nào (cầu nguyện, tình huynh đệ, sự nghèo khó, hiện diện giữa loài người), lối sống theo Phúc Âm vẫn thường xuyên đưa trở lại với đức tin”⁴³.

Lời mời gọi “ở với Chúa Giêsu” là môi trường sống tại đó có thể loan báo Tin Mừng bằng đời sống và bằng lời nói. Người AEHM nuôi dưỡng ân ban đức tin trên hết bằng việc chuyên chăm đọc Lời Chúa trong tư thế cầu nguyện, gặp gỡ Đấng Phục Sinh đang hành động trong các dấu chỉ bí tích được cử hành trong sự thông hiệp với Giáo Hội, những con người mà người ấy tiếp xúc với qua nhiều phương cách, vẻ đẹp của thọ tạo và các kinh nghiệm sống⁴⁴.

Chính đức tin này được tỏ bày ra qua một sự chú tâm đặc biệt đến việc chấp nhận “màu nhiệm của bản thân mình trong tương quan với “người khác”, ngõ hầu lịch sử của riêng mình và của xã hội được biến đổi thành một nơi chốn sống động, tại đây tinh thần cầu nguyện và sốt mến nên hình nên dạng và tại đây người ta học nghệ thuật biện phân”⁴⁵. Nhờ trau dồi một nền linh đạo nhập thể, người Anh em sống kinh nghiệm đức tin trong khung cảnh Huynh đệ đoàn và bằng việc phục vụ năng động và quảng đại những người phong cùi của thời đại chúng ta, bằng cách học đọc chính cuộc đời mình và lịch sử trong đó người ấy đang trầm mình vào khỏi đi từ một cái nhìn đức tin⁴⁶.

⁴³ OGD 5.

⁴⁴ X. ĐHHL 66.

⁴⁵ ĐHHL 67.

⁴⁶ X. ĐHHL 68.

9. Như vậy, người AEHM cảm nghiệm rằng “sự hiệp thông huynh đệ, trước khi là một khí cụ để tiến hành một sứ vụ rõ rệt nào, là *không gian hướng thân*, nơi người ta có thể trải nghiệm sự hiện diện huyền nhiệm của Chúa Phục Sinh”⁴⁷. Tất cả các điều này cũng đi ngang qua sự phong phú và mỏng dòn của các tương quan huynh đệ, trong đó người ta có thể nhận ra vẻ đẹp của ơn gọi đã nhận và liên tục kiểm chứng lời đáp trả lại ân ban hoá cải.

Đề lớn lên trong đức tin và phát triển các tương quan lành mạnh và trưởng thành, điều cần thiết là học biết nghệ thuật đảm nhận và xử lý tình trạng cô đơn cách thanh thản trong những giai đoạn khác nhau của cuộc đời. Người AEHM duy trì những thời gian và nơi chốn cho việc tĩnh tâm đích thực, vì khao khát “trên hết mọi sự, được Thần Linh Chúa hiện diện và tác động”⁴⁸, đề lớn lên trong kinh nghiệm về cuộc gặp gỡ sống động và có sức giải thoát với Chúa⁴⁹. Trong “tình trạng cô độc có người cư ngụ” này, người Anh em lại tái xây dựng đời sống cá nhân và cộng đoàn, và được dẫn dắt không còn sống cho chính mình nữa, mà sống cho Đấng đã chết và sống lại vì chúng ta⁵⁰.

Quà tặng các Anh Em

10. Đời sống và tất cả những gì tốt lành xuất hiện trong đó đều là quà tặng của Thiên Chúa, Đấng là sự Thiện tối cao có sức toả lan⁵¹. Dưới ánh sáng này, quà tặng là mỗi anh em làm nên ơn gọi của mỗi người: “Sau khi Chúa đã ban cho tôi một số anh em, không ai chỉ bảo cho tôi phải làm gì, nhưng chính Đấng Tối Cao đã mặc khải cho tôi biết phải sống theo mẫu mực thánh Phúc Âm”⁵².

Quà tặng Anh em phải được đón nhận cách nhưng-không qua việc đón tiếp lẫn nhau. Trong một nền văn hoá được ghi dấu bởi một chủ nghĩa tiêu thụ đang len lỏi cả vào trong các tương quan cá nhân,

⁴⁷ DSTH 42.

⁴⁸ L 10,8.

⁴⁹ X. DHHL 67.

⁵⁰ X. 2 Cr 5,15.

⁵¹ X. DC 1.4.6.14.39; x. cả T. BONAVENTURA, *Lô trình* c. VI, s. 2; I Sent d.45 a.2 q.1 kết luận.

⁵² DC 14.

người AEHM được kêu gọi làm chứng về thái độ không chiếm hữu: trong việc phục vụ anh em, chúng ta dâng trả mọi sự về cho Đấng Tối Cao⁵³.

Như tất cả mọi “giấc mơ” của Thiên Chúa, Huynh đệ đoàn là ân ban và đồng thời là nghĩa vụ đang kêu gọi trách nhiệm của chúng ta. Liên tục xây dựng Huynh đệ đoàn chủ yếu không phải là vấn đề của các thời khoá biểu và cơ cấu; công việc này giá thiết có việc chân thành lắng nghe lời mời gọi của Chúa mà bừng khởi chúng ta những an toàn và việc này đưa chúng ta lên đường, với sự “sáng suốt và táo bạo”, mà dám sống điều không-tương là Huynh đệ đoàn phổ quát trong thực tại cụ thể của chúng ta, cùng với những Anh em chúng ta được tặng ban để sống chung trong cái *hôm nay* này.

11. Ngay từ thuở ban đầu của Hội Dòng, Huynh đệ đoàn được xác định như là được tạo nên bởi “những người hèn mọn”; vì thế, chính cung cách sống sự hèn mọn cho phép chúng ta đón nhận sự hiển linh của Đấng Khác trong người khác⁵⁴. Để cho các sự vật có tự do hiện hữu mà không buông theo bản năng lèo lái hoặc chiếm hữu chính là một cách thức sống hôm nay tính hiện thực thường hằng của đoàn sủng.

Cung cách này có giá trị đặc biệt cho việc huấn luyện sống các tương quan và tình cảm; việc huấn luyện này cần phải có để có thể sống thanh thản việc đáp trả tự do với ân ban là đức khiết tịnh thánh hiến; để đi đến điều này, chỉ có tình yêu Thiên Chúa mới có thể kêu mời ở dạng quyết liệt⁵⁵. Trong từng giai đoạn của cuộc đời người AEHM, điều cần thiết là tìm ra những phương thế thích hợp để canh tân và đào sâu việc đáp trả lại ân ban này.

Sống trong sự từ bi thương xót

12. Được kêu gọi vui hưởng ân ban Huynh đệ đoàn và xây dựng Huynh đệ đoàn như là một dấu chỉ Nước Trời, người AEHM vẫn ý thức về các giới hạn và tội lỗi của mình. Được đón nhận, được yêu

⁵³ X. *T TD* 29.

⁵⁴ X. *Cnvct* 28-30.

⁵⁵ X. *CTPA* 13.

thương và được tha thứ bởi Chúa Cha đầy lòng từ bi thương xót, người AEHM học nhận biết và chấp nhận các mòng dòn của bản thân mình và tha thứ cho mình và cho người khác. Biết con người là gì và có thể trở nên thế nào, Chúa vẫn kêu gọi con người xây dựng Huynh đệ đoàn với những Anh em *này*, như họ hiện là và với những gì họ có thể trở thành! Tính hiện thực và niềm hy vọng hướng thần đồng hành với sự tăng trưởng của quà tặng on gọi.

Rất thường mang dấu những xung đột liên vị, Huynh đệ đoàn vẫn tỏ ra như là nơi đặc trưng để tỏ “lòng thương xót”, bởi vì ngay điều tiêu cực cũng có thể biến thành cơ hội để tăng trưởng: tình trạng không bất toàn của Huynh đệ đoàn không được khiến ta chán nản⁵⁶. Gương sống và lời nói của thánh Phanxicô cất vắn chúng ta. Trong Thư gửi cho một anh Phục Vụ, hoàn cảnh khó khăn của Huynh đệ đoàn được đánh giá là một ân huệ⁵⁷, không phải vì những gì là đau đớn (bất hạnh) cho bằng là bởi vì nó cung cấp cho anh Phục vụ khả năng tỏ lòng từ bi thương xót, nhờ đó diễn tả ra chính thực tại của hữu thể được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa.

Lòng thương xót dạy chúng ta không áp đặt các thời gian và các phương thức hoán cải trên tất cả mọi người (“anh hãy yêu mến họ ngay trong hoàn cảnh đó và đừng muốn họ trở thành những Kitô hữu hoàn hảo hơn”⁵⁸), nhưng là biết tôn trọng những nhịp điệu khác nhau của cuộc tiến bước trong mỗi Anh em và trong huynh đệ đoàn.

13. Trong một thế giới bị xâu xé bởi hận thù, kỳ thị và loại trừ, hiến tặng lòng thương xót cho người nào xin và cho người chưa đạt tới được⁵⁹ có thể biến đổi các Huynh đệ đoàn thành những nơi tiếp đón những người đang sống kinh nghiệm bị xét xử, bị kết án và bị loại trừ do hoàn cảnh sống hay do các chọn lựa về cuộc sống của họ. Vì thế, Thường huấn được mời gọi lưu tâm đặc biệt tới việc “huấn luyện nhắm đến lòng từ bi thương xót” để có thể, như thánh Phanxicô đòi hỏi, “lôi kéo các Anh em về với Chúa”⁶⁰.

⁵⁶ X. *DSHD* 26.

⁵⁷ X. *TPV* 2.

⁵⁸ X. *TPV* 7.

⁵⁹ X. *TPV* 8-9.

⁶⁰ X. *TPV* 10.

Một đoàn sùng được chia sẻ

14. *Bày tỏ lòng thương xót* là cung cách mà thánh Phanxicô có khi gặp gỡ người khác, như Đức Kitô đã có khi gặp gỡ con người. Khi đó, chính Huynh đệ đoàn trở thành mái nhà và trường hiệp thông, trong đó tính hiệp nhất và đa dạng toàn nhập với nhau. Trong thực tại hiện nay của thế giới và Giáo Hội, quan trọng là phải lớn lên trong tinh thần hiệp thông và cộng tác với những chủ thể khác nhau, dù là những chủ thể thuộc về Giáo Hội hoặc thuộc loại khác, nhằm cổ võ cuộc gặp gỡ của chúng ta với tha nhân. Thường huấn được kêu gọi hãy cổ võ, xuyên qua sự bén nhọn ngày càng chín muồi hơn, những lộ trình hỗ trợ cho sự tăng trưởng não trạng hiệp thông và cộng tác với những người khác, khi gặp gỡ những thực tại và những con người hoặc thuộc về Gia đình Phan sinh hay các cộng đoàn và các phong trào Giáo Hội, ngoài những người nam và nữ thiện chí, cùng với họ, ta thúc đẩy tất cả những gì đang nâng đỡ và tháp tùng các quyền của con người⁶¹.

⁶¹ X. DSTH 52-54.

Chương III

Như những người lữ hành và khách lạ
(L 6,2)

HUYNH ĐỆ ĐOÀN LÀ NƠI LOAN BÁO CÁC MỐI PHÚC

Trong lòng Phúc Âm

15. Là tin mừng và hạt giống Nước Trời, Huynh đệ đoàn tỏ ra như là lời loan báo và tính ngôn sứ hiệp thông trong một thế giới vừa bị xâu xé vừa bị tổn thương, nhưng cũng mở ra với những nẻo đường mới hướng tới hoà bình, công lý, sự tôn trọng tạo thành. Sống việc kiếm tìm khuôn mặt của Chúa, trong tư cách là những người hèn mọn, trong sự hiệp thông huynh đệ và trong việc phục vụ, đặc biệt phục vụ những người nhỏ bé và những người nghèo, là một hành trình được soi sáng bởi tinh thần các Mối Phúc.

Thường huấn đi đôi với sự tăng trưởng của một đời sống Phan sinh, mà đời sống này là triệt để bước theo Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh, là việc tưởng nhớ ước muốn thường hằng là toàn thể Giáo Hội phải phó mình theo tinh thần các Mối Phúc: “Không có dấu chỉ cụ thể này, đức ái đang linh hoạt toàn thể Giáo Hội hẳn sẽ trở nên giá lạnh, nghịch lý cứu độ của Phúc Âm sẽ mai một và chất “muối” đức tin sẽ mất đi hương vị của nó”⁶². Vì thế, bổn phận đặc biệt của những người thánh hiến là làm chứng “cách rạn rỡ và đặc biệt rằng thế giới không thể được biến hình và dâng hiến cho Thiên Chúa nếu không có tinh thần của các Mối Phúc”⁶³.

Những người kiến tạo hòa bình

16. Nhờ đức ái phát phát xuất từ Thánh Thần, trước hết Anh em được kêu gọi, trong tư cách là những người hèn mọn, để sẵn sàng

⁶² CTPA 3.

⁶³ ĐSTH 33.

phục vụ và vâng phục lẫn nhau⁶⁴, trong việc đồng hành cho nhau và học hỏi trong Huynh đệ đoàn cho biết cách đương đầu, xử lý và giải quyết các xung đột đang phá vỡ mối dây hiệp thông. Vì thế, chính Huynh đệ đoàn trở thành nơi huấn luyện đầu tiên theo tinh thần các Mối Phúc, trong đó người Anh em được sống sự hòa giải, bằng cách triệt hạ mọi hình thức bất bình đẳng và bất công giữa Anh em. Như thế, Huynh đệ đoàn này được đặt để như một dấu chỉ cho thấy luôn luôn có thể có một cuộc đối thoại và cho thấy một sự hiệp thông có thể dung hòa các khác biệt. Các Huynh đệ đoàn quốc tế và liên văn hoá là một dấu chỉ của thực tại này⁶⁵.

Trong cùng một lô-gích này, khi Anh em đi khắp thế gian, Anh em “tuân phục mọi người vì lòng yêu mến Chúa”⁶⁶, Anh em luôn tỏ ra “dịu dàng, hiền hoà và từ tốn, khả ái và khiêm nhường”⁶⁷, như thế Anh em đang sống lời mời gọi trở nên “nhỏ bé” và tột⁶⁸ và mang trong tim niềm khát vọng được chia sẻ số phận của những người bị xã hội xem như thế. Trong cuộc hoán cải liên tục này để trở thành hèn mọn, để thật sự là anh em của những người cùng rớt, Thường huấn trợ giúp hữu hiệu để tìm ra những hình thức cụ thể và thích hợp cho thời đại chúng ta, nhờ đó diễn tả được sự liên đới này, cổ võ công lý và hoà bình, bảo toàn thế giới tạo thành, và tổ giác, theo cách bất bạo động, các cơ cấu của tội lỗi đang áp bức những người nghèo và những người yếu kém nhất.

17. Tính hèn mọn nằm ở ngay nền tảng mối tương quan của Anh em với môi trường trong đó Anh em sống. Bằng cách đi theo gương của thánh Phanxicô, đáng đã cho rằng không những phải tuân phục Chúa Cha và các Anh em, mà còn phải tuân phục toàn thể chương trình mà Thiên Chúa đã tiền định cho tạo thành⁶⁹, Anh em phải đặc biệt chú tâm chăm sóc tạo thành. Vào thời điểm mà việc con người khai thác môi trường đã đạt những chiều kích thâm khốc, người AEHM, ngược lại, học biết nhìn vào thiên nhiên như là một quà tặng

⁶⁴ X. *L Ksc* 5,13.

⁶⁵ X. *DSTH* 51.

⁶⁶ *I Pr* 2, 13; x. *L Ksc* 16,6.

⁶⁷ *L* 3,11.

⁶⁸ X. *DC* 41.

⁶⁹ X. *KNđ* 14-18.

quí báu Thiên Chúa ban, mà người ấy muốn bảo vệ và xin mọi người tôn trọng⁷⁰.

Trong đời sống thường ngày, có thể sử dụng những khí cụ đa dạng để cổ võ một ý thức ngày càng mạnh mẽ hơn rằng cần phải có một dân thân tích cực nhằm cổ võ công lý, hoà bình và sự toàn vẹn của tạo thành: các dự phóng đời sống cá nhân, Huynh đệ đoàn và Tỉnh Dòng; các chương trình Thường huấn và các giảng khoá cập nhật; các Tu nghị địa phương và Tỉnh Dòng. Ngoài ra, Anh em cũng biết rằng Anh em không phải đơn độc trong dân thân này, nhưng chia sẻ với toàn thể Gia đình Phan sinh, trong đó người ta sống thể thức sống đã được Đấng Tối Cao mạc khải cho Phanxicô⁷¹, cùng với các tổ chức khác của Giáo Hội và với tất cả mọi người, dưới những danh hiệu khác nhau, đang ủng hộ các sáng kiến hỗ trợ cho các giá trị này. Vì vậy, Thường huấn, ngoài việc quan tâm làm cho các Anh em, trong khi lớn lên về tính hèn mọn, biết mở ra với các thẩm cấp của Ban Công lý Hoà bình và Bảo vệ tạo thành; Thường huấn phải cổ võ và hỗ trợ sự hợp tác với tất cả những người đang tham dự vào tinh thần này, bên trong và bên ngoài đại Gia đình Phan sinh.

Chất men của sự hiệp thông

18. Các lộ trình Thường huấn giúp đỡ và linh hoạt các Anh em và các Huynh đệ đoàn, để trở thành những chứng nhân cho Tin Mừng, có khả năng chú tâm đặc biệt đến tình liên đới, quản lý các của cải và làm tăng trưởng giữa chúng ta và chung quanh chúng ta một nền kinh tế hiệp thông. Đối với thánh Phanxicô, làm việc là một “ơn” phải nhận biết, đón nhận và làm sản sinh hoa trái. Trong tinh thần của việc dâng trả cho Đấng Tối Cao các điều thiện hảo đã nhận, ta cần phải “quy phục ‘luật chung về lao động’”⁷² chân tay và trí thức, được thực hiện “cách trung tín và sốt mến”⁷³, để vừa có thể sinh sống bình thường vừa chia sẻ sự vất vả hằng ngày của biết bao người. Hiểu như thế, cũng phải giáo dục cho biết quảng đại tiêu dùng chính đời sống

⁷⁰ X. HC 71.

⁷¹ X. DC 14; HC 55 §1.

⁷² X. CTPA 20.

⁷³ L 5,1.

và thì giờ của mình, bằng cách vượt qua xu hướng chỉ biết lo vun quén cho sự thoải mái tâm-sinh lý của cá nhân mình⁷⁴. Khi chọn lựa công việc, người AEHM lưu ý tới hoàn cảnh của những người thấp kém nhất trong xã hội mình sống, đưa về cho Huynh đệ đoàn trọn vẹn những gì kiếm được và sống tín thác vào Chúa, Đấng hằng chăm sóc mình. Thường huấn đi kèm với việc liên tục tái đảm nhận ơn làm việc và chia sẻ của cải trong Huynh đệ đoàn và với người nghèo⁷⁵. Các phương tiện huấn luyện nhằm gia tăng giữa Anh em cảm thức và thực hành một nền kinh tế hiệp thông, nền kinh tế này xuất phát từ một cái nhìn tích cực về của cải của tạo thành, được xem như là quà tặng phải được hoàn trả trong tình liên đới.

⁷⁴ X. QB 3.

⁷⁵ X. ĐHHL 24.

Chương IV

*Anh em hãy loan báo cho mọi người biết rằng
chỉ có mình Người là Đáng Toàn Năng*

(T TD 9)

HUYNH ĐỆ ĐOÀN : HẠT GIỐNG NƯỚC TRỜI

Phúc âm hoá, chân trời của Thường huấn

19. Được Chúa Cha sai đến để cứu chuộc thế giới, Đức Giêsu đã kêu gọi những kẻ Người muốn để họ “ở với Người”⁷⁶ và được sai đi từng “hai người một”⁷⁷ mà loan báo Tin Mừng. Trong khi bước theo Đức Giêsu là Thầy và chia sẻ sứ vụ của Người, các môn đệ được đào tạo để trở thành những người loan báo Nước Thiên Chúa.

Cuộc gặp gỡ cá nhân ngài với người phung, với Thánh giá Thánh Damianô và với đoạn Tin Mừng về sứ vụ của các Tông đồ tại Porziuncola, đã mạc khải cho Phanxicô ơn gọi sống theo thể thức thánh Phúc Âm. Cùng với những Anh em được Chúa ban như quà tặng, Phanxicô đón nhận tiếng gọi đi vào Giáo Hội như những anh em và những người hèn mọn bước theo của Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh, được sai đến với mọi người để loan báo Tin Mừng Nước Trời.

Như vậy, trọng tâm của việc loan báo Phan sinh là con người sống động và cái tên Giêsu, Đáng “chiếu rạng lời loan báo và việc lắng nghe lời Người (...). Vì thế, phải loan báo danh này, chứ không được giấu kín đi. Và lại, khi rao giảng, nhất thiết không được công bố danh này với một con tim dễ tiện hay với một môi miệng ăn nói thô tục, nhưng phải gìn giữ và phổ biến danh ấy như bởi một bình sành quý giá”⁷⁸.

⁷⁶ Mc 3,14.

⁷⁷ Lc 10,1.

⁷⁸ T. BÊNADINÔ SIENA, *Về danh vinh hiển của Đức Giêsu Kitô*, Các Diễn từ, s. 49, ch. 2.

20. Người AEHM nhận biết toàn thể thế giới như là tu viện của mình⁷⁹, nơi chốn để loan báo; anh được yêu cầu nhìn vào thực tại trái đất với cái nhìn “thương cảm”, mà không ngây ngô, và cùng với tất cả những người nam người nữ có thiện chí, đi tìm những gì là tích cực trong thực tại anh đang sống⁸⁰. Thế giới này, trong đó Thần Khí Chúa đã đang hành động, là môi trường đặc trưng của Thường huấn: trong môi trường này, chúng ta muốn sống với một phong cách hiện diện đơn sơ và, khi nào thấy là tốt theo ý Thiên Chúa, thì loan báo về “các tật xấu và các nhân đức, hình phạt và vinh quang”⁸¹.

Trong viễn ảnh rộng lớn này, việc Phúc âm hoá được coi như là chân trời của toàn thể hành trình hoán cải của người AEHM và, tức là của Thường huấn. Truyền giáo không phải chỉ là một chiều kích “ở bên ngoài” đời sống chúng ta. Quả thật, “dưới tác động của Thần Khí, Đấng ở tại nguồn cội của mỗi ơn gọi và mỗi đoàn sủng, chính đời sống thánh hiến là một sứ vụ, như toàn bộ đời sống của Đức Giêsu”⁸².

Huynh đệ đoàn : ngôi nhà và mái trường của công cuộc Phúc âm hoá

21. Huynh đệ đoàn Phan sinh, ân ban của Thần Khí, được sinh ra từ việc lắng nghe Tin Mừng như là mái trường của công cuộc Phúc âm hoá, nơi đó các Anh em được gọi để trở thành các môn đệ của Lời. Thực vậy, “sự hiệp thông huynh đệ, dựa trên sự cầu nguyện và hoán cải, là chứng từ đầu tiên và rạng rỡ cho Tin Mừng”⁸³. Hoạt động Phúc âm hoá hiệu quả nhất hệ tại việc sống cho ra những AEHM, bằng cách để cho chính mình được liên tục nhào luyện bởi “những lời thom tho” của Chúa, sẵn sàng với tác động của Thần Khí Người, được phong phú nhờ niềm vui của Người⁸⁴. “Khi nào Chúa muốn”, các AEHM nhận biết thời giờ và cách thức để loan báo mình nhiên

⁷⁹ X. *Gult* 63.

⁸⁰ X. *DSTH* 73.

⁸¹ L 9,4.

⁸² *DSTH* 72.

⁸³ *HC* 87 §2.

⁸⁴ X. *DSTH* 45; *QB* 19.

Tin Mừng, “vì biết rằng không ai có thể loan báo Tin Mừng nếu trước tiên không chấp nhận được phúc âm hoá”⁸⁵. Sứ vụ được sống trọn vẹn trong mức độ các Anh em đạt được một nền linh đạo hiệp thông⁸⁶, bằng cách trên hết là học biết nghệ thuật suy nghĩ, lên chương trình và làm việc chung với nhau trong công cuộc Phúc âm hoá⁸⁷, hiệp thông sâu sắc với cộng đoàn Giáo Hội trong những biểu hiện khác nhau.

Được sai đến với mọi người trong tư cách là những người hèn mọn

22. Thiên Chúa Cha chúng ta đã tạo dựng chúng ta là những người tự do; Đức Giêsu Kitô, Anh chúng ta, đã cứu chuộc chúng ta và sai chúng ta đi vào thế giới để loan báo Nước Thiên Chúa, như chất men giải thoát những ai đang bị áp bức. Huynh đệ đoàn Phan sinh loan báo Nước Trời đang đến qua sự hiện diện thâm lặng của mình⁸⁸ và khi được Thần Khí thúc đẩy, họ công bố Tin Mừng, họ nhận ra khuôn mặt của Đức Kitô đặc biệt nơi người nghèo, là thầy dạy chúng ta⁸⁹. Bằng cách sống giữa và sống như họ, ta tái khám phá hương vị của Tin Mừng. Đức Kitô là khuôn mẫu của nếp sống hèn mọn⁹⁰, Người đã trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân⁹¹. Được linh hoạt bởi cùng một tinh thần đức tin⁹², Anh em học chia sẻ “vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay”⁹³, nhất là bằng cách, vì tình yêu Đức Kitô, Đấng đã tự hiến mình trọn vẹn, chọn sống giữa những con người đang sống chen chúc tại “những nơi có sự rạn nứt”⁹⁴.

⁸⁵ HC 86.

⁸⁶ X. *DSTH* 46.

⁸⁷ X. *DHHL* 89.

⁸⁸ X. *HC* 89 §1.

⁸⁹ X. *HC* 93 §1.

⁹⁰ X. *Cnvct* 29.

⁹¹ *PI* 2,7.

⁹² X. 2 *Cr* 4,13.

⁹³ *MV* 1.

⁹⁴ X. *DSTH* 90; *Cnvct* 33.

Trong đối thoại

23. Các AEHM nhìn nhận tầm quan trọng của đối thoại trong đời sống và sứ vụ⁹⁵ của họ, khi họ sống như là môn đệ bước theo Đức Kitô, Đấng mà trong cuộc Nhập Thể, “đã không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa”⁹⁶, nhưng bằng đời sống, đã vượt qua ranh giới của sự phân chia và cách biệt, bằng cách đi ngang qua chính giới hạn là cái chết nhờ cuộc phục sinh của Người. Trong khi trau dồi thái độ đối thoại như là cách tuyên xưng đức tin chân thật và thích đáng, các Anh em nhìn đến thánh Phanxicô, người em của mọi thọ tạo, đã dám vượt qua chính mình khi ôm hôn người phong cùi và khi đến gặp gỡ với Quốc vương Hồi giáo.

Khả năng đối thoại – đặc biệt phát sinh từ sự liên lạc đức tin với Thiên Chúa – là đặc điểm và tỏ lộ bản thể anh em và hèn mọn, là những người xây dựng hoà bình và hoà giải, theo nghĩa là khả năng này chạm tới tất cả các tương quan: với các loài thọ tạo, với các con người, với xã hội, với các nền văn hoá, với các phái Kitô khác và các tôn giáo khác⁹⁷.

24. Là thành phần cốt yếu của đoàn sủng Phan sinh⁹⁸, đối thoại có vị trí đặc trưng trong đời sống của Huynh đệ đoàn, mà Huynh đệ đoàn đúng là mái trường mỗi ngày⁹⁹. Cuộc đối thoại huynh đệ giúp khám phá và trân trọng quà tặng độc đáo mà mỗi Anh em đang mang nơi bản thân, để đưa nó vào phục vụ đời sống và sứ vụ của toàn thể Huynh đệ đoàn¹⁰⁰. Trong các hoàn cảnh thực tế của các Đơn vị khác nhau của Hội Dòng, phải ngày càng quan tâm hơn đến các nét đa dạng về văn hoá, quốc gia cũng như tôn giáo, của các Anh em¹⁰¹.

Thực hiện trung thành công cuộc đối thoại sẽ đưa đến tới một sự thanh luyện không ngừng trái tim và tâm trí, đức tin và ơn gọi của mình. Vì thế, cần phải có một nền huấn luyện thích đáng và tìm cho

⁹⁵ X. HC 95; TĐTM 165-175; QCHV 14i.70-74; Cnvct 28-32.

⁹⁶ PI 2,6.

⁹⁷ X. ĐSTH 100-103; ĐHHL 33. 74; Cnvct 28.

⁹⁸ X. Cnvct 32.

⁹⁹ X. ĐHHL 26.

¹⁰⁰ X. Cnvct 36.38.

¹⁰¹ X. ĐHHL 26.

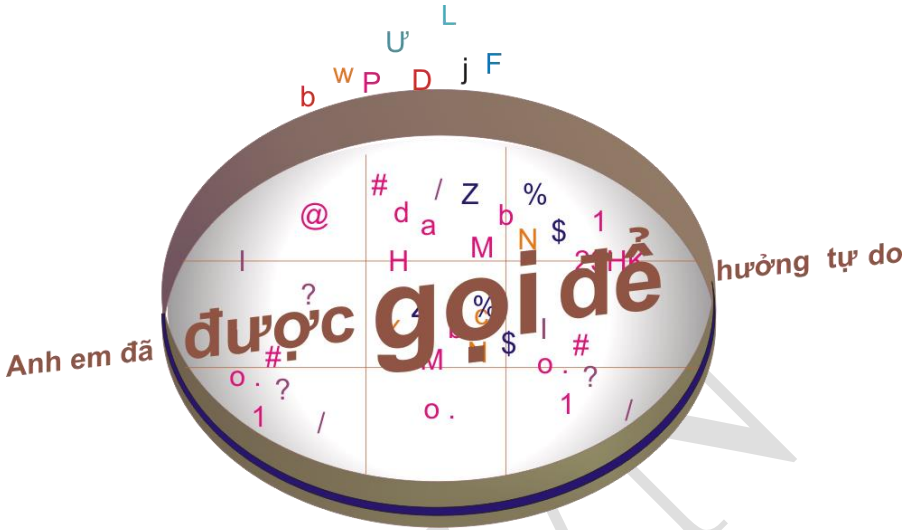
ra các phương tiện để có khả năng lắng nghe, thanh thản đón nhận và, đồng thời, có thể có được một hiểu biết đúng đắn về tha nhân¹⁰² theo viễn tượng Phan sinh mà nhìn đức tin như bậc thang giúp cho trí tuệ đi lên tới Thiên Chúa, theo nghĩa là đức tin đi trước và phục vụ trí tuệ¹⁰³. Đây là một hành trình huấn luyện có khả năng nhào luyện hữu thể đối thoại của người AEHM hoặc trên bình diện hiện sinh (đối thoại bằng cuộc sống, đối thoại bằng hành động), hoặc trên bình diện thiêng liêng và trí thức (đối thoại trao đổi về lý thuyết, đối thoại về kinh nghiệm)¹⁰⁴, hoặc trên bình diện sứ vụ Phúc âm hoá bằng những hình thức khác nhau.

OFEMIN

¹⁰² X. *Cnvct* 31.

¹⁰³ Suy tư này được tìm thấy trong Raymond Lullo (1233-1316), một người Dòng Ba, trong khung cảnh của công cuộc loan báo cho những người không phải Kitô hữu vào thời ngài; ta thấy có sự tin nhiệm hoàn toàn vào trí thông minh con người.

¹⁰⁴ X. *QCHV* 70-74.



PHẦN II

Những môn đệ trên đường
(x. Cv 9,2)

SỐNG VÀ DỰ PHÓNG THƯỜNG HUẤN

Chương I

Sống theo mẫu mực thánh Phúc âm
(x. L 1,1)

ĐỜI SỐNG THƯỜNG NGÀY

Nhờ kể chuyện đời

25. Bối cảnh của Thường huấn là bối cảnh của đời sống bình thường trong Huynh đệ đoàn địa phương, được tháp nhập vào thế giới văn hoá, xã hội và chính trị, mà vẫn là môi trường đầu tiên và quan trọng nhất¹⁰⁵ tại đó con người học biết để cho mình được đào luyện bởi những tình huống đa dạng¹⁰⁶.

Đến lượt mình, chính Huynh đệ đoàn sống bên trong một mạng lưới những tương quan rộng lớn được tượng trưng bởi Tỉnh Dòng hay Hạt Dòng, bởi các Hội đồng Giám tỉnh và bởi chính Hội Dòng. Chính trong mạng lưới này mà có lời mời gọi chia sẻ đức tin theo tinh thần của phương pháp luận Emmau¹⁰⁷: “quy tụ lại; nói về những gì đã xảy ra cho mình; chia sẻ Tin Mừng, đọc lại Luật Dòng; cầu nguyện và ca tụng Thiên Chúa ‘về tất cả ân ban của Người’; cử hành sự hiệp thông huynh đệ; quay trở về với các Anh em thuộc các Huynh đệ đoàn chúng ta và với anh chị em của toàn thể giới mang theo Tin Mừng đã biến đổi cuộc đời chúng ta”¹⁰⁸.

Chuẩn bị lịch và thực hiện những sáng kiến về huấn luyện vẫn không đủ, nếu không có khả năng chia sẻ đời sống. Mọi phương tiện thuộc bình diện cá nhân và định chế¹⁰⁹ đều hữu ích trong mức độ chúng nâng đỡ một lộ trình quan hệ và tham dự huynh đệ.

26. Hai lãnh vực dường như nâng đỡ việc kể chuyện đời tốt nhất là: cử hành năm phụng vụ và các cuộc hội họp của Huynh đệ đoàn.

¹⁰⁵ X. *DHHL* 109.

¹⁰⁶ X. *XPL* 15.

¹⁰⁷ X. *Cnvct* 39-47.

¹⁰⁸ *Cnvct* 45.

¹⁰⁹ X. *Cnvct* 51.

Việc kể chuyện đời có ý nghĩa sâu xa nhất trong trình thuật vượt qua vĩ đại của năm phụng vụ, như vậy, trình thuật này trở thành một lộ trình sư phạm thích hợp cho tất cả mọi người. Quả thật, việc đến với nhau mỗi ngày để lắng nghe Lời, việc cử hành Phụng vụ các Giờ kinh và Thánh Thể, hướng dẫn chúng ta đi vào một tiến trình trưởng thành tiệm tiến về cá nhân và cộng đoàn¹¹⁰.

Các cuộc gặp gỡ của Huynh đệ đoàn là những khoảnh khắc quan trọng, tại đó người ta học nghệ thuật kể chuyện đời, khởi đi từ việc chia sẻ những gì cảm nhận được hằng ngày, chia sẻ sứ vụ chung, những niềm vui và những mệt nhọc của mỗi Anh em và của Huynh đệ đoàn. Bằng cách này, Tu nghị cộng đoàn có thể trở thành nơi gặp gỡ, kể chuyện, biện phân tập thể và lấy những chọn lựa thực tiễn; nơi mà các Anh em được linh hoạt bởi việc đọc Lời trong tư thế cầu nguyện và được thanh luyện nhờ sự lượng giá và kiểm điểm lại những chọn lựa hằng ngày về đời sống và về sứ vụ, dưới ánh sáng của những ưu tiên của Hội Dòng.

Một tiến trình biện phân

27. “Việc huấn luyện đời sống Phúc Âm cho người AEHM là một tiến trình hữu cơ, tiệm tiến và thống nhất, được triển khai suốt cuộc đời trên bình diện cá nhân và cộng đoàn”¹¹¹, qua những độ tuổi và các giai đoạn khác nhau của người ấy¹¹² và, nhờ các phương tiện mà Thường huấn được mời gọi công hiến, trong khi vẫn lưu tâm đến tình trạng đa dạng của những lộ trình có thể có.

Trong bối cảnh đời sống hằng ngày của Huynh đệ đoàn, cái gọi là “dự phóng đời sống” được nhận biết như một dụng cụ đặc biệt hữu hiệu, được đề nghị đi kèm với sự tăng trưởng ơn gọi trên bình diện cá nhân, địa phương và Tỉnh Dòng, nhằm đưa tới những chọn lựa cụ thể. Như vậy, chúng ta nhìn nhận rằng chúng ta được kêu gọi bước theo Đức Kitô “bên trong một ‘dự phóng Phúc âm’, hay có tính đoàn

¹¹⁰ X. XPL 15.

¹¹¹ ĐHHL 62.

¹¹² X. ĐHHL 117-118.

sùng, được Thần Khí gọi hứng và được Giáo Hội chứng thực”¹¹³, và các dự phóng đời sống có thể là những phương tiện hữu ích.

Người ta coi dự phóng Phúc Âm đó như cái khung trong đó triển khai những phương thế khác riêng cho Thường huấn. Sau đây là những đường hướng cốt yếu, khởi đi từ đó người ta có thể xây dựng các dự phóng cho các bình diện khác nhau: cá nhân, Huynh đệ đoàn và Tỉnh Dòng, trong khi vẫn chú tâm tới chiều kích Phúc âm hoá và sứ vụ, là chiều kích đi xuyên qua tất cả các dự phóng ấy.

A. Dự phóng cá nhân

Mục tiêu: đồng hành đối nhân trong tiến trình ơn gọi, để trợ giúp triển khai các chiều kích sau:

- * Chiều kích nhân học-hiện sinh: nắm lấy cuộc đời mình trong tay và chịu trách nhiệm về định mệnh của mình.
- * Chiều kích tâm lý: hiểu biết mình, nhận ra mình và chấp nhận mình để được chữa lấy mình.
- * Chiều kích xã hội: hiểu biết và kinh nghiệm về thực tại xã hội, kinh tế, chính trị trong đó anh đang sống.
- * Chiều kích ơn gọi: sống đời môn đệ của Đức Giêsu.
- * Chiều kích Phan sinh: bước theo Phúc âm trong tình huynh đệ và tính hèn mọn.
- * Chiều kích truyền giáo: biện phân ý Thiên Chúa, để thiết lập Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người.

B. Dự phóng huynh đệ đoàn

Mục tiêu: đồng hành với sự tăng trưởng toàn diện của Huynh đệ đoàn, để triển khai các chiều kích sau:

- * Chiều kích nhân học-hiện sinh: sống với những người khác và chia sẻ cuộc sống với họ, trong tư cách là những hữu thể lịch sử và đồng trách nhiệm về việc xây dựng thế giới.
- * Chiều kích tâm lý: lớn lên trong khả năng truyền thông và tương quan.

¹¹³ QB 9.

- * Chiều kích xã hội: lớn lên trong khả năng phân tích với nhau và hiểu thực tại nơi mình đang hiện diện khởi đi lớn lên trong khả năng từ Tin Mừng và những người nghèo¹¹⁴.
- * Chiều kích ơn gọi: cuộc sống chung với nhau được coi như cơ cấu chính đề nâng đỡ ơn gọi. Chúng ta là cộng đoàn các môn đệ của Đức Giêsu¹¹⁵.
- * Chiều kích Phan sinh: tình huynh đệ và tính hèn mọn là các yếu tố cốt yếu thuộc cấu trúc của lối sống chúng ta; được kêu gọi trở nên những người con và anh em, tôi tớ của mọi người, nghèo khó, hiền hòa và sống tình liên đới.
- * Chiều kích truyền giáo: chúng ta là Huynh-đệ-đoàn-truyền-giáo được Huynh đệ đoàn sai đi để biến đổi, chữa lành và thiết lập Triều Đại Thiên Chúa.

C. Dự phóng Tinh Dòng

Mục tiêu: đồng hành với lộ trình của Tinh Dòng, để triển khai các chiều kích sau đây:

- * Chiều kích nhân học-hiện sinh: đoàn sủng được tiếp nối trong định chế (biện chứng đoàn sủng-định chế).
- * Chiều kích tâm lý-xã hội: toàn thể Huynh đệ đoàn Tinh Dòng phải tiến bước, trong khi vẫn tôn trọng các nhịp điệu khác nhau. Người ta sống tiến trình này bằng việc tiên liệu tương lai để tránh các ngẫu hứng.
- * Chiều kích ơn gọi: Huynh đệ đoàn Tinh Dòng là điểm qui chiếu cho thấy chúng ta thuộc về định chế, trong đó chúng ta được mời gọi loan báo Nước Trời, và cũng qua việc lên án các cơ cấu ngăn cản Nước Trời và trở thành các khí cụ giải phóng trong lịch sử.
- * Chiều kích Phan sinh: Tinh Dòng là một Huynh đệ đoàn gồm các Huynh đệ đoàn trong Hội Dòng và ở trong sự hiệp thông sống động với Giáo Hội¹¹⁶, trong đó chúng ta được

¹¹⁴ X. HC 97,2.

¹¹⁵ X. Mc 3,13-16.

¹¹⁶ X. L Ksc, Lời mở đầu.

sai đi để xây dựng Huynh đệ đoàn phổ quát, bằng việc loan báo hòa bình, thiết lập công lý và bảo toàn tạo thành.

- * Chiếu kích truyền giáo: Tinh Dòng không sống cho chính mình, nhưng sống vì Nước Trời. Tu viện của chúng ta là thế giới, trong đó chúng ta sống cung cách lữ hành. Những người nghèo là những địa chỉ nhận đầu tiên của chúng ta và chính họ là những người phúc âm hoá chúng ta¹¹⁷.

OFEMVN

¹¹⁷ X. HC 66 §1; 93 §1; 97.

Chương II

Này anh em, chúng ta hãy bắt đầu
(1 Cel 103)

CÁC MỤC TIÊU CỦA THƯỜNG HUẤN

Mục tiêu tổng quát

28. Mục tiêu tổng quát của Thường huấn là mục tiêu tháp tùng hành trình liên tục trung tín sáng tạo đối với đời sống theo Tin Mừng Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, trong Giáo Hội và khắp thế giới, bằng cách làm cho “tất cả các Anh em (...), dưới tác động của Thần Khí, có thể liên tục bước theo “Đức Kitô, theo thể thức và đời sống của thánh Phanxicô và Luật Dòng”, trong tinh hướng cụ thể của thời đại họ”¹¹⁸.

Đường hướng huấn luyện Phan sinh làm cho mục tiêu này trở nên rõ ràng, bằng lời khẳng định: “Mục tiêu căn bản của việc Thường huấn Phan sinh là phải linh hoạt, nuôi dưỡng và nâng đỡ sự trung tín, vừa của cá nhân vừa của cộng đoàn, với ơn gọi riêng trong mọi chiều kích nhân bản, Kitô hữu và Phan sinh, trong tinh thần và sứ vụ của Hội Dòng, để xây dựng Nước Thiên Chúa trong những thời đại và những điều kiện không ngừng thay đổi”¹¹⁹.

Những mục tiêu chuyên biệt

Tinh thần cầu nguyện và sốt mến

29. Thường huấn vừa nâng đỡ hành trình trung thành bước theo Đức Kitô, đã tự do chấp nhận, vừa giúp làm chín muồi một cái nhìn chiêm ngưỡng, để nhận ra sự hiện diện của Thiên Chúa trong lịch sử và trong đời sống các Anh em. Điều này hàm chứa:

¹¹⁸ X. HC 126.

¹¹⁹ DHHL 110.

a. Bình diện cá nhân

- * Đồng hành với người AEHM mà đi tới một kinh nghiệm đức tin sâu xa và đối nhân, kinh nghiệm ấy có được là nhờ một cuộc gặp gỡ riêng tư với Đức Giêsu Kitô trong Kinh Thánh, trong những biến cố khác nhau, trong anh em của mình, trong người nghèo, trong bí tích Thánh Thể và trong mọi thọ tạo, nhờ không ngừng biện phân, được linh hoạt bởi cảm thức sâu xa về Giáo Hội để nhận ra tác động của Thánh Thần¹²⁰.
- * Trân trọng việc cử hành năm phụng vụ và, vì thế, cả cử hành các bí tích, nhất là bí tích Thánh Thể và bí tích Hoà giải.
- * Đào tạo đọc Lời Chúa trong tư thế cầu nguyện, tại mái trường của Đức Trinh nữ Maria, chị của chúng ta trong đức tin, môn đệ đầu tiên của Đức Kitô và tôn sư đích thực trong đời sống theo Thần Khí¹²¹.
- * Giáo dục Anh em ở những độ tuổi khác nhau biết “chấp nhận thời gian riêng tư trong cô tịch và chiêm niệm như một ân ban và một đòi hỏi để tăng trưởng trong kinh nghiệm gặp gỡ sống động với Chúa”¹²², cùng với các thời gian nghỉ việc (chẳng hạn sau 25 năm khẩn trọng thể, v.v.).

b. Bình diện huynh đệ đoàn

- * Duy trì bầu khí huynh đệ sẽ giúp sống trong “tinh thần cầu nguyện và sốt mến thánh”¹²³, bằng cách tìm kiếm những phương tiện để bày tỏ hôm nay, trong Giáo Hội và trong thế giới, tiếng gọi của chúng ta là hãy cùng nhau nên thánh¹²⁴.
- * Đặt việc cầu nguyện vào ngay trung tâm của đời sống Huynh đệ đoàn, nhất là với bí tích Thánh Thể và Phụng vụ

¹²⁰ X. *DHHL* 12,66,67; *Cnvct* 53.

¹²¹ X. *DHHL* 16.

¹²² *DHHL* 67 và 69.

¹²³ *L* 5,2.

¹²⁴ X. *1 Cr* 1,2; *Cnvct* 42-45.

Các Giờ Kinh, là cử hành mẫu nhiệm cứu độ được hoàn tất trong Đức Kitô¹²⁵, cùng với cử hành chung bí tích Hoà giải.

- * Đào tạo Anh em đọc Lời Chúa trong tư thế cầu nguyện trong Huynh đệ đoàn, theo các nhịp điệu đều đặn (hàng tuần, hàng tháng, v.v.).
- * Trân trọng việc cầu nguyện với Dân Thiên Chúa và nhận lấy những hình thức lành mạnh của lòng đạo đức bình dân, nhằm nuôi dưỡng đời sống Kitô hữu của các tín hữu cũng như cá nhân¹²⁶.

c. Bình diện xã hội

- * Nuôi dưỡng một cái nhìn chiêm niệm trên thế giới và những rạn nứt của nó, bằng cách để cho việc cử hành mẫu nhiệm Đức Kitô sống động trong Thần Khí được đầy niềm hy vọng và những ưu tư khắc khoải của những người nam người nữ thuộc thời đại chúng ta, để khám phá ra sự hiện diện của Thiên Chúa trong lịch sử và trong thiên nhiên, và để tìm kiếm gương mặt của Đức Kitô nơi người nghèo.

Hiệp thông đời sống trong huynh đệ đoàn

30. Thường huấn nâng đỡ hành trình trung thành với việc bước theo Đức Kitô, đã được tự do chấp nhận, bằng cách giúp sống đời huynh đệ như một yếu tố cốt yếu của đoàn sủng chúng ta và như môi trường sống của nền huấn luyện Phan sinh¹²⁷. Điều này hàm chứa:

a. Bình diện cá nhân

- * Đồng hành với hành trình giáo dục tự do của mỗi người để đương sự có thể lớn lên như một *con người-của-tương-quan*, có khả năng chấp nhận bản thân và tha nhân, trong tinh thần gia đình chân thành¹²⁸.

¹²⁵ X. ĐHHL 14.

¹²⁶ X. HC 27 §1.

¹²⁷ X. ĐHHL 70 §1.

¹²⁸ X. ĐHHL 17.

- * Đào tạo người Anh em biết chia sẻ hành trình đức tin trong đối thoại cộng đoàn, kể cả qua việc sửa sai huynh đệ và kiểm điểm đời sống¹²⁹.
- * Trau dồi tính lịch thiệp và khả năng quan tâm tới tha nhân, như chiêu kích cho thấy có một sự trưởng thành nhân bản toàn diện.

b. Bình diện huynh đệ đoàn

- * Cổ võ đời sống thường ngày của Huynh đệ đoàn như một phương tiện nên tảng của Thường huấn.
- * Giáo dục tiệm tiến các Huynh đệ đoàn và các linh hoạt viên của họ biết đối thoại và truyền thông đời sống và đức tin¹³⁰, để cùng với nhau xử lý các xung đột.

c. Bình diện xã hội

- * Cổ võ tinh thần huynh đệ, bằng cách loan báo Nước Trời trong một thế giới bị xâu xé và đầy bạo lực, tổn thương bởi những xung đột, bởi thường xuyên vắng bóng hoà bình và đang đau khổ do nhiều thương tích giáng xuống trên các thọ tạo.
- * Nâng đỡ các Anh em để họ trở thành những anh em của loài người và của mỗi thọ tạo, trong tinh thần hèn mọn, đơn sơ, vui tươi và liên đới¹³¹.
- * Lập ra những Huynh đệ đoàn mở ra với việc chia sẻ đoàn sủng và với nhiều hình thức cộng tác với các thành phần khác của của Gia đình Phan sinh, với giáo dân và với những người có thiện chí, trong tinh thần và trong cách thực hành việc đón tiếp lẫn nhau và thực thi lòng hiếu khách mang tính Phúc âm.

Tính hèn mọn, sự liên đới và nghèo khó

31. Thường huấn nâng đỡ hành trình trung thành bước theo Đức Kitô, đã được tự do đón nhận, bằng cách giúp tái khám phá mình là

¹²⁹ X. DHHL 73.

¹³⁰ X. Cnvct 51.

¹³¹ X. DHHL 21.

những-người-hèn-mọn, như đặc điểm của tương quan của chúng ta với Thiên Chúa, với Anh em và với mọi người, qua một đời sống đơn giản và liên đới, và qua việc loan báo hòa bình. Điều này hàm chứa:

a. Bình diện cá nhân

- * Tự giáo dục mình sống tính hèn mọn như yếu tố cốt yếu của ơn gọi riêng để sống bình an trong nghèo khó, khiêm tốn và hiền hậu, giữa những người nhỏ bé nhất, không có quyền lực hay đặc ân nào¹³², có khả năng lắng nghe và đối thoại, và quan tâm tới tạo thành.
- * Đào tạo biết sống đơn giản và thật sự nghèo khó trong việc sử dụng của cải, qua việc lao động tay chân và trí thức, cần mẫn và nghiêm túc, để nâng đỡ Huynh đệ đoàn và để chia sẻ của cải kiếm được với người nghèo và người thiếu thốn¹³³.

b. Bình diện huynh đệ đoàn

- * Sống công lý và hoà bình trong Huynh đệ đoàn, trước hết trong các tương quan liên vị, bằng cách làm chứng trong đời sống hằng ngày một lối sống bất bạo động, thanh đạm và tôn trọng sinh thái và liên đới.
- * Cổ võ trong Huynh đệ đoàn địa phương và các Đơn vị những kinh nghiệm về việc chia sẻ thật sự với người nghèo của thời đại chúng ta, qua sự hiện diện sống động, thẩm nhuần tinh thần cầu nguyện, gần gũi, khiêm tốn và vui tươi¹³⁴.

c. Bình diện xã hội

- * Huấn luyện qua những lựa chọn mình nhiên đối với người nghèo, bằng cách tự đào luyện mình biết lắng nghe những người cùng rớt và bằng cách tự hỏi về những nguyên nhân gây ra những hình thái nghèo đói và loại trừ khác nhau.

¹³² X. ĐHHL 22.

¹³³ X. ĐHHL 24.

¹³⁴ X. ĐHHL 82.

- * Huấn luyện để Anh em có thể trở thành những người xây dựng hoà bình¹³⁵ và những dụng cụ hoà giải¹³⁶ trong xã hội.
- * Huấn luyện để sống những hình thái chia sẻ và liên đới cụ thể, để những ai không có tiếng nói có thể lên tiếng bằng, nhờ thắng vượt được những hình thái bất công khác nhau.

Phúc âm hoá và sứ vụ

32. Thường huấn nâng đỡ hành trình trung thành với việc bước theo Đức Kitô, đã được tự do chấp nhận, bằng cách làm chín muồi ơn gọi riêng của Hội Dòng là loan báo Tin Mừng bằng đời sống và bằng lời nói, trong sự hiệp thông với Giáo Hội. Điều này hàm chứa:

a. Bình diện cá nhân

- * Cổ võ nơi mỗi Anh em có sự say mê đối với Thiên Chúa và đối với mọi người, đặc biệt đối với những người nghèo nhất và những ai đang đau khổ và bị tước mất niềm hy vọng.
- * Hỗ trợ mỗi Anh em đưa các ân ban vào trong sứ vụ riêng của Hội Dòng, một sứ vụ luôn mang tính đoàn sủng, đa dạng và khác biệt¹³⁷.
- * Linh hoạt nơi mỗi Anh em một cảm thức về hiệp thông trung thành và năng động đối với Giáo Hội, bằng cách tham gia vào sứ mạng của Giáo Hội theo đoàn sủng Phan sinh¹³⁸.
- * Giáo dục sống ơn gọi của mình trong môi trường văn hoá cụ thể, nhờ hiểu biết và trân trọng các giá trị của các dân tộc mà mình đang sống giữa họ¹³⁹.

b. Bình diện huynh đệ đoàn

- * Nhận biết Huynh đệ đoàn như là không gian tại đó Phúc âm được sống bởi từng Anh em, được kêu gọi thi hành sứ vụ

¹³⁵ X. HC 68.

¹³⁶ X. HC 70.

¹³⁷ X. Cnvct 38.

¹³⁸ X. ĐHHL 31.

¹³⁹ X. ĐHHL 33.

của mình nhân danh Huynh đệ đoàn và làm cho những Anh em khác cũng thông dự vào sứ vụ¹⁴⁰.

- * Quan tâm giúp Huynh đệ đoàn sống đoàn sủng của mình trong bối cảnh Giáo Hội địa phương, bằng cách góp phần vào làm cho chứng từ của Huynh đệ đoàn tăng trưởng.
- * Nuôi dưỡng, bằng những phương tiện thích hợp, lời kêu gọi phúc âm hoá thuộc đoàn sủng chúng ta, theo các chiều kích quốc tế của Hội Dòng.

c. Bình diện xã hội

- * Cải thiện việc đối thoại và truyền thông với những người nam người nữ thuộc thời đại chúng ta, để cổ võ việc loan báo Tin Mừng trong những môi trường xã hội và văn hoá đã thay đổi.
- * Học đọc ra những thay đổi đang xảy ra trên thế giới và đảm nhận có phê phán những giá trị của các dân tộc, hầu mở ra với một tầm nhìn tổng quát trên lịch sử, trong khi đang hoạt động trong môi trường địa phương.
- * Duy trì trái tim và tâm trí rộng mở để nhìn xem và đánh giá các yếu tố mới đang xuất hiện trong hành trình của Giáo Hội và thế giới, để đảm nhận chúng với sự táo bạo theo Tin Mừng.

Huấn luyện

33. Thường huấn nâng đỡ hành trình trung thành với việc bước theo Đức Kitô, đã được tự do chấp nhận, bằng cách quan tâm đến sự tăng trưởng toàn diện của con người theo những độ tuổi khác nhau và của Huynh đệ đoàn địa phương và Tỉnh Dòng, theo những đặc tính riêng. Điều này hàm chứa:

a. Bình diện cá nhân

- * Khi hành xử tự do cách ý thức, quay hướng về sự gắn bó với chọn lựa Tin Mừng đã được tuyên khấn trong những giai đoạn khác nhau của cuộc đời, trong hành trình hướng

¹⁴⁰ X. DHHL 19.

tiến về một sự trưởng thành viên mãn, về nhân bản, Kitô hữu và Phan sinh.

- * Thúc đẩy những lộ trình nhận thức riêng về bản thân, về đồng hành đối nhân trong những tình huống khác nhau của cuộc đời, về lượng giá và phục hồi sức khoẻ tâm lý vào những khoảng thời gian đặc biệt.

b. Bình diện huynh đệ đoàn

- * Hỗ trợ việc ý thức rằng việc huấn luyện liên hệ đến và ảnh hưởng đến toàn thể Huynh đệ đoàn tại những bình diện khác nhau, chứ không chỉ trên bình diện cá nhân.
- * Chăm sóc và đồng hành với các Anh em đang gặp những bất ổn về thể lý, luân lý, tâm lý và ơn gọi.

c. Bình diện xã hội

- * Đồng hành với một tầm nhìn và một cách thực hành mở ra hơn với thực tại xã hội, chính trị, kinh tế, văn hoá và tôn giáo của nhân loại mà chúng ta được kêu gọi sống như những khách lạ và lữ hành.

Chương III

Người đã yêu thương đến cùng
(Ga 13,1)

NHỮNG PHƯƠNG TIỆN CỦA THƯỜNG HUẤN

Con người trong tiến trình hoán cải

34. Nơi chốn đặc trưng cho sự tăng trưởng của mỗi người là đời sống thường ngày qua những hoạt động trong đó con người tự đặt mình trong tương quan với những người khác và với môi trường xung quanh. Phương tiện chính yếu là *sống cho đến cùng* cuộc sống của chính mình với tất cả các quà tặng, những khủng hoảng, những xung đột: qua tất cả những điều đó, chính Thiên Chúa đến gặp chúng ta và đặt chúng ta vào trong một tình huống biến đổi và tăng trưởng cá nhân.

Những phương tiện riêng của Thường huấn là những hành động trọng yếu, chúng đặt chúng ta vào trong một “tiến trình tăng trưởng và hoán cải liên tục chi phối toàn thể đời sống của một con người”¹⁴¹, trong khi lưu ý đến tâm trí tình trạng hiện tại và bối cảnh cụ thể trong đó người AEHM đang sống với huynh đệ đoàn của mình và đang đối thoại với những người nam người nữ của thời đại mình¹⁴².

35. Đời sống mỗi ngày của huynh đệ đoàn địa phương là phương tiện hàng đầu của Thường huấn, mà Thường huấn thì muốn đến với và biến đổi con người. Cùng với phương tiện ấy, còn có những phương tiện chiến lược (những sáng kiến, những lộ trình khác nhau, v.v.), được tìm kiếm một cách có ý thức bởi một dự phóng Thường huấn mà ta phải xây dựng, trong khi vẫn lưu tâm đến hoàn cảnh hiện tại, các nhu cầu và các tài nguyên của mỗi người và của Huynh đệ đoàn. Điều cần thiết là phải đặt các phương tiện căn bản của đời sống thông thường liên hệ với các phương tiện chiến lược, đang khi đó nhớ

¹⁴¹ DHHL 2.

¹⁴² X. DHHL 33.

rằng chủ thể chính là bản thân người AEHM trong những độ tuổi khác nhau.

Các phương tiện Thường huấn liên quan đến con người toàn diện

36. Trước hết, có những *phương tiện trực tiếp đi vào trái tim*, kể từ lúc sự tăng trưởng nhân bản, tôn giáo và ơn gọi đòi hỏi không những một sự cập nhật các ý tưởng, mà trên hết là sự biến đổi trái tim, bằng việc học “lắng nghe tha nhân, chia sẻ suy nghĩ riêng của mình, kiểm điểm và lượng giá đoạn đường đã trải qua, và cùng suy tư và lên phương án với nhau”¹⁴³.

Các phương tiện trực tiếp đến soi sáng đầu óc/trí khôn gồm trí thông minh và kiến thức cần thiết để vẫn ở thế mở ngỏ, theo cách có phê phán, ra với các bối cảnh văn hoá mới, các tư tưởng, các nền tảng nhân học và thần học, các thay đổi đang diễn ra trong xã hội... Các kinh nghiệm về thế giới thực hữu và về gặp gỡ người nghèo thì không thể thay thế được cho thế loại mở ra này.

Các phương tiện trực tiếp liên hệ đến tay chân, với những phương tiện này, người AEHM tìm cách quản lý các tài nghệ và khả năng mới. Các phương tiện này cần thiết để học cách xử lý một hình ảnh chân thực về mình (biết mình), để dùng các tài nghệ cho đời sống huynh đệ (thông tin, các tương quan nhân loại, giải pháp cho các xung đột, sự chấp nhận lẫn nhau, các phương pháp làm dự phóng cộng đoàn, các phương pháp truyền giáo...) và đề tự chuẩn bị cho sứ vụ (các tài nguyên chuyên môn).

Tiếp đây có một vài phương tiện được phân phối vào năm lãnh vực đã được giới thiệu rồi trong các mục tiêu chuyên biệt. Một cách đặc biệt, có một vài phương tiện được xem như đặc biệt cấp bách đối với một nền huấn luyện hữu cơ và được canh tân.

Tinh thần cầu nguyện và sốt mến

37. Để tinh thần cầu nguyện và sốt mến thực sự trở thành ưu tiên số một, hơn bao giờ hết điều quan trọng là:

¹⁴³ DSHD 31.

- a. Định hướng các Anh em sống các kinh nghiệm sâu sắc về cầu nguyện, để canh tân đời sống và cách thực hành việc cầu nguyện cá nhân;
- b. Công hiến một nền huấn luyện chuyên biệt về thần học và cử hành năm phụng vụ và các bí tích, bằng cách trau dồi một cảm thức phụng vụ đích thực¹⁴⁴;
- c. Cổ võ việc cử hành bí tích Hoà giải chung với nhau, theo những chỉ dẫn của các Hội Đồng Giám mục;
- d. Công hiến cho Huynh đệ đoàn những chất liệu giúp đọc lời Chúa trong tư thế cầu nguyện trong Huynh đệ đoàn;
- e. Cổ võ một nền huấn luyện thần học thích đáng, bằng cách trau dồi khả năng từ quan điểm này đào sâu Kinh Thánh, những bản văn quan trọng của Kitô giáo và thuộc Truyền thống Phan sinh, Huấn quyền của Giáo Hội và các tiếng nói đến từ các truyền thống tôn giáo và văn hoá khác;
- f. Tổ chức những thời gian nghỉ việc trên bình diện Đơn vị, Hội đồng Giám tỉnh và Hội Dòng (chẳng hạn vào các dịp kỷ niệm khấn dòng, theo các nhóm tuổi và các loại phục vụ và thừa tác vụ, v.v...);
- g. Đề ý đến các nhịp độ của đời sống huynh đệ, được chọn ra nhờ dự phóng đời sống, với các thời gian thích hợp cho việc suy gẫm và tĩnh tâm, trong thể hài hòa với thời gian phụng vụ.

Hiệp thông trong đời sống huynh đệ đoàn

38. Để cho sự hiệp thông đời sống trong Huynh đệ đoàn thực sự trở thành môi trường đầu tiên mà sống hành trình liên tục của việc huấn luyện, thì quan trọng hơn bao giờ hết là:

- a. Trong các Huynh đệ đoàn, phát huy, bằng các phương tiện thích hợp, tinh thần và việc thực hành “Phương pháp luận Emmau”, hầu cổ võ đối thoại và chia sẻ đời sống;
- b. Đồng hành với các Anh em được kêu gọi sẽ phục vụ trong tư cách là Phụ trách, bằng những khoảng thời gian huấn luyện

¹⁴⁴ X. *DHHL* 68.

chuyên biệt, ở cấp Tỉnh Dòng và liên Tỉnh Dòng, nhằm đi đến nhiệm vụ linh hoạt Thường huấn trong Huynh đệ đoàn địa phương¹⁴⁵;

- c. Huấn luyện cho biết lên chương trình và lượng giá việc Thường huấn trong Huynh đệ đoàn địa phương, bằng cách cung cấp những phương tiện cần thiết cho việc triển khai Thường huấn¹⁴⁶, đặc biệt qua dự phóng hàng năm phải soạn thảo và và lượng giá trong thể hài hòa với chương trình Thường huấn ba năm của Tỉnh Dòng/Hạt Dòng¹⁴⁷; Phụ trách là người bảo đảm đầu tiên về dự phóng này¹⁴⁸, cùng với Tu nghị cộng đoàn và những giờ khắc suy tư, trao đổi và đối thoại khác giữa Anh em;
- d. Cung cấp những yếu tố chuyên môn cần thiết để cử hành đều đặn và có kết quả Tu nghị cộng đoàn và các cuộc gặp gỡ mang tính gia đình khác, có thể giúp Huynh đệ đoàn tìm lại chính mình, chia sẻ, kiểm chứng và hoạch định về đời sống;
- e. Huấn luyện những Anh em và những Huynh đệ đoàn biết sống những giờ chuyên đặc biệt để sửa dạy huynh đệ và kiểm điểm đời sống¹⁴⁹, biết quản trị và tìm giải pháp cho các xung đột;
- f. Lượng giá những thời gian giải trí cộng đoàn và tất cả những kinh nghiệm khác có thể giúp đạt tới sự trưởng thành toàn diện về nhân bản, Kitô hữu và tu sĩ, “trong một tình huynh đệ chân thật”¹⁵⁰.

Tính hèn mọn, tình liên đới và sự nghèo khó

39. Những hoàn cảnh đa dạng và phức tạp của thế giới hiện nay đòi hỏi khả năng đọc và giải thích có phê bình các dấu chỉ thời đại¹⁵¹,

¹⁴⁵ X. *HDDMR* 81, 51; *DHHL* 120.

¹⁴⁶ X. *HC* 137 §3; x. cả *NQD* 2 §2; 10-11; *DHHL* 67.

¹⁴⁷ X. *DHHL* 116.

¹⁴⁸ X. *DHHL* 65.

¹⁴⁹ X. *DHHL* 73.

¹⁵⁰ X. *HC* 39.

¹⁵¹ X. *DHHL* 32; 106,1c; 222; 240a.

nhằm thực hiện một sự biện phân Phúc Âm có thể giúp nhìn thế giới với một cái nhìn chiêm niệm, nghĩa là có khả năng thấy Thiên Chúa ở mọi nơi và trong mọi người¹⁵². Vì thế, điều quan trọng hơn bao giờ hết là phải:

- a. Đào sâu các đề tài riêng của ngành Công lý, Hoà bình và sự Toàn vẹn tạo thành, ở bình diện cá nhân và cộng đoàn, và xác định các phương tiện thực hiện chúng, kể cả nhờ gặp gỡ và cộng tác với giáo dân, những người nam và nữ thiện chí đang dẫn thân vào các phạm vi văn hoá, kinh tế, xã hội khác nhau và đến từ các truyền thống Kitô, tôn giáo và văn hoá khác¹⁵³;
- b. Trong dự phóng đời sống mà các Tu nghị địa phương đề ra, cần lưu tâm tới việc ưu tiên chọn lựa người nghèo, người người đau khổ và bị lãng quên trên thế giới¹⁵⁴, công việc cho công lý, hoà bình, sự toàn vẹn của tạo thành và tình liên đới;
- c. Trong các dự phóng cộng đoàn về Thường huấn (ba năm, hàng năm...), cần chuẩn bị cho việc tham dự vào các sáng kiến thích đáng cho Công lý, Hoà bình, sự Toàn vẹn tạo thành và các hình thức cộng tác với các tổ chức thuộc Tỉnh Dòng và liên Tỉnh Dòng khác, cũng như với cơ cấu thuộc Giáo Hội và dân sự. Các dịp này phải trở thành những nơi huấn luyện đích thật cho các Anh em và các Huynh đệ đoàn;
- d. Cổ võ việc tham dự, cùng với các thành viên khác của Gia đình Phan sinh và những người thiện chí, vào các sáng kiến về Công lý, Hoà bình và sự Toàn vẹn của tạo thành¹⁵⁵ để hỗ trợ vào việc biến đổi các cơ cấu tội lỗi đang sản sinh ra các bất công (chẳng hạn, bảo toàn tạo thành; quan tâm tới cuộc khủng hoảng sinh học, tới nước, năng lượng, tái chế; ủng hộ các quyền căn bản của con người; lên án việc buôn người; tôn trọng phụ nữ và trẻ em; loại trừ bạo lực và chiến tranh, giải pháp cho những xung đột và cổ võ sự hoà giải);

¹⁵² X. *DHHL* 111.

¹⁵³ X. *DHHL* 239.

¹⁵⁴ X. *DHHL* 237.

¹⁵⁵ X. *NQD* 41 §2.

- e. Huấn luyện, bằng những cuộc gặp gỡ và chất liệu đặc biệt, các Anh em, đặc biệt các Phụ trách và Quản lý, có sự trong suốt trong việc quản trị và việc sử dụng của cải và tiền bạc, cũng như qua các lựa chọn thiết thực trong việc chia sẻ và hoàn trả¹⁵⁶;
- f. Cung cấp những công cụ thích hợp giúp tăng trưởng trong nghệ thuật đối thoại, để gặp gỡ tha nhân, trong tư cách là những người hèn mọn, trong cuộc sống chung các nền văn hoá và tôn giáo và những giáo phái khác;
- g. Hoạch định các cuộc gặp gỡ và các phương tiện chuyên biệt để các Anh em và các Huynh đệ đoàn có được một kiểu sống phù hợp với sinh thái, biết tôn trọng và bảo toàn thiên nhiên¹⁵⁷.

Phúc âm hoá và sứ vụ

40. Chiều kích truyền giáo của ơn gọi chúng ta là chính đời sống huynh đệ thông thường, được Thánh Thần thúc đẩy vượt quá chính mình, mà đi đến với thế giới. Ở các bình diện khác nhau (cá nhân, địa phương, Tỉnh Dòng, liên Tỉnh Dòng và quốc tế), phải xác định các phương tiện thích hợp để làm tháp nhập các Huynh đệ đoàn vào hoạt động Phúc âm hoá và để dứt khoát tái dẫn thân vào sứ vụ *ad gentes* (đến với các dân tộc). Tất cả các Anh em, giáo sĩ và giáo dân, trong tinh thần của một Giáo hội học hiệp thông, phải được huấn luyện nhằm đi tới một sự cộng tác ngày càng vững bền hơn trong sứ vụ. Vì thế, điều quan trọng hơn bao giờ hết là:

- a. Đạt được các khả năng cần thiết, vừa theo quan điểm học thuyết và vừa theo kinh nghiệm, “để Tin Mừng có thể trở nên sống động trong thực tại cụ thể của thời đại chúng ta”¹⁵⁸ và Anh em có khả năng nhận biết các khung cảnh văn hoá đang thay đổi và tự đặt mình, với sự khôn ngoan và tính ngôn sứ, vào trong các thực tại của thế giới và của các nhu cầu của Giáo Hội hiện nay;

¹⁵⁶ X. DHHL 81.

¹⁵⁷ X. HC 71; XCbba, Các đề nghị 39.

¹⁵⁸ DHHL 119.

- b. Cổ võ các tín hữu giáo dân tham dự vào các nơi và các việc phục vụ trực tiếp mang tính Phúc âm hoá, mục vụ và truyền giáo;
- c. Thông tin cho các Anh em về sứ vụ *ad gentes* của Hội Dòng, khi đề nghị cho họ cơ hội thực hiện các kinh nghiệm truyền giáo theo các độ tuổi khác nhau¹⁵⁹;
- d. Trông chừng trên các tiến trình để trau dồi khả năng về thiêng liêng, lý thuyết, và nghề nghiệp, khả năng cập nhật và sự trưởng thành của người AEHM, sao cho người ấy có thể dẫn thân phục vụ trong công việc người ấy được mời gọi với sự chuyên môn và theo cách thích hợp, đang khi phải lưu ý tới những thách đố mới của thời đại hiện nay¹⁶⁰.

Huấn luyện

41. Đề cho việc huấn luyện có thể tháp tùng theo cách có ý nghĩa dọc theo toàn bộ đời sống của người AEHM, điều quan trọng hơn bao giờ hết là:

a. Đồng hành theo các độ tuổi khác nhau

42. Những “giai đoạn” khác nhau của cuộc đời và những thừa tác vụ khác nhau đang được Anh em thi hành đòi hỏi một sự đáp trả mới¹⁶¹. Từ điểm này, có nhu cầu đồng hành và huấn luyện chuyên biệt hoá, bởi vì mỗi hoàn cảnh có những nhu cầu, những khả thể và những thách đố riêng¹⁶². Vì thế, Thường huấn không thể mang tính phổ quát hoặc trong các nội dung hoặc trong những đề nghị, và không thể bị giới hạn vào một giai đoạn cuộc đời nào, nhưng phải được chuyên biệt theo các tuổi đời, mà vẫn không loại trừ tính thống nhất chủ yếu của một lộ trình huấn luyện cho toàn bộ Đơn vị, hoặc ở bình diện các chủ đề hoặc ở bình diện các chọn lựa sự phạm.

¹⁵⁹ X. ĐHHL 91.

¹⁶⁰ X. ĐHHL 112.

¹⁶¹ X. ĐHHL 117.

¹⁶² X. ĐSTH 70.

43. Vì thế, càng ngày càng cần thử nghiệm các lộ trình đã được chuyên biệt hóa¹⁶³, kể cả ở bình diện liên Tỉnh Dòng:

- * Đồng hành trong những năm đầu sau khi khấn trọng và chịu chức thánh: Giai đoạn này đòi hỏi một sự chú tâm đặc biệt, nhất là bằng cách nhận ra các lộ trình, các cách thức cụ thể và những Anh em thích hợp và sẵn sàng làm công tác đồng hành.
- * Đồng hành với tuổi trung niên: Đây là độ tuổi khi đó, cùng với sự trưởng thành về ơn gọi và tháp nhập trọn vẹn vào trong các công tác phục vụ anh em và mục vụ khác nhau, có thể xuất hiện một khuynh hướng nghiêng về chủ nghĩa cá nhân và sống cô lập, là nguồn gốc gây ra nhiều kiểu mệt mỏi và lệ thuộc, hoặc nổi rõ những thiếu hụt kiểu tình cảm, có thể còn đưa tới chỗ suy nghĩ lại việc chọn lựa ơn gọi v.v.¹⁶⁴.
- * Đồng hành với các anh em già yếu và bệnh tật : Một sự chăm sóc đặc biệt đối với các Anh em “đã có tuổi” và các Anh em đau yếu¹⁶⁵, với các vấn đề chuyên biệt của thời điểm này của cuộc đời.
- * Đồng hành vào những thời điểm có những chuyển đổi và khủng hoảng (những thay đổi trong thừa tác vụ và nơi chốn, sức khoẻ và hoàn cảnh sinh sống, v.v.): Nhờ một việc biện phân dựa trên Phúc âm, đọc ra và nhận biết “các vết thương” của Anh em và nâng đỡ mỗi Anh em trong việc đọc lại và kể chuyện đời của họ dưới ánh sáng của Lời Chúa, cũng như qua những hình thái đồng hành riêng cá nhân; khuyến khích các cuộc gặp gỡ không chính thức; chia sẻ các tâm trạng có thực riêng, các niềm hy vọng, các ước mơ và các chờ đợi.
- * Đồng hành qua dự phóng: Trong những độ tuổi khác nhau, triển khai một dự phóng cá nhân về Thường huấn trong thể đối thoại với Phụ trách và Giám tỉnh, ở bên trong chương

¹⁶³ X. *DHHL* 118.

¹⁶⁴ X. *HL* 70; *DHHL* 93.

¹⁶⁵ X. *DSTH* 44; *Cmvt* 55.

trình chung của Huynh đệ đoàn Tỉnh Dòng và địa phương và lưu ý tới tuổi tác, việc phục vụ hay thừa tác vụ, bối cảnh của đời sống, ơn gọi riêng của từng Anh em¹⁶⁶.

b. Chăm sóc việc huấn luyện trí thức

44. “Học vấn, như “sự bày tỏ niềm khát vọng không thể dập tắt được là được hiểu biết sâu xa hơn mãi về Thiên Chúa, vực thẳm ánh sáng và suối nguồn của mọi chân lý con người” (*DSTH* 98) là nền tảng cho đời sống và cho việc huấn luyện, dù là thường xuyên hay khởi đầu, của mỗi AEHM¹⁶⁷. Chính là theo nghĩa này mà học vấn có một chiều kích nhưng-không: phải khuyến khích Anh em trau dồi mỗi quan tâm đối với việc nghiên cứu và đọc sách, thưởng thức âm nhạc và nghệ thuật, nhằm làm tăng trưởng con người toàn diện bằng *neo đường của cái đẹp* (*via pulchritudinis*), tiêu biểu của truyền thống chúng ta. Học vấn và cập nhật hoá hiểu biết thần học mục vụ và kỹ thuật nghề nghiệp trên các bình diện khác nhau là những việc không thể thay thế được để luôn ở trong một hành trình biện phân liên tục, trên bình diện cá nhân, cộng đoàn và xã hội¹⁶⁸. Sự hiện diện của các Anh em trong nhiều quốc gia và nhiều nền văn hoá khiến cho việc cập nhật này càng cấp bách hơn nữa. Yêu cầu hiểu biết, quý trọng và cổ võ các nền văn hoá dưới ánh sáng Phúc Âm là yêu cầu nền tảng để có khả năng đối thoại¹⁶⁹.

* Truyền thống trí thức của Hội Dòng, cùng với những thủ đắc trong thời đại chúng ta, là một điểm quy chiếu có giá trị cho lộ trình này, để “hấp thụ di sản văn hoá và thiêng liêng của các Bậc Thầy Phan sinh, để hiện tại hóa di sản này và làm người ta nghe tiếng nói của nó trong thế giới hôm nay”¹⁷⁰.

* Các Trung tâm Học vấn của Dòng, hợp tác với Gia đình Phan sinh và các thực thể khác trong Giáo Hội, phải nâng đỡ việc dẫn thân của từng Anh em và của các Huynh đệ

¹⁶⁶ X. *HC* 137 §1.

¹⁶⁷ *QCHV* 3.

¹⁶⁸ *QCHV* 32.

¹⁶⁹ X. *QCHV* 16.

¹⁷⁰ *QCHV* 17.

đoàn trong tiến trình liên tục huấn luyện toàn diện này, cũng để củng cố việc học các ngôn ngữ mới qua việc huấn luyện trí thức, kỹ thuật, khoa học và thần học, nhất là trong những thời điểm chuyển tiếp về đời sống và các thừa tác vụ¹⁷¹

- * Ngoài ra, điều quan trọng là phải củng cố việc huấn luyện của các nhà huấn luyện, các giáo sư và các Anh em chuyên viên về các lãnh vực khác nhau (chẳng hạn về Kinh Thánh, Thần học, Phụng vụ, Học thuyết xã hội của Giáo Hội, Triết học, Giáo luật, các Tác giả Phan sinh, Linh đạo Phan sinh, Tâm lý học, Xã hội học....)¹⁷².
- * Điều quan trọng hơn bao giờ hết là lượng giá trong các hành trình huấn luyện khả năng đọc báo chí, sách vở, các truyện ngắn, thi ca... có chủ ý và có phê bình. Để đạt mục đích này, phải cập nhật các thư viện, về thần học, Phan sinh học và chuyên môn, ở nhiều cấp độ và với sự nghiêm túc cần thiết để học các ngôn ngữ mới.
- * Tham gia tích cực vào việc soạn thảo và thực hiện các chương trình Thường huấn của Huynh đệ đoàn địa phương và Tỉnh Dòng và vào các sáng kiến tương tự của Giáo Hội địa phương và của các tổ chức hiệp thông của các tu sĩ.
- * Tổ chức dự phóng Thường huấn với sự cộng tác của Văn phòng Thư ký Phúc âm hoá và Văn phòng Công lý Hoà bình và Sự toàn vẹn tạo thành.

¹⁷¹ X. QCHV 34-35.

¹⁷² X. HC 142.

Chương IV

Anh em hãy vâng lời lẫn nhau
(L 5,14)

TÁC NHÂN VÀ NƠI CHỖN CỦA THƯỜNG HUẤN

45. Hành trình Thường huấn theo đuổi các mục tiêu rõ rệt và như thế, linh hoạt và nâng đỡ sự *trung thành sáng tạo*¹⁷³ của từng Anh em và của Huynh đệ đoàn, qua việc phục vụ của những người có trách nhiệm chính về huấn luyện, như Hiến Chương¹⁷⁴ xác định: Mỗi Anh em, là người chịu trách nhiệm tối hậu và chung quyết; các Huynh đệ đoàn địa phương và Tỉnh Dòng là những nơi đặc trưng; các Anh Phục vụ và các Anh Phụ trách là những linh hoạt viên đời sống thường ngày.

Cá nhân người tu sĩ

46. “Mỗi Anh em, trong tư cách người chịu phần trách nhiệm cuối hậu cùng và quyết định, có bốn phận chăm lo và theo đuổi việc thường huấn của mình”¹⁷⁵. “Dưới tác động của Chúa Thánh Thần, người AEHM là tác nhân chính của việc huấn luyện bản thân, có trách nhiệm thu nhận và làm cho lòng mình thấm nhuần tất cả các giá trị của đời sống Phan sinh, có khả năng tự quyết và có sáng kiến cá nhân”¹⁷⁶.

Mỗi Anh em phải chấp nhận sự căng thẳng riêng của Thường huấn giữa “tự do và trung thành sáng tạo”, để đáp trả lại ân ban của Thiên Chúa trong hành trình “hoán cải mỗi ngày”. Theo nghĩa này, hành trình huấn luyện được mời gọi lên một thái độ sẵn sàng để canh tân và để tăng trưởng liên tục, bằng cách làm chín muồi xác tín cá

¹⁷³ X. ĐSTH 37.

¹⁷⁴ X. HC 137-139.

¹⁷⁵ HC 137 §1.

¹⁷⁶ ĐHHL 40.

nhân về tính cần thiết của Thường huấn và về việc xác định thời gian, các phương tiện và các hoàn cảnh.

Trách nhiệm của người Anh em trong tư cách tác nhân đầu tiên của Thường huấn, tự nó, mở ra để chia sẻ và đồng trách nhiệm với các Anh em mình.

Huynh đệ đoàn địa phương

47. Huynh đệ đoàn Phan sinh là nơi chốn mà tại đó Anh em học sống sự tuân phục đối với Phúc Âm đã thề hứa qua việc “rửa chân” cho nhau theo gương của Chúa và Thầy chúng ta¹⁷⁷. “Để không ai được gọi là “bê trên”, nhưng tất cả mọi người đều được gọi là AEHM. Và anh em hãy rửa chân cho nhau”¹⁷⁸. Do đó, “chính Huynh đệ đoàn là trung tâm huấn luyện thường xuyên đầu tiên. Do đó mỗi Anh em, nhất là anh Phụ trách, có nhiệm vụ lo liệu cho đời sống thường nhật của Huynh đệ đoàn có tác dụng huấn luyện”¹⁷⁹.

“Anh em trong mỗi Huynh đệ đoàn có trách nhiệm xây dựng một bầu khí tin tưởng, trong đó mọi người có thể tự do biểu lộ các nhu cầu, suy nghĩ và các cảm xúc của mình. Điều quan trọng là Anh em phải trau dồi các kỹ năng giao tiếp, giải quyết những xung đột, và xây dựng cộng đoàn”¹⁸⁰. Về điều này, Tu nghị địa phương là nơi ưu tiên của gặp gỡ và đối thoại, của biện phân và quyết định, của chia sẻ và tăng trưởng trong việc đáp lại ơn gọi chung và đáp lại các chờ đợi và hy vọng trong bối cảnh Giáo Hội và dân sự mà Huynh đệ đoàn đang sống.

“Rửa chân”: Việc phục vụ của các Phụ trách

48. Giữa Anh em, anh Phụ trách, do bài sai đã nhận, có nhiệm vụ linh hoạt việc Thường huấn trong Huynh đệ đoàn địa phương¹⁸¹. Do điểm này, việc phục vụ của quyền bính, có tính đòi hỏi và đôi khi gây tranh cãi, đòi hỏi một sự hiện diện có khả năng linh hoạt và đề nghị,

¹⁷⁷ X. Ga 13.

¹⁷⁸ L Ksc 6,3.

¹⁷⁹ HC 137 §2.

¹⁸⁰ DHHL 115.

¹⁸¹ X. QB 13g; HDDMR 81 51; DHHL 120.

nhắc lại lý do hiện hữu của đời sống Phan sinh và giúp Anh em canh tân sự trung thành với tiếng gọi của Thần Khí¹⁸². Đặc tính đầu tiên là đặc tính một thẩm quyền “thiên liêng”, được đặt mình vào mà “phục vụ những gì Thần Khí muốn thực hiện qua các ân ban Người đã phân phát cho mỗi thành viên của Huynh đệ đoàn, bên trong dự phóng mang tính đoàn sủng của Tu hội”¹⁸³.

Việc phục vụ mang tính Phúc Âm của anh Phụ trách có mục tiêu cổ võ một nền linh đạo hiệp thông có thể hỗ trợ và bảo đảm sự tham dự thật sự của mọi người, mà không làm “cho sự tuân phục đã tuyên khấn ra vô ích”¹⁸⁴, trong sự tôn trọng phẩm giá của mỗi người và làm tỏa lan sự can đảm và niềm hy vọng khi gặp các khó khăn¹⁸⁵.

Được giúp đỡ bởi dự phóng đời sống, anh Phụ trách khuyến khích tất cả anh em tham dự vào hành trình của đời sống huynh đệ mỗi ngày qua việc thực hành lắng nghe và đối thoại, đề xuất và biện phân, giúp nhau giải quyết các xung đột, giúp các Anh em đang gặp khủng hoảng; ngoài ra, anh nên đề cao những gì có thể phát triển cảm thức huynh đệ của thời gian thông dong vào các dịp lễ kỷ niệm, những ngày lễ, sinh nhật, những thời điểm đặc biệt trong đời sống của Huynh đệ đoàn...¹⁸⁶. Qua tất cả các thời điểm này, Huynh đệ đoàn sẽ có thể thường xuyên đối chiếu đời sống mình với dự phóng của Thiên Chúa¹⁸⁷ để “chu toàn huấn lệnh thánh thiện và chân thật của Người”.

Huynh đệ đoàn Tỉnh Dòng

49. “Để hình thành được một nền huấn luyện khởi đầu thích hợp, Huynh đệ đoàn Tỉnh Dòng phải ý thức rằng mình là một cộng đoàn huấn luyện, trong mức độ gương sáng đời sống của tất cả anh em trong Tỉnh Dòng mang một tầm quan trọng rất lớn để phát huy các giá trị Phan sinh nơi mọi người”¹⁸⁸.

¹⁸² X. *XPL* 14.

¹⁸³ *QB* 13a.

¹⁸⁴ X. *DSTH* 43.

¹⁸⁵ X. *QB* 13d.

¹⁸⁶ X. *DHHL* 120.

¹⁸⁷ X. *XPL* 14.

¹⁸⁸ *HC* 139 §1.

Tại các Tu nghị của mình, từng Đơn vị phải soạn thảo một Chương trình Thường huấn riêng, và chương trình này cần phải được lượng giá và xem xét lại mỗi năm, nhất là cần phải quan tâm đến tính liên tục giữa huấn luyện Thường xuyên và khởi đầu¹⁸⁹, và sự gắn liền trách nhiệm của tối đa Anh em và các Huynh đệ đoàn.

Giám Tỉnh

50. Giám tỉnh/Giám hạt là linh hoạt viên đầu tiên và cần thiết của Thường huấn trong Tỉnh/Hạt dòng¹⁹⁰. Trong tư cách ấy, anh linh hoạt và khuyến khích tất cả những người đang làm việc về Thường huấn và bảo đảm rằng các chương trình đã được chấp thuận thì phải được thi hành¹⁹¹. Theo nghĩa này, “trước tiên, anh được kêu gọi làm người đầu tiên tuân phục”¹⁹².

Anh Giám tỉnh/Giám hạt là người đầu tiên được mời gọi sống hành trình huấn luyện của anh, bằng cách duy trì tương quan thường xuyên và nồng ấm với mỗi Anh em của Huynh đệ đoàn Tỉnh/Hạt Dòng¹⁹³, nhất là bằng việc thăm viếng định kỳ các Huynh đệ đoàn¹⁹⁴.

Anh làm việc trong tinh thần đồng trách nhiệm với mục đích cổ võ và lên phương án Thường huấn trong Đơn vị của mình, điều ấy giúp ích cho bản thân trong sự cộng tác của Tu nghị Tỉnh/Hạt Dòng, của Ban cố vấn, của các Anh Phụ trách, và của các tổ chức khác có trong Tỉnh/Hạt dòng¹⁹⁵, và nhất là của Điều phối viên Thường huấn. Qua mạng lưới hiệp thông và cộng tác, có thể tiến hành dự phóng huấn luyện Tỉnh/Hạt Dòng chung với nhau

Giám tỉnh thúc đẩy các Tu nghị (Tỉnh Dòng hay địa phương), để các Tu nghị ấy xây dựng lên những chương trình Thường huấn¹⁹⁶.

¹⁸⁹ X. *NQD* 81 §1; 75 §1.

¹⁹⁰ X. *HC* 138; *NQD* 77 §1; *HDDMR* 81 51.

¹⁹¹ X. *HDDMR* 81 54.

¹⁹² *QB* 14a.

¹⁹³ X. *HC* 221 §1.

¹⁹⁴ X. *DHHL* 122.

¹⁹⁵ X. *HC* 137 §3; *DHHL* 69.

¹⁹⁶ X. *NQD* 81 §1; 70 §1.

Văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn Tỉnh Dòng

51. “Nhiệm vụ của Thư ký là đôn đốc và phối hợp, dưới quyền Giám tỉnh, toàn bộ việc huấn luyện trong Tỉnh Dòng”¹⁹⁷. Vì thế, anh phải cố võ, theo cách thích hợp, sự liên tục giữa huấn luyện thường xuyên và khởi đầu, theo các bốn phần của anh đã được ghi trong *Đường hướng Huấn luyện Phan sinh*¹⁹⁸. Anh có nhiệm vụ tổ chức các cuộc họp định kỳ cho tất cả những ai đã được bổ nhiệm vào việc huấn luyện (khởi đầu và thường xuyên) “để họ có thể lượng định các kinh nghiệm riêng của mình, tạo điều kiện hợp tác với nhau và cố võ một đường hướng duy nhất dựa trên những tiêu chuẩn chung”¹⁹⁹. Cũng có giá trị to lớn và gia tăng hiệu năng việc cố võ sự cộng tác tích cực với Thư ký Phúc âm hoá và với các ban ngành khác để cố võ một dự phóng chung và để tích cực tham gia vào đời sống và sứ vụ của toàn thể Huynh đệ đoàn.

Điều phối viên Thường huấn Tỉnh Dòng

52. Trong mỗi Đơn vị, có một Điều phối viên Thường huấn²⁰⁰; anh là thành viên của Văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn của Tỉnh Dòng²⁰¹. Các nhiệm vụ của anh được xác định rất rõ trong *Đường hướng Huấn luyện Phan sinh*²⁰². Điều quan trọng là anh làm việc trong sự cộng tác hữu hiệu và đồng trách nhiệm với các Anh em khác, với các Phụ trách và với Thư ký Huấn luyện và Học vấn Tỉnh dòng và Giám tỉnh.

Hội đồng các Giám tỉnh

53. “Để cố võ và bảo vệ lợi ích chung, nên khuyến khích sự liên lạc, trao đổi tin tức, tiến hành những cuộc nghiên cứu và lập những phương án chung giữa các Hội đồng Giám tỉnh, nhất là tại những

¹⁹⁷ *NQD* 78 §2.

¹⁹⁸ X. *DHHL* Phụ lục I, 1-3 và II, 1-2.

¹⁹⁹ *HC* 143.

²⁰⁰ X. *NQD* 81 §2.

²⁰¹ X. *NQD* 78 §1.

²⁰² X. *DHHL* 123 và các Phụ lục III, 1-3.

Miền gần nhau”²⁰³. Đời sống, các hoạt động và việc Thường huấn của Anh em được cổ võ mạnh mẽ hơn trên bình diện các Hội đồng Giám tỉnh qua sự cộng tác giữa những người đảm nhận việc huấn luyện và qua những sáng kiến chung của chính Hội đồng Giám tỉnh²⁰⁴.

Việc Quản trị chung của Hội Dòng

Anh Tổng Phục vụ

54. Anh Tổng Phục vụ là người chịu trách nhiệm đầu tiên về việc huấn luyện trong Hội Dòng và, như thế, anh sẽ linh hoạt và khuyến khích tất cả các nhân viên huấn luyện, để họ đưa ra thực hiện những chương trình đã được tiên liệu²⁰⁵.

Trong các cuộc thăm viếng huynh đệ các Đơn vị của Dòng, anh cố võ và củng cố “tinh thần Phan sinh”²⁰⁶, khuyến khích và xác nhận các chương trình Thường huấn, anh đích thân thực hiện hoặc nhờ các Tổng cố vấn.

Qua vị Tổng Kinh lý, anh phải chú tâm đặc biệt vào việc hiểu biết, các chương trình, các phương tiện và những người thực hiện việc Thường huấn trong mỗi Đơn vị, và đề ý sao cho tại Tu nghị Tỉnh/Hạt Dòng, một chương trình Thường huấn được soạn thảo²⁰⁷.

Văn phòng Tổng thư ký Huấn luyện và Học vấn

55. Phù hợp với điều 75 §1 của Nội Quy Dòng, Văn phòng Tổng Thư ký Huấn luyện và Học vấn phải khuyến khích sự cộng tác và đối thoại giữa các Điều phối viên Thường huấn qua các đại hội, các cuộc họp hoặc qua những phương thể thích đáng khác. Trong mức độ có thể, Tổng Thư ký Huấn luyện và Học vấn phải tham dự các cuộc họp của các Điều phối viên Thường huấn của các Hội đồng Giám tỉnh và yểm trợ các sáng kiến về Thường huấn đang được thực hiện ở các cấp Miền và cấp Gia đình Phan sinh, cũng như yểm trợ các Trung

²⁰³ *NQD* 199.

²⁰⁴ *X. HC* 143; *NQD* 192d; 200 §2.

²⁰⁵ *X. HC* 134.

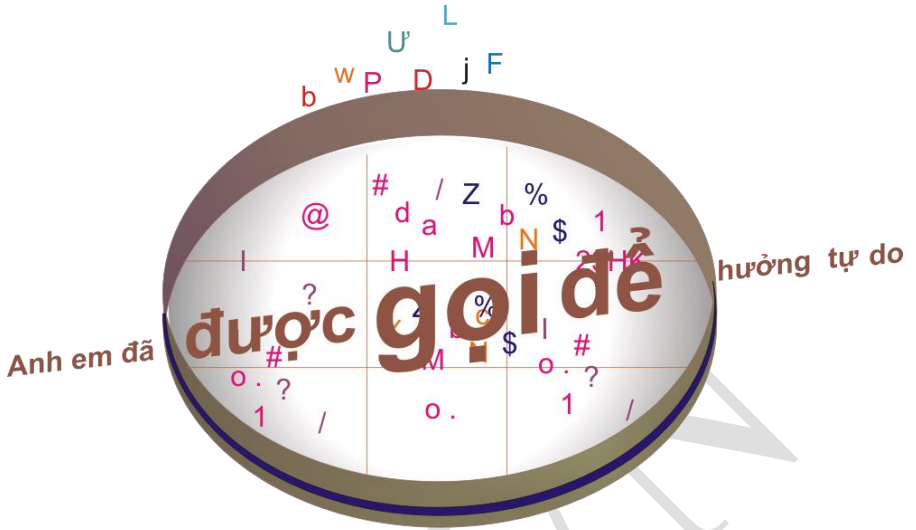
²⁰⁶ *HC* 199.

²⁰⁷ *X. NQD* 74 §1.

tâm nghiên cứu Linh đạo và Học thuyết Phan sinh. Anh cố võ các thời kỳ nghỉ ngơi, tùy theo các trường hợp và các nhu cầu.

Cuối cùng, anh duy trì một sự hợp tác bền vững và cụ thể với Tổng Thư ký Phúc âm hoá và các Văn phòng khác của Trung ương Dòng, nhất là với các Văn phòng đang phải đặc biệt linh hoạt đời sống và sứ vụ của Anh em trên khắp thế giới.

OFEMVN



Phụ lục

CÁC PHIẾU GỢI Ý CHO VIỆC LINH HOẠT

Giới thiệu

Các phiếu trong phần này nhằm giúp từng Anh em và các Huynh đệ đoàn đọc và đào sâu văn kiện “Anh em đã được gọi để hưởng tự do”.

Cho phần thứ nhất, có các phiếu cho mỗi chương trong 4 chương, trong đó giới thiệu các chủ đề căn bản của Thường huấn. Ngược lại, cho phần thứ hai, các phiếu liên hệ đến Thường huấn và Năm Phụng vụ. Một phiếu giúp duy trì sống động giữa chúng ta *Phương pháp luận Emmau*, được đề nghị theo cách có thể giá bởi Tổng Tu Nghị Ngoại thường 2006. Cuối cùng, hai phiếu được dành cho việc linh hoạt những Anh em đang sống những năm đầu Khấn Trọng thể và cho những Anh em đang ở vào tuổi già.

Sự hiện diện của các phiếu này là một điều mới mẻ trong một Văn kiện loại này. Theo yêu cầu minh nhiên của Đại hội Quốc tế lần II các Điều phối viên Thường huấn, dụng cụ này nhắm cổ võ một tiếp cận thực tiễn với Văn kiện, để khuyến khích đọc và hiểu Văn kiện, hầu soi sáng đời sống và việc huấn luyện các Anh em và các Huynh đệ đoàn.

Ngoài việc sử dụng riêng, các phiếu có thể giúp linh hoạt các loại gặp gỡ khác nhau: Tu nghị địa phương, các cuộc gặp gỡ Thường huấn ở cấp Đơn vị và ở cấp liên Tỉnh Dòng, v.v..

Như Văn kiện Chung kết của Tổng Tu nghị Ngoại thường 2006 nhắc chúng ta, mỗi Đơn vị đã có những chương trình và những sinh hoạt riêng: vậy cần phải kiểm tra xem Anh em dùng những gợi ý chúng tôi gửi cho họ thế nào và thích ứng chúng vào khả năng và hoàn cảnh của mỗi Anh em. Chúng tôi biết rằng các khác biệt và nhu cầu hội nhập văn hoá căn tính AEHM chúng ta bao hàm điều này là các chỉ dẫn thực tiễn đã được đề nghị sẽ phải mang những hình thức và mức độ áp dụng khác nhau trong các Đơn vị của Hội Dòng. Chúng tôi không muốn thêm một gánh nặng nào khác vào các chương trình hiện có trong các Tỉnh Dòng; đúng hơn chúng tôi ước muốn đưa ra những đề nghị giúp tăng trưởng.

Cuối cùng, chất liệu mà chúng tôi gửi đến cho anh em đây cũng muốn khuyến khích các Đơn vị và các Miền thực hiện các phiếu riêng của mình nhằm đào sâu Văn kiện này trong các bối cảnh văn hoá khác nhau và như thế giữ cho tinh thức niềm say mê và sự dấn thân cho một việc Thường huấn phải là một lộ trình hoán cải trung thực trải dài suốt cuộc đời người AEHM và các Huynh đệ đoàn chúng ta.

*Văn phòng Tổng Thư ký
Huấn luyện và Học vấn*

OFEMVA

Phần I – Chương I

CON NGƯỜI TRONG TƯƠNG QUAN

I – ĐƯỢC KÊU GỌI ĐỂ HƯỞNG TỰ DO

Hai bình diện

A. Cá nhân

- * Suy niệm trình thuật cuộc tạo dựng con người trong *Sáng thế* 1,26-31 và 2,4b-7 và, dựa theo đó, nhìn con người trong tư cách được gọi trở nên con cái của Thiên Chúa và để hưởng tự do.

B. Tập thể

- * Thông tri các âm vang cá nhân ghi nhận về *Sáng thế* 1 và 2.
- * Chia sẻ cho biết điểm nào trong số 2 của Văn kiện đã đánh động bạn nhất.
- * Diễn tả một ý tưởng của bạn về con người được tạo dựng tự do và theo hình ảnh Thiên Chúa, cả bằng cách nói rõ bản văn gây khó khăn cho bạn nơi điều gì.
- * Kể lại một thời điểm trong đời bạn, khi đó bạn đã trải nghiệm một sự gắn bó trưởng thành hơn và tự do hơn với ân ban ơn gọi Phan sinh.

II – SỰ TỰ DO “BỊ TỒN THƯƠNG”

Hai thời điểm

A. Cá nhân

- * Suy niệm trình thuật cuộc tạo dựng con người trong *Sáng thế* 3, và, dựa theo đó, ghi nhận cuộc dấn thân của người tín hữu trong cuộc chiến đấu giữa “tinh thần xác thịt” và “tinh thần của Thiên Chúa”.

- * Đọc và suy niệm các *Huấn ngôn* 11 và 12 của thánh Phanxicô về “xác thịt” (cái “tôi” của con người bị tổn thương do tội lỗi) và tác động của Thần Khí Chúa.

B. Tập thể

- * Thông tri các âm vang cá nhân ghi nhận về *Sáng thế* 3 và về các *Huấn ngôn* 11 và 12.
- * Chia sẻ cho biết điểm nào đã đánh động bạn nhất?
- * Diễn tả một ý tưởng của bạn về tự do “bị tổn thương” của con người khởi đi từ kinh nghiệm sống của bạn.
- * Kể lại một thời điểm trong đời bạn, khi đó bạn đã trải nghiệm bạn đã phải chiến đấu để mở ra với Thần Khí Chúa.

III. TRONG HÀNH TRÌNH TĂNG TRƯỞNG

Đọc một mình các số 4-7 của Văn kiện và, dưới ánh sáng của một trong những số ấy, hãy nhìn lại ít nhất một nét trong hành trình của bạn để sống đời Phan sinh.

- * Khi đọc số 4, điều gì thúc bách bạn nói về một “một tiến trình tăng trưởng liên tục xuyên qua các tuổi đời, kể cả trong những giới hạn và điều kiện sống của họ”?
 - Phải chăng là lòng biết ơn, phó thác, niềm vui nội tâm, sự an ủi, sự mệt nhọc, sự vỡ mộng, mất can đảm?
 - Làm thế nào điều này giúp bạn đọc và giải thích lịch sử tăng trưởng ơn gọi của bạn?
- * Dưới ánh sáng của các số 5-6, đọc lại tiến trình tăng trưởng bạn đã sống trong ơn gọi tu trì của bạn:
 - Trước khi vào Dòng, trong giai đoạn khởi đầu, là người trẻ mới lớn, là người trưởng thành, lúc bước vào tuổi già...
- * Chia sẻ trong Huynh đệ đoàn hoặc trong một cuộc gặp gỡ huấn luyện, suy nghĩ của bạn về lời khẳng định sau đây trong số 7: “Huấn luyện không còn chỉ là thời gian sư phạm giúp chuẩn bị khẩn hứa, nhưng còn là một phương thức thần học giúp suy tư về chính đời sống thánh hiến, tự nó là việc huấn luyện không bao giờ chấm dứt” (*XPL* 15).

Phần I – Chương II

HUYNH ĐỆ ĐOÀN NHƯ TIN MỪNG

I – BIỆN PHÂN: SỰ KHÔN NGOAN THIÊN LIÊNG

Một số nẻo đường để sống cách đối thần lời mời gọi ở với Chúa.

1. Sống hoàn toàn với Thiên Chúa

- * Làm cho cuộc đời thành một quan hệ với Thiên Chúa.
- * Không tách rời cầu nguyện và hoạt động, bằng cách lưu ý đến những khát vọng của tôi và những gì làm cho tôi chán nản.

2. Sống trên hai bình diện

- * Trong tương quan với Chúa, một mặt, có những ưu tư, những xúc cảm, những suy nghĩ trong đầu lẫn át việc cầu nguyện, mặt khác, ở độ sâu hơn, chúng ta thấy có những thái độ đối thần cần duy trì thường xuyên (tin tưởng, biết ơn, phó thác theo những gì Thiên Chúa muốn...).
- * Vấn đề không phải là tách lia hai phạm vi, nhưng là học đọc và giải thích phạm vi này dưới ánh sáng của phạm vi kia, trong sự thống nhất bản thân hoàn toàn mở ra cho sự hiện diện và tác động của Thiên Chúa.

3. Trung thành với việc cầu nguyện

- * Không có cầu nguyện cá nhân hằng ngày, diện đối diện với Thiên Chúa, tương quan với Người bị giảm thiểu thành một cái gì mờ đục và xa vời. Nếu việc cầu nguyện không quy hướng về việc sống một tương quan thường hằng với Thiên Chúa, điều đó có nghĩa là người ấy đang rơi vào một kiểu sống thân mật vô bổ.
- * Việc cầu nguyện bằng các Thánh Vịnh, cùng đi với chúng ta trong Phụng vụ mỗi ngày, nhắc chúng ta nhớ rằng có nhiều kiểu cầu nguyện khác nhau, tùy theo các hoàn cảnh

thuộc về cuộc sống cá nhân và tập thể, hiện tại và lịch sử. Tất cả những gì chúng ta sống được gìn giữ và soi sáng trong cuộc đời thoải mái thân tình với Thiên Chúa... Ngoài ra, việc cầu nguyện này luôn được tháp nhập vào trong việc cầu nguyện rộng lớn hơn của dân thánh của Thiên Chúa đang lữ hành trong thế giới này và được quy tụ lại để lắng nghe Lời và đề ca ngợi Đấng Tối Cao.

II- SỐNG TRONG LÒNG THƯƠNG XÓT

Đọc lại, riêng và chung, chương 5 của Luật không sắc chỉ và Thư gửi một Anh Phục vụ; cũng đọc lại các điều 43 và 251 của Hiến Chương nói về sự hoà giải như là chiều kích của đời sống cá nhân và huynh đệ và so sánh các điều ấy với số 12 của Văn kiện này.

- * Những gì *Bản Luật* và *Thư gửi một Anh Phục vụ* khẳng định có liên quan thế nào với đời sống cá nhân và Huynh đệ đoàn chúng ta? Điều gì tích cực và tiêu cực nổi lên so với hoàn cảnh của chúng ta?
- * Chúng ta đang sống như thế nào những gì *HC 43* và *251* và số 12 nói đến, trên bình diện cá nhân và Huynh đệ đoàn?

Sống hèn mọn đối với nhau cho phép đón nhận sự hiển linh của Thiên Chúa nơi tha nhân (x. Văn kiện, số 11):

- * Sống hèn mọn đối với nhau có một cách hiện tại hóa đặc biệt trong việc tha thứ và đón tiếp lẫn nhau.
- * Lời thánh Phanxicô nói trong *Huấn ngôn 11* có nghĩa gì, vì ngài nói không nên “tức giận hay bối rối” vì tội lỗi của một anh em, để sống trong tinh thần không có của riêng trước mặt kẻ khác? Mỗi người hãy cố gắng nhớ lại và kể ra một kinh nghiệm về hoà giải trong Huynh đệ đoàn.
- * Sống hèn mọn đối với các Anh em là điều được yêu cầu đặc biệt đối với bất cứ người nào đã nhận công việc “rửa chân” cho Anh em trong tư cách là Phục vụ hoặc Phụ trách: chúng ta hãy đánh giá cung cách Tin mừng của việc phục vụ.

- * Kiểm tra xem chúng ta đang phát triển như thế nào, trên bình diện Tinh Dòng và địa phương, một nền văn hoá về đồng hành huynh đệ, sửa sai, tha thứ và hoà giải nhờ những cách thực hành đặc biệt về tình liên đới chung.
- * **Thực tại của chúng ta.** Đây là những điểm mạnh và những điểm yếu của Huynh đệ đoàn chúng ta trong lãnh vực này?

Phần I – Chương III

HUYNH ĐỆ ĐOÀN NHƯ LÀ LỜI LOAN BÁO CÁC MỐI PHÚC

I – NHỮNG NGƯỜI KIẾN TẠO HOÀ BÌNH

Hèn mọn giữa chúng ta. Nơi đầu tiên để sống tư cách hèn mọn là Huynh đệ đoàn chúng ta, tại nơi đó chúng ta học đón tiếp và tôn trọng nhau. Thực tại này có thể chỉ những điều khác nhau trong những bối cảnh và những Huynh đệ đoàn đa dạng. Một số chỉ dẫn cho thấy mình cảm thấy “cao hơn” kẻ khác, điều này làm nảy sinh xung đột :

- * Diễn tả những phê phán dễ dàng và châm biếm;
- * Biểu lộ những trông mong đối với Anh em như là một quyền;
- * Tỏ ra thiếu kiên nhẫn đối với kẻ khác;
- * Bám vào những ý kiến riêng;
- * Thông tri với giọng điệu gây hấn;
- * Nói cách tiêu cực về nhóm và về các cá nhân;
- * Nói ngược lại các đề nghị của kẻ khác.

Bổ sung thêm các triệu chứng khởi đi từ sự hiểu biết về mình và kinh nghiệm về Huynh đệ đoàn.

Hèn mọn trong tương quan với người khác. Chúng ta được kêu gọi kiểm tra kỹ lưỡng lối sống hèn mọn của chúng ta trong bối cảnh văn hoá xã hội trong đó chúng ta đang sống, để lớn lên như là những người AEHM trong tương quan với con người hôm nay. Về điểm này,

xin đọc Luật không sắc chỉ *chương IX* và Hiến Chương *các điều 64-71*.

- * Đào sâu riêng tư và trong Huynh đệ đoàn chiêu kích hèn mọn trong đời sống chúng ta và trong sứ vụ được uỷ thác cho chúng ta, nhất là trong tương quan với bối cảnh văn hoá và xã hội trong đó ta đang sống. Chúng ta có thể bước những bước cụ thể nào?
- * Loạn báo và cô vũ công lý, hoà bình và sự toàn vẹn tạo thành trong môi trường chúng ta đang sống và làm việc. Phải lấy những chọn nào?

Hèn mọn trong tương quan với các nền văn hoá khác. Chúng ta được mời gọi kiểm tra việc đón nhận nhau giữa các Anh em thuộc các nền văn hoá và các nguồn gốc khác nhau, đang khi vẫn biết những khó khăn của việc đón nhận lẫn nhau, những khó khăn ấy đang có trong các Huynh đệ đoàn và các dự phóng quốc tế, và thái độ thiếu trân trọng thường có của những vùng văn hóa này đối với những vùng văn hoá khác.

- * Đọc lại, riêng và chung trong Huynh đệ đoàn, một vài kinh nghiệm về tiếp xúc và chia sẻ đời sống với các Anh em thuộc các nền văn hoá, ngôn ngữ, những nhạy cảm khác, thậm chí bên trong cùng một Đơn vị. Tìm ra một vài khía cạnh tích cực và những giới hạn.
- * Xem xét quá trình nhận thức, trân trọng và gặp gỡ với những con người và những khung cảnh khác biệt về văn hoá so với khung cảnh của chúng ta, kể cả trong trường hợp có những người nhập cư trong đất nước của chúng ta.
- * Đọc lại sứ vụ như một cuộc lữ hành hướng tiến về với người khác, được đón nhận trong sự khác biệt và phong phú về văn hoá của họ.
- * **Thực tại của chúng ta.** Đây là những điểm mạnh và những điểm yếu của Huynh đệ đoàn chúng ta trong lãnh vực này?

II – MEN HIỆP THÔNG

Số 18 của Văn kiện nhắc chúng ta nghĩ đến việc lớn lên về tình liên đới, nghĩ đến quản trị của cải và cố võ một nền kinh tế hiệp thông giữa chúng ta và xung quanh chúng ta.

- * Cố võ việc cập nhật Học thuyết Xã hội của Giáo Hội trong những gì liên hệ tới việc quản trị của cải với một nhãn quan liên đới.
- * Xem xét trong Huynh đệ đoàn các phương thức thực tiễn hoàn trả các của cải được uỷ thác cho chúng ta lại cho người nghèo, về nhà cửa, tiền bạc, thời giờ và các tài nguyên.
- * Đọc ra các hoàn cảnh và các chọn lựa của địa phương chúng ta dưới ánh sáng của số 89 của Tông huấn *Đời sống thánh hiến*. Điều gì nổi lên theo nghĩa tích cực và như có vấn đề? Những thay đổi nào hẳn là nên đưa vào trong đời sống cụ thể của Huynh đệ đoàn chúng ta?

Số 18 của Văn kiện cũng nhắc chúng ta nghĩ đến vị trí của việc làm trong đời sống chúng ta là những người hèn mọn, theo ý hướng minh nhiên của Luật Dòng: “Những anh em được Chúa ban cho ơn làm việc, thì hãy làm việc một cách trung tín và nhiệt thành” (L 5,1), và theo chứng từ của thánh Phanxicô: “Phần tôi, tôi đã làm việc tay chân và vẫn muốn làm việc. Tôi tha thiết muốn tất cả anh em khác đều phải chuyên tâm làm một công việc lương thiện” (DC 20).

- * Xem xét các chiều kích của việc làm:
 - như một *ơn*, nghĩa là một ân ban nhưng-không phát xuất từ Thiên Chúa;
 - với sự *trung tín*, nghĩa là trong bối cảnh của sự tuân phục mang tính đối thần;
 - với sự *nhiệt thành*, nghĩa là với một tầm nhìn phụng vụ về việc làm.
- * Trong Thường huấn, xem xét việc giáo dục “ơn làm việc” được cố võ thế nào, trong khi vẫn ghi nhận các thực tại và các hoàn cảnh trong đó chúng ta đang sống.

- * Chúng ta ưa chuộng công việc nào: công việc có thể giá hay một công việc “của những người hèn mọn”?
- * Khi chọn công việc, chúng ta bận tâm đến sự tương hợp với đời sống huynh đệ tới mức độ nào?
- * Tìm ra và chia sẻ trong những điều kiện của người nghèo và những người thấp kém nhất và cũng cố gắng tái khám phá và trau dồi “ơn làm việc”. Những chọn lựa nào cần phải được lấy?
- * **Thực tại của chúng ta.** Đây là những điểm mạnh và những điểm yếu của Huynh đệ đoàn chúng ta trong lãnh vực này?

Phần I – Chương IV

HUYNH ĐỆ ĐOÀN: HẠT GIỐNG NƯỚC TRỜI

I – HUYNH ĐỆ ĐOÀN: NGÔI NHÀ VÀ MÁI TRƯỜNG DẠY PHÚC ÂM HOÁ

Đọc Luật không sắc chỉ 16 trong viễn tượng của sứ vụ như cuộc lữ hành tiến về với người khác: hôn người phong cùi, gặp gỡ với quốc vương Hồi giáo, thương xót những kẻ tội lỗi, yêu thương những người bị khinh miệt...

- * Dưới ánh sáng của số 22 của Văn kiện, kiểm tra xem chúng ta hiểu Phúc âm hoá là gì trong bối cảnh văn hoá của chúng ta và trong việc gặp gỡ người khác.
- * Chúng ta đang sống một cuộc thay đổi của thời đại, khiến mọi sự thay đổi nhanh chóng. Hãy xét xem, trên bình diện cá nhân và trong Huynh đệ đoàn, chúng ta ý thức về tình trạng này đến mức nào.

– Các phản ứng của chúng ta khi trực diện với sự thay đổi là

tích cực: thanh thản, cởi mở, muốn dần thân, những điểm khác?

tiêu cực: sợ hãi, cô lập, gây hấn hay luyến tiếc những thời đại khác, trốn chạy về những hoàn cảnh khác, những điểm khác?

– Đứng trước lời mời gọi đi loan báo cho mọi tạo thành Tin Mừng về tình thương của Chúa Cha, đã được mạc khải trong Đức Giêsu Nadarét, chúng ta có những thái độ

tích cực: ước muốn dẫn thân, cảm thức về thực hiện, tin tưởng, những điểm khác?

tiêu cực: từ chối, che đậy, thoái thác, những điểm khác?

Trên bình diện cá nhân và trong Huynh đệ đoàn, đọc các điều 83-88 của Hiến Chương, dưới ánh sáng của các số 11 và 12 của tập Văn kiện:

- * Hình thức đầu tiên của Phúc âm hoá là đời sống huynh đệ: kinh nghiệm sống vui tươi ơn gọi của chúng ta thì lây lan và khơi lên những câu hỏi nơi bất cứ ai gặp chúng ta. Hãy xem xét ý nghĩa của đời sống huynh đệ chúng ta.
- * Người AEHM vun trồng một tinh thần cởi mở và tích cực hướng tới thế giới và con người, đang khi loan báo Tin Mừng một cách thẳng thắn, lịch sự và với tôn trọng mọi người. Hãy xem xét, cá nhân và trong Huynh đệ đoàn, cách thức hoạt động mục vụ và loan báo của chúng ta.

➤ **Thực tại của chúng ta.** Đây là những điểm mạnh và những điểm yếu của Huynh đệ đoàn chúng ta trong lãnh vực này?

II – TRONG ĐỐI THOẠI

Đọc điều 95 của Hiến Chương và số 23 của Văn kiện này để xem xét, cách cá nhân và trong Huynh đệ đoàn:

- * cung cách hiện tại của chúng ta trong việc gặp gỡ và đối thoại với anh chị em thuộc những hệ phái Kitô khác, với những người thuộc các nền văn hoá khác và thuộc niềm tin tôn giáo khác;
- * sự sẵn sàng đồng hành với các Anh em đang sống tại những nơi có căng thẳng giữa các tôn giáo khác nhau, để họ sống trong những bối cảnh ấy theo thể thức của tính hèn mọn Phan sinh; sẵn sàng giúp tất cả các Anh em khác có thể ý thức hơn về thực tại và các thách đố của việc đối thoại liên tôn, nhất là trong viễn tượng cổ võ hoà bình.

- * **Thực tại của chúng ta.** Đây là những điểm mạnh và những điểm yếu của Huynh đệ đoàn chúng ta trong lãnh vực này?

Phần II – Chương I

CUỘC SỐNG MỖI NGÀY

I – PHƯƠNG PHÁP LUẬN EMMAU

“Dù ở nơi nào hay gặp nhau ở đâu, anh em hãy tỏ ra là anh em một nhà, người này hãy tin tưởng nói cho người kia biết nhau cầu của mình...” (L 6,7-8).

- * “Yếu tố có ý nghĩa nhất xuất hiện tại Tổng Tu nghị này là *Phương pháp luận Emmau*. Chúng ta đưa ra đây tiến trình hoán cải và biện phân này như ưu tiên hàng đầu của chúng ta. Cần phải tiếp xúc trên bình diện vừa đời sống nhân bản vừa đời sống đức tin mà chúng ta chia sẻ với nhau như những anh em, những người bước theo dấu chân Chúa chúng ta Đức Giêsu Kitô. Là một phương pháp luận được thảo ra để giúp chúng ta vượt qua chủ nghĩa cá nhân và sự cô lập thường ghi dấu trên đời sống và công việc của chúng ta. Đồng thời, và tới mức độ quan trọng hơn nhiều, nó được thảo ra để cho phép chúng ta định vị lại bản thân mình cách thiêng liêng trong bối cảnh nhất định của kinh nghiệm về Thiên Chúa của chúng ta được chia sẻ trong cầu nguyện, đời sống và công việc. Phương pháp luận có thể được áp dụng trong nhiều lãnh vực khác nhau trong đời sống chúng ta: huấn luyện khởi đầu và thường xuyên, trong đời sống huynh đệ đoàn và ở tất cả các bình diện của Hội Dòng, và trong những công việc của chúng ta và các thừa tác vụ chia sẻ với giáo dân. Sự hợp lý và tiến trình của nó đã được giải thích đầy đủ trong văn kiện *Chúa nói với chúng ta trên đường đi*. Chúng tôi xin mỗi đơn vị xem xét “phương pháp luận Emmau” này như khối đá tảng cho sự tăng trưởng của chúng ta như những AEHM và đưa nó ra thực hành”. (*Chúa nói với chúng ta trên đường đi*, 49b).

“Tiến trình được đưa ra thì đơn giản và cốt yếu, giống như tất cả những điều quan trọng:

- quy tụ lại;
- nói về những gì đã xảy ra;
- chia sẻ Phúc âm, đọc lại Luật Dòng;
- cầu nguyện và ngợi khen Thiên Chúa “về mọi ân ban của Người”;
- cử hành sự hiệp thông huynh đệ ;
- quay trở về với anh em của Huynh đệ đoàn chúng ta, với anh chị em chúng ta trên toàn thế giới, với Tn Mừng đã biến đổi đời sống chúng ta” (*Cnvct* 45).

* “Chúng ta cần chia sẻ niềm vui và những khó khăn để sống cho ra những Anh em và suy tư trên ơn gọi cá nhân của chúng ta bằng cách phát triển, ở cấp độ địa phương, Tỉnh Dòng và Miền, “phương pháp luận Emmau”, và các phương tiện khác cho phép chúng ta cùng nhau đào sâu việc bước theo Đức Kitô và niềm tin của chúng ta vào Thiên Chúa. Chấp nhận phương pháp này sẽ cho phép chúng ta, trong các cuộc họp khác nhau ở cấp độ địa phương, Tỉnh Dòng và Miền, trở thành vừa là những mái trường chia sẻ tình huynh đệ vừa là những mái trường học cầu nguyện và hoán cải trong đối thoại với Lời Thiên Chúa, trong Lễ Tế tạ ơn, trong các tương quan nhân loại của chúng ta, và trong đời sống chúng ta. Các anh Phục vụ và Phụ trách có một vai trò quan trọng trong tiến trình này. Phương pháp tương quan này hẳn là phải đi vào mà thuộc về căn tính chúng ta là những người AEHM. Hẳn là chúng ta có thể đưa phương pháp này ra thực hành, thí dụ,

- trong thời kỳ huấn luyện khởi đầu và thường xuyên;
- khi một anh em mới bước vào huynh đệ đoàn;
- tại các tu nghị cộng đoàn được cử hành đều đặn;
- trong dịp mừng các lễ kỷ niệm;
- khi chúng ta quy tụ lại thành Tu nghị Tỉnh dòng cứ ba năm một lần;

- khi chúng ta quy tụ lại với anh chị em giáo dân tại những nơi chúng ta thi hành thừa tác vụ;
- trong những dịp hành hương đến những nơi có ích cho ơn gọi;
- khi chúng ta cử hành các Tu nghị địa phương hoặc Tỉnh Dòng;
- những lúc lượng giá về các thừa tác vụ của chúng ta và các hoàn cảnh trong đó cần phải đưa ra một lời đáp trả trước nền văn hoá đang thay đổi và xã hội chung quanh chúng ta;
- ở cấp độ Miền và giữa các Miền của Hội Dòng;
- trong các cuộc họp đặc biệt, như trong Tu nghị này, một Tu nghị chuẩn bị cho Tu nghị 2009;
- trong các quá trình hoà giải và chữa lành trong Huynh đệ đoàn (*Cnvct*, 51).

II – ĐỌC LỜI CHÚA TRONG TƯ THẾ CẦU NGUYỆN TRONG HUYNH ĐỆ ĐOÀN

Xin nhắc lại vắn tắt phương pháp đọc Lời Chúa trong tư thế cầu nguyện theo chìa khoá Phan sinh, trong tâm trí vẫn nhớ cách sử dụng nó trong bối cảnh Huynh đệ đoàn. Cũng hữu ích nếu nhớ lại chỉ dẫn đã được TTN Ngoại thường 2006 đưa ra dưới điểm nhấn là “Phương pháp luận Emmau”:

*Hành trình được phác họa ra như thế thì đơn giản và thiết yếu, cũng như mọi điều quan trọng: quy tụ lại; nói về những điều đã xảy ra; chia sẻ Phúc Âm, đọc lại Luật Dòng; cầu nguyện và ngợi khen Thiên Chúa “vì mọi ân ban của Người”; cử hành sự hiệp thông huynh đệ; quay về với Anh em trong các Huynh đệ đoàn và với anh chị em trên toàn thế giới với Tin Mừng đã biến đổi cuộc sống chúng ta (*Cnvct*, s. 45).*

Chuẩn bị

Khoảnh khắc đầu của việc đọc sách thánh (*lectio*) được dành cho việc *chuẩn bị con tim* để lắng nghe. Vì thế, nên bắt đầu *lectio* bằng một vài phút phút tĩnh lặng, khi đó:

- * chúng ta tìm một vị thể thể lý có thể tạo sự dễ dàng cho việc tập trung và lắng nghe chăm chú;
- * giải thoát tâm trí khỏi những lo lắng và chia trí;
- * cùng tha thiết cầu xin ơn Thánh Thần, Đấng duy nhất có thể thanh tẩy, soi sáng và thiêu đốt trái tim chúng ta, ngõ hầu làm cho chúng ta sống việc lắng nghe Phúc Âm như lắng nghe con người sống động Đức Giêsu, Đấng đang đi vào đời thoại với chúng ta.

Đọc và lắng nghe Lời Chúa

Vào khoảnh khắc thứ hai, *chúng ta đọc bản văn với sự đơn sơ và trong sạch*,

- * để nhận ra ý nghĩa tổng quát của Lời đã nghe;
- * để kiểm tra sự hiểu biết của chúng ta với các dụng cụ thích hợp.

Nội tâm hóa và hấp thụ Lời Chúa

- * Vào khoảnh khắc thứ ba, nên ghi nhớ *một câu chìa khoá* có thể tóm lược ý nghĩa tổng quát của đoạn văn vừa đọc. Lời được ghi nhớ là Lời sẽ tháp tùng chúng ta suốt ngày, hay suốt “thì mạnh”, để có thể bén rễ nơi bên trong chúng ta.
- * Qua một *khoảng thời gian tĩnh lặng thích đáng, cũng phải suy nghĩ* về những ý nghĩa thường hằng mà trích đoạn diễn tả và về lời mời gọi đi vào đời sống mà trích đoạn hàm chứa. Hãy nhận ra hoặc những kháng cự có trong chúng ta và trong Huynh đệ đoàn, hoặc các phương diện cần làm lớn lên;
- * Nhờ nhắc lại *một vài bản văn trong truyền thống Phan sinh*, chúng ta cũng có thể, trong suy tư cá nhân và Huynh đệ đoàn, toàn nhập chiều kích của đoàn sủng chúng ta vào và

vẫn tiếp xúc với các nguồn của chúng ta, để tìm cách hiện tại hóa các nội dung của Phúc Âm vào ngày hôm nay.

Dâng trả lại

Cuối cùng, sẽ phải “dâng trả lại” cho Thiên Chúa Lời đã nhận được từ chính Người trong Thánh Thần:

- * Qua lời cầu nguyện *ngợi khen, tạ ơn và chúc tụng, khẩn xin và cầu khẩn* với Chúa;
- * Qua việc nhận ra *một dần thân phải lấy*, một cung cách phải trau dồi, một đề nghị tốt phải thực hiện. Sự dần thân bằng đời sống như một “sự dâng trả”, phát xuất từ chỗ đã nghe thấy những gì Chúa đề nghị cho chúng ta – qua lời của Người nhằm trả lời cho câu hỏi của chúng ta: “Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì?”

Lưu ý: Để thực hiện những bước này, xin xem Anh Jos R. Carballo, “*Những hành khát đi ăn xin ý nghĩa, được hướng dẫn bởi Lời*”, Lá thư lễ Hiện Xuống 2008, các số 25-30.

III – THƯỜNG HUẤN VÀ NĂM PHỤNG VỤ

Năm Phụng vụ được đề nghị như một lộ trình sư phạm ở tâm tay mọi người trong các hoàn cảnh bình thường của cuộc sống. Thời gian của một người AEHM và của một Huynh đệ đoàn có ý nghĩa và tìm thấy tính năng động mà lột bỏ chính mình khởi đi từ một biến cố làm nên trung tâm của nó: Đức Giêsu Kitô, Ngôi Lời Nhập Thể, đã chết và trỗi dậy vì chúng ta, Người ngự bên hữu Chúa Cha, và từ đó tuôn đổ Thánh Thần và các ân ban của Người trên toàn thể nhân loại.

- * *Nhịp độ của thời gian hòa vào năm phụng vụ cho thấy ý nghĩa sâu xa của Thường huấn, như một hành trình không do cá nhân hay cũng chẳng phải do tu hội nghĩ ra và điều hành, nhưng do bởi dự phóng của Chúa Cha, Đấng “thay đổi nhịp điệu thời gian”, để biểu lộ trong các nhịp điệu này màu nhiệm tình yêu của Người. Vì thế, Thường huấn không phải là một hành trình tùy cơ hội và ngẫu hứng, càng không*

phải là hoa trái của những nỗ lực của chúng ta, nhưng đúng hơn như một ân sủng, một sáng kiến nhưng-không và ân cần của Chúa Cha.

- Dưới ánh sáng của những điểm này, xem xét tự mình và trong Huynh đệ đoàn, khả năng nhạy bén của chúng ta đối với Thường huấn và đối với những đề xuất cụ thể của nó trong Đơn vị mình thuộc về.
- Làm thế nào nhịp điệu của năm phụng vụ có thể nâng đỡ và cùng đi với một lộ trình Thường huấn sống động hơn và hữu hiệu hơn?

* Như thế, *năm phụng vụ* biểu lộ một giá trị huấn luyện riêng: Nó giúp ta nhìn thời gian dưới ánh sáng của mầu nhiệm Chúa Kitô và giúp sống những nhịp điệu khác nhau của thời gian nối tiếp nhau trong diễn tiến cuộc cử hành năm phụng vụ. Không được sao nhãng giá trị của lộ trình sự phạm này vào một thời kỳ phân tán và tiêu tán thì giờ, ngày một nhanh hơn.

- Dưới ánh sáng của những điểm này, xem xét, tự mình và trong Huynh đệ đoàn, việc cử hành năm phụng vụ: phải chăng đây chỉ là một quyển lịch ghi các cuộc cử hành cho “người khác”, hay còn là một thời gian cử hành có thể trở thành một lộ trình sự phạm đích thực của Thường huấn cho chúng ta cùng với Dân Thiên Chúa?

* *Việc cử hành Thánh Thể*, việc tưởng niệm cuộc Vượt Qua của Chúa, việc tạ ơn và dâng lễ vật lên Chúa Cha nhờ Đức Kitô trong Chúa Thánh Thần, là trung tâm đối với đời sống của Giáo Hội, Dân Thiên Chúa đang lữ hành trong thời gian. Thánh Phanxicô đã chỉ cho Anh em thấy ân huệ của một cuộc cử hành Thánh Thể trong Huynh đệ đoàn, trung tâm của đời sống Phúc Âm trong tư các những người hèn mọn đang thi hành sứ vụ.

- Dưới ánh sáng của các điểm này, xem xét, tự mình và trong Huynh đệ đoàn, các khoảng thời gian, các phương thế và sự thường xuyên cử hành Thánh Thể dành cho Huynh đệ đoàn

với sự tham dự của tất cả Anh em, như một khoảnh khắc trung tâm của đời sống cầu nguyện cộng đoàn và dấu chỉ của sự hợp nhất.

- Xem xét, tự mình và trong Huynh đệ đoàn, những khả năng cụ thể để phục hồi việc thờ phượng Thánh Thể, bằng cách dành ra không gian mà lắng nghe Lời Chúa và các nguồn Phan sinh, mà thỉnh lặng thờ phượng kéo dài, mà ngợi khen và cảm tạ.
- * *Việc cử hành bí tích Thống hối* – thường xuyên, cá nhân và tập thể – đưa Anh em đến chỗ giao hoà với Thiên Chúa, với chính mình, với Huynh đệ đoàn và với nhân loại (x. HC 33 §1), bằng cách đó Anh em nuôi dưỡng sự hoán cải liên tục và sứ vụ hoà giải và xây dựng bình an.
- Xét xem, tự mình, bí tích Hoà giải có vị trí nào trong đời sống đức tin của mình và đời sống bước theo Chúa, một bí tích được cử hành dưới ánh sáng của việc lắng nghe Lời Chúa và với sự tin tưởng trọn vẹn vào lòng thương xót của Chúa Cha.
- Xét xem, trong Huynh đệ đoàn, có các khả năng cụ thể nào để cử hành bí tích này trong cộng đoàn và chung với Dân Thiên Chúa (x. HC 33 §3).
- * ***Thực tại của chúng ta.*** Đây là những điểm mạnh và những điểm yếu của Huynh đệ đoàn chúng ta trong bốn lãnh vực này?

IV – THƯỜNG HUẤN VÀ CÁC GIỜ KINH PHỤNG VỤ

Cách đặc biệt, Các Giờ Kinh Phụng Vụ ghi dấu nhịp độ hằng ngày và cấu trúc thời gian, làm cho thời gian có ý nghĩa. Như thế, CGKPV giúp khai mở mầu nhiệm thời gian trong đời sống người Kitô hữu và cho thấy mầu nhiệm vượt qua name ngay tại trung tâm của đời sống này. Một số bước để lượng giá:

“Lời cầu nguyện của người Kitô hữu được khai sinh, nuôi dưỡng và phát triển xung quanh sự kiện đức tin ưu việt là Mầu nhiệm Vượt

Qua của Đức Kitô. Vì thế, vào buổi sáng và buổi chiều, vào lúc mặt trời mọc và lặn, ta nhớ lại sự Phục sinh, cuộc vượt qua của Chúa từ sự chết đến sự sống. Biểu tượng của Đức Kitô là “ánh sáng trần gian” xuất hiện nơi ngọn đèn cháy trong giờ Kinh Chiều, vì thế cũng được gọi là *Lễ đèn*. Đến lượt *các giờ khắc trong ngày* nhắc nhớ cuộc Khổ nạn của Chúa, kinh giờ ba cũng gợi nhớ cuộc hiện xuống của Chúa Thánh Thần vào ngày lễ Ngũ Tuần. Sau cùng, *giờ Kinh Đêm* có đặc tính cánh chung, nhắc lại sự tỉnh thức mà Đức Kitô đã yêu cầu phải có trong khi chờ đợi Người trở lại (x. Mc 13,35-37). Chân trời tổng thể này làm thành khung cảnh tự nhiên cho việc đọc các Thánh Vịnh” (Đức Gioan-Phaolô II, *Nhịp điệu Kitô giáo của các ngày sống theo Thánh Vịnh*, Cuộc yết kiến chung, ngày 4 tháng 4 năm 2001).

- * Việc cầu nguyện trong Các Giờ Kinh Phụng Vụ được thực hiện *nhân danh toàn thể Giáo Hội* chứ không phải theo lợi ích riêng tư. Trong việc cầu nguyện này, chúng ta để cho bản thân *được tháp tùng* bởi các can thiệp của Thần Khí Chúa Cha, Đấng soi sáng đôi mắt tâm trí và con tim, và *đồng hành* với những cuộc sống nhiều đau thương của biết bao anh chị em, bằng cách dâng tất cả lên cho Chúa Cha.
- * Nhịp độ hằng ngày của các Giờ Kinh Phụng Vụ, theo Luật Dòng, trở thành chính hơi thở của một hành trình Thường huấn, đưa dẫn vào đời sống thân mật với Thiên Chúa, đưa đến một trật tự nào đó trong nhịp sống thường ngày, theo nghĩa Giáo Hội tinh trong nhất.
 - Lượng định, theo các riêng tư và trong Huynh đệ đoàn, cách thức chúng ta cử hành CGKPV: có tính sáng tạo nào, nhịp điệu, chia sẻ với Dân Chúa, nuôi dưỡng việc cầu nguyện của chúng ta...
 - Lượng định, theo cách riêng tư và trong Huynh đệ đoàn, những cơ hội sống những thời điểm lắng nghe và cầu nguyện kéo dài dựa trên Lời Chúa, cả với các tín hữu, bằng cách làm hài hoà điển hình truyền thống của *lectio divina* với lòng yêu mến của thánh Phanxicô đối với những “lời thơm tho của Chúa”. Có thể là hữu ích những gì đã được Văn phòng Tổng Thư ký về Huấn luyện và Học vấn xuất

bản trong các tài liệu: *Tinh thần cầu nguyện và sốt mến. Những chủ đề để học tập và suy tư* (Rôma 1996) và *Đọc Lời Chúa trong tư thế cầu nguyện trong đời sống Phan sinh* (Rôma 2001), ts José R. Carballo “*Những hành khát đi ăn xin ý nghĩa, được hướng dẫn bởi Lời*”, Thư dịp lễ Hiện Xuống 2008.

- * **Thực tại của chúng ta.** Đây là những điểm mạnh và những điểm yếu của Huynh đệ đoàn chúng ta trong lãnh vực này?

Phần II – Chương III

CÁC PHƯƠNG TIỆN CỦA THƯỜNG HUẤN

I - THƯỜNG HUẤN TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU SAU KHI TUYÊN KHẤN TRONG THỂ

Những đặc tính của giai đoạn này

- * Nói chung, tính cách của người Anh em hèn mọn trong giai đoạn này có *những đặc điểm* sau đây:
 - hướng về chỗ thực hiện bản thân, qua một căn tính rõ ràng hơn và khả năng hội nhập vào đời sống huynh đệ cao hơn.
 - cần có kinh nghiệm về khả năng cá nhân của mình để có thể hợp tác vào việc xây dựng Triều Đại Thiên Chúa với tư cách là một người Anh em hèn mọn, nhất là qua *việc tháp nhập trọn vẹn vào đời sống của Huynh đệ đoàn Tỉnh Dòng và trong hoạt động tông đồ của Huynh đệ đoàn ấy và với trọn trách nhiệm huynh đệ và năng động* (x. ĐSTH 70);
 - làm cho cảm thức tích cực về cái tôi tăng trưởng tiệm tiến, nhờ những mục tiêu đầu tiên đã đạt được, các mục tiêu này làm cho anh chín chắn nhờ tham dự vào đời sống của Tỉnh Dòng, nhờ những trách nhiệm đầu tiên trong việc phục vụ của quyền bính trong môi trường huynh đệ, Giáo Hội và nghề nghiệp.
- * Cũng có một số *yếu tố có nguy cơ*:
 - sau những năm đầu khấn trọng thể, có thể xuất hiện “*nguy cơ do nhầm chán* và cảm dễ theo là thất vọng về những kết quả nghèo nàn” (ĐSTH 70). Đôi khi nỗ lực bên trong hướng tới chỗ sút giảm hay bị biến dạng; trong thực tế, có thể manh nha khuynh hướng tìm sự thích nghi, chấp nhận sự tầm thường, duy động thiếu quân bình, hay thậm chí những kiểu sống nước đôi.
 - Trong thời gian này, người anh em, cũng như bất cứ người nào, cần ý thức về nhu cầu cốt yếu là được khẳng định

chính mình. Ngược lại, các thất bại trong việc khẳng định bản thân có thể dẫn đến một khủng hoảng về ơn gọi, tình cảm, nghề nghiệp, đời sống chung, và thậm chí khủng hoảng về chính cuộc sống. Khủng hoảng này đưa đến nguy cơ là gây ra một sự mất căn tính và thúc đẩy người ấy đi tìm những bù trừ đủ loại như: uống rượu, hút thuốc quá độ, sử dụng phương tiện truyền thông không cần thiết, tùy tiện sử dụng thời gian rảnh rỗi hay tiền bạc, rối loạn tình cảm, có những vấn đề trong các tương quan với quyền bính, v.v..

- Thậm chí trong những trường hợp đã đạt được một khẳng định lành mạnh về bản thân, người Anh em hèn mọn cũng có thể rơi vào những khủng hoảng về tình cảm, hoặc trên bình diện sâu xa hơn, như đưa ra tranh luận về ý nghĩa của tất cả những gì đã làm được cho tới nay. Đặc biệt trong những hoàn cảnh tương tự, người ấy phải cậy dựa vào sự trợ giúp của một người đồng hành: những khoảnh khắc loại đó, nếu biết đương đầu, có thể đưa ra một câu đáp trả cho tiếng gọi thứ hai bước theo Đức Kitô, và điều này vào một tuổi đời nào đó có thể là khó khăn đối với một số Anh em.

Điều quan trọng là người ấy phải có khả năng đối chiếu bản thân mình với những Anh em được coi như là “những dung mạo quy chiếu” do đời sống họ đã đạt về phương diện nhân bản, Kitô hữu và Phan sinh, và như thế họ là một nguồn khích lệ và động viên trong tiến trình tăng triển ơn gọi của những người khác.

- * *Trên bình diện Đơn vị (Hội đồng Tỉnh Dòng, Văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn Tỉnh Dòng, nhóm các Anh Em U10), trao đổi về cách đọc thực tại như thế và soi sáng kinh nghiệm đang được sống nơi chính bản thân.*
- * *Kiểm tra xem chúng ta ý thức được bao nhiêu nét tích cực và bao nhiêu giới hạn của giai đoạn này.*

Thường huấn trong thời điểm này

Chiều kích nhân bản

- * Tính cách của người AEHM trong giai đoạn này nhắm đến việc đảm nhận toàn bộ và cụ thể những chọn lựa của riêng

mình, và dần dà xác định ra dung mạo riêng của mình về phương diện nhân bản và trong các tương quan.

- * Thế giới cảm xúc có những thời gian quá độ và những thời gian chín muồi, cũng như những thời gian trì trệ, khi đó lộ ra những phạm vi chưa được biết rõ và hội nhập tốt trong giai đoạn huấn luyện khởi đầu. Những thời gian khủng hoảng nên được đón nhận như là một cơ may và ân sủng, đặc biệt nhờ việc mở lòng ra trong việc đồng hành cá nhân.
- * Sự quân bình giữa các chiều kích cá nhân và huynh đệ, nhất là trong khả năng cộng tác làm trong nhóm chứ không trong tình trạng cô độc, đòi hỏi một sự quan tâm kỹ càng.
- * *Xác định các phương thế để phát triển chiều kích này trong những hành trình U10.*

Chiều kích Kitô hữu

- * Để dẫn thân sâu xa vào việc phục vụ và vào thừa tác vụ, thì cần phải được nuôi dưỡng bằng việc đào sâu lòng gắn bó căn bản với Đức Giêsu Kitô, mà người ta gặp đặc biệt nhờ lắng nghe, cách riêng tư và trong cộng đoàn, Tin Mừng là *đời sống và luật của các Anh Em Hèn Mọn*.
- * Sự tháp nhập vào sứ vụ của Giáo Hội đòi hỏi vun đắp sự hiệp thông tình cảm xúc và hiện thực từ bên trong, với các mục tử, với giáo dân và với những người sống đời thánh hiến khác, trong khi vẫn mở ra với Giáo Hội toàn cầu và địa phương, nhất là trong một thời đại của công cuộc tái phúc âm hoá bằng truyền giáo.
- * Sau khi chấm dứt việc học tập, cần phải tiếp tục giữ cho sống động đòi hỏi một kỷ luật cá nhân về học tập và đào sâu, bằng cách lo cho có một chương trình cho cá nhân đọc và nghiên cứu, điều này không chỉ vì nhắm đến các dịch vụ phải thực hiện, nhưng để nuôi dưỡng ở chiều sâu, vừa nhắm đến cả hiểu biết lẫn gặp gỡ với lịch sử và các nền văn hoá.
- * *Xác định những nẻo đường để phát triển chiều kích này trong các hành trình dành cho U10.*

Chiều kích đoàn sủng Phan sinh

- * Người Anh em hèn mọn được yêu cầu tái tạo cách khôn ngoan, những điểm cốt yếu về sự trung thành đã được đổi mới đối với đời sống huynh đệ theo Phúc âm.
- * Phải kỹ càng quan tâm tới hành trình mà Hội Dòng đang thực hiện và tới chiều kích hoàn vũ và truyền giáo của Dòng, nhờ hiểu biết các tài liệu và các thủ bản.
- * Đào sâu các yếu tố của chương IV của HC về việc làm, tình liên đới, môi sinh học, hoàn cảnh của người nghèo và chia sẻ với người nghèo, v.v..
- * Rất nên:
 - tiên liệu các thời gian và các phương thế để đào sâu các Nguồn Phan sinh và di sản thần học và tu đức của truyền thống Phan sinh chúng ta, và cả trong những cách diễn tả mà truyền thống này đã có trong Đơn vị chuyên biệt;
 - cổ võ những thời gian dừng lại hầu có những khoảnh khắc đều đặn cho việc cầu nguyện cá nhân và trong Huynh đệ đoàn, cho các cuộc tĩnh tâm và một không gian thích hợp cho tiến trình Thường huấn.
- * *Xác định các phương thế để phát triển chiều kích này trong các hành trình dành cho U10.*

Đồng hành huấn luyện

Các nhà huấn luyện phải chú tâm đặc biệt, để các anh em U10 cảm nhận được sự gắn gũi của anh em, với khả năng đồng hành và đối chiếu. Theo những chỉ dẫn có thẩm quyền của Giáo Hội và Hội Dòng, phải dành một sự quan tâm đặc biệt cho giai đoạn đầu tiên này trong đời sống Anh em, một giai đoạn mang dấu ấn là sự tháp nhập vào các Huynh đệ đoàn địa phương và các hoạt động thông thường của Đơn vị.

Không có các phương thế bắt buộc nào cho loại đồng hành này, nhưng rõ ràng đó là điều cần thiết phải đáp ứng, trên bình diện mỗi Đơn vị hay thậm chí trên bình diện liên Tỉnh Dòng:

- * *Những hành trình hàng năm* với cả những cuộc hội họp theo định kỳ. Mục đích của những cuộc gặp gỡ này là chia sẻ

niềm vui và mệt nhọc trong hành trình, trong khi trải nghiệm tình bằng hữu huynh đệ, trong khi cùng tham gia những đề tài và những năng động hữu ích nhằm cả đời sống huynh đệ, lẫn các việc phục vụ và các thừa tác vụ.

- * *Những lộ trình đồng hành đối nhân, kể cả nhắm những mục tiêu riêng của Huynh đệ đoàn và của hoạt động tông đồ của Huynh đệ đoàn. Những lộ trình như thế là một thách đố và là một dân thân ưu tiên cho một Thường huấn thực sự dứt khoát và đối nhân.*
- * *Dẫn nhập vào các tác vụ khác nhau và những việc phục vụ nhằm phúc âm hoá, để việc chuyển sang hoạt động tròn đầy trong các lãnh vực này được thấp tùng và kiểm chung, bằng cách lưu ý đến cả sự kiện là các việc học tập đã hoàn tất không may khi cung cấp các dụng cụ cần thiết cho hoạt động mục vụ và cho sứ vụ.*
- * *Kiểm tra các phương thế và các nội dung của việc đồng hành cho U10.*
- * *Kiểm tra sự hiện diện và kiểu thức đồng hành được đưa ra bởi những người có trách nhiệm đối với anh em U10.*

II – THƯỜNG HUẤN CHO TUỔI GIÀ

Những đặc tính của giai đoạn này

- * Trong những thập niên vừa qua, tuổi trung bình đã tăng lên và phẩm chất đời sống được cải thiện, điều này cũng đúng với đời sống của Anh em, cho dù không theo cách đồng loạt và không phải là không có vấn đề. Tuổi già hôm nay có thể là một thời gian rất dài, cho dù không cùng một cách thức tại các vùng khác nhau trên thế giới.
- * Thông thường hoạt động vẫn tiếp tục, cho dù có sự chậm chạp tiệm tiến và “những cuộc bàn giao” thường xuyên. Kinh nghiệm phong phú và niềm vui có điều chính yếu có thể là những nét tích cực của giai đoạn này.
- * Ghi nhận một tình trạng thể lý và tâm lý có thể thay đổi: trong một vài trường hợp, điều này có thể dẫn đến những

hình thái co lại trên chính mình và khép kín lại đối với kẻ khác. Người nào đã tự đánh giá bản thân dựa trên cái “làm” có thể sống những tình huống rất khó chịu, có thể đi tới những dạng trầm cảm, khi đứng trước một cảm thức “vô tích sự” nào đó và cảm thấy mình “bị bỏ sang một bên”.

- * Mặt khác, người ta có thể thường được tự do nhiều hơn trong việc sử dụng thời giờ và chọn lựa các hoạt động.
- * Như là một bổ túc cho các cuộc chinh phục của giai đoạn trước, sự thanh thản có thể chiếm ưu thế, nhưng cũng rất có thể ưu thế thuộc về tình trạng không thỏa mãn; trong trường hợp đầu, người Anh em sống sự thánh hiến của mình với một sự phong phú mới mẻ; trong trường hợp sau, người ấy dám có thể đông cứng lại trong sự cay đắng, trong việc chỉ trích mọi sự và mọi người.

Ân ban và bổn phận của huấn luyện đang tiến triển

Chiều kích nhân bản

- * Cần đồng hành để giúp đón nhận giai đoạn tuổi tác này như một ân ban, cho bản thân và cho toàn thể Huynh đệ đoàn. Lý giải thời kỳ này của cuộc đời như một sự hoàn tất và một sự khai mở mới: chắc chắn đây là một điều quý phải làm cho nổi lên.
- * Dưới ánh sáng này, sẽ cần thúc đẩy việc hiểu biết các đặc điểm của giai đoạn này, nhờ các sách vở chuyên biệt hoặc nhờ tham dự các giáo trình dành cho lứa tuổi thứ ba. Những việc sau đây đều ích lợi: Chăm sóc sức khỏe và giữ một nhịp sống thích hợp; ẩm thực, nghỉ ngơi và thể dục; tổ chức thời gian riêng, không chỉ cho mình, nhưng nhất là để phục vụ kẻ khác; phát triển các ân ban cá nhân, về nghệ thuật hay một thể loại nào khác, và khả năng truyền thông.
- * Quan trọng là việc đồng hành nhờ sự gần gũi với con người và với anh em trong các tình huống tích cực và những tình huống có vấn đề: bệnh tật thể lý và tâm lý, tình trạng nguội lạnh thiêng liêng, những tổn thương, những vấn đề trong các tương quan liên vị, những cảm dỗ nặng nề, những

khủng hoảng về đức tin hay về căn tính, những cảm giác là mình vô tích sự những cảm giác tương tự.

- * Cổ võ sự tiếp xúc giữa các thế hệ cũng là điều quan trọng, để không cô lập những người cao tuổi hoặc khiến những người trẻ và các anh em trưởng bị tước mất kinh nghiệm và sự khôn ngoan của các Anh em kia. Ngoài ra, sự đối chất này cũng kìm nổi lên những giới hạn của người già, và cho phép những người trẻ hơn được tiếp xúc sống động với những phương diện mỏng dòn của cuộc sống, của bệnh tật và của cái chết.
- * *Xác định những phương thức để phát triển chiều kích này trong các lộ trình dành cho độ tuổi này.*

Chiều kích Kitô hữu

- * Hành trình Thường huấn ở độ tuổi này cho phép nếm cảm cái đẹp của của một đời Kitô hữu đang đạt tới sự hoàn tất. Nhớ đến cuộc đời bước theo Đức Giêsu và sự trung thành đối với Chúa Cha, cũng làm rõ cơn cám dỗ có thể là bi quan về chính mình, về những người khác và về chính công việc của mình. Giao hoà với lịch sử cá nhân và với các thương tích của nó, nhờ mở ra quảng đại hơn mà tha thứ, người ta đón nhận được hoa trái tốt nhất của Thần Khí ở trong chúng ta: niềm vui, lòng nhân hậu và hiền lành.
- * Hành trình cuộc đời được ghi dấu là những niềm vui và những thành công, nhưng cũng là những thất vọng và những khó khăn: những thử thách về thể lý và tâm lý, bệnh tật, những điều trái ý và những thất bại. Các điều này cũng là những lời mời gọi chết đi để được sống. Qua những biến cố mỗi ngày, nhờ trải nghiệm cảm thức về sự phó thác hoàn toàn cho Thiên Chúa, người ta cũng sẽ biết chấp nhận cái chết thể lý. Vấn đề là biết đọc những hoàn cảnh này như một cuộc chiến đấu không chỉ về *tâm lý*, nhưng còn về *tôn giáo*, được ghi dấu mỗi ngày bởi sự hiện diện của Thiên Chúa và quyền năng của Thánh giá.
- * *Xác định những phương thức để phát triển chiều kích này trong các lộ trình cho độ tuổi này.*

Chiêu kích đoàn sủng Phan sinh

- * Nên cố vỡ mở con tim và tâm trí ra với thế giới hôm nay: chẳng hạn, qua việc trao đổi các kinh nghiệm với các tu sĩ khác; hay nêu chứng từ về sự thanh thản, niềm vui, sự tin thác trong Huynh đệ đoàn của mình như một tấm gương cho các anh em trẻ hơn. Có thể đào sâu về một việc tông đồ Phan sinh tiêu biểu: đây là một việc tông đồ bằng cầu nguyện, bằng sự hiện diện và bằng gương sáng, bằng lòng thương cảm đối với kẻ khác (nhất là đối với những anh em cùng tu, những người nghèo và người cao tuổi) và cả bằng niềm vui.
- * Bệnh tật có thể đến thăm viếng các Anh em ở độ tuổi này thường xuyên hơn, như thế là chuẩn bị Anh em cho cuộc gặp gỡ với “Chị Chết”. Theo gương thánh Phanxicô đau ốm, người Anh em đón nhận đau khổ và các điều trái ý bằng cách tìm cách sống các điều ấy trong sự tin tưởng phó thác cho sự Quan phòng yêu thương của Chúa Cha, và bằng cách biến các điều ấy thành bài ca ngợi khen.
- * *Xác định những phương thế để phát triển chiêu kích này trong các lộ trình dành cho độ tuổi này.*

Đồng hành huấn luyện

Việc đồng hành huấn luyện trong giai đoạn này của cuộc đời được diễn tả trên hết trong sự tôn trọng và đánh giá cao những anh em cao tuổi, là những người có thể đang là những chứng nhân sống động về sự trung thành và về ký ức của Huynh đệ đoàn.

- * *Cung cấp* những cơ hội gặp gỡ, nhất là vào những dịp lễ mừng và những lễ kỷ niệm, nhờ đó sẽ cố vỡ việc trao đổi những kinh nghiệm sống đức tin và sống tình người chân thực. Các cuộc gặp gỡ các Anh em vào lớn tuổi với các Anh em trẻ hơn có một giá trị huấn luyện lớn lao. Trong những lúc đó, mỗi người đón nhận từ người khác: những người này thì nhận được di sản sống trung thành và ký ức, những người khác thì nhận được cảm thức về tính liên tục và tính sinh động của nếp sống Phan sinh.

- * Huynh đệ đoàn và các nhà huấn luyện phải đặc biệt chú tâm và ở gần bên với những gì Anh em sống và với các hoàn cảnh cô đơn của các Anh em ở tuổi này, và phải bảo đảm cho họ một sự hiện diện có thể giúp họ khám phá ra những phương thế mới mà hiện diện hữu ích và có ý nghĩa.
- * Các bệnh xá và các Nhà tiếp nhận Anh em cao tuổi và bệnh tật phải ngày càng trở thành nơi biểu lộ sự quan tâm yêu thương và có phẩm *chất* của Huynh đệ đoàn đối với các Anh em bệnh tật: tại đây, cần tìm ra những cơ hội huấn luyện thích hợp, để các Anh em của Đơn vị tham dự vào.
- * Cần quan tâm cách hết sức đặc biệt đến khoảnh khắc của “cuộc Vượt qua” riêng của người Anh em hèn mọn đi gặp “chị Chết”, đỉnh cao của kinh nghiệm sống đời thánh hiến. Chính khi đó, ân ban bản thân và sự phó thác vĩnh viễn trong tay Chúa Cha được hoàn tất. Như thế, Huynh đệ đoàn được đưa tới chỗ không bị rơi vào nguy cơ bị mất mát do cái chết, là nét tiêu biểu của nền văn hoá hiện đại.

Phần II – Chương IV

NHỮNG TÁC NHÂN VÀ NƠI CHÓN CỦA THƯỜNG HUẤN

I – HUẤN LUYỆN CÁC PHỤ TRÁCH

Văn kiện xác định việc phục vụ của các Phụ trách như là việc “rửa chân” (x. số 48). Trong số các mục tiêu chính, Thường huấn phải nhằm nâng đỡ các Anh em được gọi thực hiện thừa tác vụ này, để họ sống tác vụ ấy trong một chiều kích đức tin, nhờ thủ đắc được và trau dồi những thẩm quyền và những khả năng cần thiết. Như thế, Phụ trách sẽ có thể tháp tùng Huynh đệ đoàn địa phương ngay bằng cách cổ võ các tương quan và việc đối thoại, khả năng chia sẻ và cộng tác, đảm nhận một sứ vụ chuyên biệt và lượng giá tất cả điều này thật sự trong đời sống mỗi ngày.

Chính bởi vì Phụ trách không ở “trên” huynh đệ đoàn, nhưng ở trong Huynh đệ đoàn, trong việc huấn luyện, cần phải cổ võ một thái

độ lắng nghe-đón nhận-thông dự vào, trong tư cách là người Anh em hèn mọn, nghĩa là từ dưới thấp, là nền tảng cần thiết để cuộc sống mỗi ngày và những phương thế chiến lược đạt được hiệu quả.

Một số lãnh vực của việc thường huấn các Phụ trách cần được quan tâm trong các Đơn vị và các Hội Đồng Giám Tỉnh

Lãnh vực các tương quan, năng lực cần phải có

Trong phạm vi các tương quan, rất nên đề cho việc Thường huấn các Phụ trách nhằm làm tăng trưởng nơi họ các khả năng hoặc năng lực sau đây:

- * Chú ý lắng nghe Anh em và khôn ngoan xử lý các xung đột;
- * Truyền *thông* và cổ võ truyền thông giữa Anh em để cải tiến các tương quan liên vị;
- * Nhận biết và đồng hành với những trường hợp các anh em “khó” theo quan điểm trưởng thành nhân bản;
- * Nêu bật *thế* quân bình giữa Huynh đệ đoàn và xu hướng chủ quan;
- * Đồng hành với các Anh em trong các độ tuổi khác nhau (tuổi trẻ, trung niên, tuổi già).

Cũng cần cung cấp một nền huấn luyện đặc biệt cho các Phụ trách của các Huynh đệ đoàn quốc tế và đa văn hoá, để họ biết chú ý tới những tài nguyên và những vấn đề hiện có trong những cộng đoàn ấy.

Lãnh vực đời sống huynh đệ

Trong phạm vi đời sống huynh đệ và để cổ võ sự phát triển tiệm tiến đời sống huynh đệ, rất nên đề cho việc Thường huấn các Phụ trách nhằm làm tăng trưởng nơi họ các khả năng hay năng lực sau đây:

- * tài bồi và *yểm* trợ Thường huấn trong Huynh đệ đoàn địa phương qua:
 - việc chăm sóc tinh thần cầu nguyện và sốt mến, bằng cách giúp vượt qua các nguy cơ *lễ thói quen thuộc* và sự nhàm chán đối với việc cầu nguyện chung và việc huấn luyện;

- nâng cao chất lượng huấn luyện cho đời sống mỗi ngày (đời sống cầu nguyện, lao động, những lúc gặp gỡ giải trí, các tu nghị địa phương...);
- nhận thức rõ và linh hoạt những khoảnh khắc và những tiến trình gặp gỡ chính thức trang trọng (chẳng hạn cầu nguyện, Tu nghị, tĩnh tâm, v.v.) và không trang trọng (chẳng hạn các bữa ăn, giải trí, đi chơi, v.v.);
- * linh hoạt Tu nghị địa phương để Tu nghị có thể là:
 - một nơi chia sẻ và lên chương trình nhờ việc phác họa, thi hành và lượng giá dự phóng đời sống huynh đệ;
 - một không gian để truyền thông cũng như cho việc sửa dạy huynh đệ;
 - một môi trường giáo dục tích cực nhắm đến tinh thần đồng trách nhiệm trong các việc phục vụ, trong sử vụ và trong việc quản trị tài chính;
- * Đồng hành với Anh em trong hành trình của họ:
 - bằng cách chú tâm đến truyền thông, các nhu cầu và các tình huống cá nhân;
 - thúc bách và yểm trợ việc phác họa, thi hành và lượng giá dự phóng đời sống cá nhân;
 - cổ vũ một bầu khí vui tươi giữa Anh em, để không đánh mất cảm thức về sự khôi hài và giữ được lòng say mê đối với những gì đang làm;
- * cổ vũ việc chia sẻ đoàn sủng của chúng ta với những thành viên khác của Gia đình Phan sinh hiện đang ở trong vùng (Anh em Viện Tu, Anh em Lúp Dài, Dòng Ba Tại viện, PSTT-GTPS, các Nữ tu Clara và/hay các Nữ tu Dòng Vô Nhiễm, các Nam Nữ tu sĩ theo Linh đạo Phan sinh...).

Tự vấn riêng tư

- * Đây là thái độ của tôi đối với những anh em đã nhận lãnh tác vụ quyền bính? *Phải* chẳng là cộng tác và đối thoại?

Dừng dung lãnh đạm? Chồng đối có hệ thống, bằng thỉnh lạng hay đối đầu với bất cứ giá nào? Tại sao?

- * Thánh Phanxicô đã nói về “sự vâng phục yêu thương” (Hn 3): Sự vâng phục này có ý nghĩa đối với tôi gì và làm thế nào để nó chiếu sáng cuộc sống của tôi hôm nay?
- * Đây là những khó khăn lớn nhất của tôi trong phạm vi truyền thông với anh em?
- * Truyền thông diễn ra trên những bình diện khác nhau: trên bề mặt để cổ võ việc khai mở một con kênh (chẳng hạn trò chuyện về thể thao hay thời tiết), ở mức sâu xa (nói về các giá trị riêng và các xác tín riêng) và thân mật (kể về các kinh nghiệm riêng và cảm xúc riêng): Thông thường sự truyền thông của tôi với Anh em trong Huynh đệ đoàn là như thế nào?
- * Nếu hiện nay tôi thi hành tác vụ quyền bính, làm thế nào tôi thi hành tác vụ ấy với các Anh em mà Chúa đã uỷ thác cho tôi? Tôi lo lắng cho việc huấn luyện của tôi nhằm mục đích này như thế nào?
- * Tôi sống những khoảnh khắc khó khăn và bị hiểu lầm như thế nào: trong thỉnh lạng và cô lập? Đào thoát khỏi Huynh đệ đoàn? Trong đối thoại với vị Phục vụ và với Anh em?
- * Tôi sống Tu nghị địa phương như thế nào: trong tinh thần lắng nghe và đối thoại, với ước muốn xây dựng Huynh đệ đoàn như một gia đình hợp nhất trong Đức Kitô, với sự e ngại, trong tình trạng vỡ mộng, với những mong chờ thái quá hay với một thái độ gây hấn? Đây là những tình nổi bật và tôi kiểm soát chúng như thế nào?

Tự vấn trong cộng đoàn

- * Huynh đệ đoàn Tỉnh/Hạt Dòng chuẩn bị thế nào cho Anh em đảm nhận trách nhiệm linh hoạt ở các cấp địa phương và Tỉnh Dòng?
- * Đây là tiêu chuẩn được theo trong việc tuyển chọn những Anh em này?

- * Các Anh em thuộc Huynh đệ đoàn địa phương và Tỉnh/Hạt Dòng trợ giúp thế nào những anh em có một trách nhiệm trực tiếp trong việc thực thi thừa tác vụ quyền bính?
- * Theo những nẻo đường nào và với những dụng cụ nào mà trợ giúp cho sự tăng trưởng của cảm thức về đồng trách nhiệm và về cách thực hành tinh thần này trong việc linh hoạt đời sống huynh đệ?

Xin đọc

- *Đời sống huynh đệ trong cộng đoàn*, Huấn thị của Thánh Bộ ĐSTH và HHTĐ, 1994.
- *Đời sống thánh hiến*, Tông huấn của ĐGH Gioan Phaolô II, 1996.
- *Việc phục vụ của quyền bính và sự tuân phục*, Huấn thị của Thánh Bộ ĐSTH và HHTĐ, 2008.
- *Tất cả đều là Anh em*, phần ba: Linh hoạt Huynh đệ đoàn Phan sinh, Văn phòng Tổng thư ký Huấn luyện và Học vấn OFM, Rôma 2002.